

VIỆT DÔNG XUẤT BẢN CỤC



LỊCH-SỬ ĐỘC-LẬP
VÀ NỘI-CÁC ĐẦU TIÊN

VIET NAM



越南
內閣首憲
歷史獨立



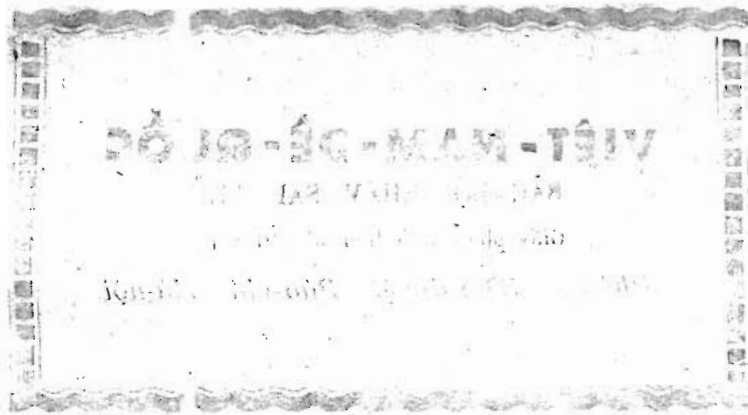
Giám-đọc NGUYỄN-DUY-PHƯƠNG

Trụ sở: Số 1, Đường 238, Hà-nội

LỊCH SỬ ĐỘC LẬP

N. 77 01

VIET-NAM



DEPOT LEGAL
• INDOCHINE •
N^o 318

QUỐC-GIA
THƯ-VIÊN
90/68

VIỆT ĐỒNG XUẤT BẢN CỤC

TRỤ SỞ TỔNG PHÁT HÀNH

Số 1 đường 238 (Đám Vân-Miêu) — Hanoi

TAI SAO ?

Có tập sách này !

Đề kỷ-niệm ! Đề lập một kỷ-nguyên mới ! Đề kiến thiết nền độc-lập Việt-Nam. Đề xây đắp nền thịnh-vượng chung cho Đại-Đông-Á. Đề cảm tạ Đức Thiên-Hoàng nước Nhật, và đề nhắc lại lời ngài đã tuyên-bố không có ý tham vọng về hình thức của nước Việt-Nam chúng ta. Đề im lặng một phút truy điệu các bậc vương bá, các vị anh hùng, các ông cha ta, các anh em chúng ta, các liệt sĩ đã đem tính mệnh mà hy sinh cho nền độc lập từ thượng cổ đến hiện-đại và để cho quốc dân biết kể từ ngày mồng 9 tháng 3 năm 1945 là ngày nước Việt-Nam ta được giải-phóng. Nền độc-lập Việt-Nam nhà đã trở lại. Tổ quốc đã trở lại với dân chúng người mẹ yêu quý đã trở về với đàn con mong đợi ngày đêm. Là ngày mà những chiến-sĩ Việt-Nam ta đã hy sinh, đã biết đặt quốc-gia lên trên tính mệnh, cùng với quân-đội Nhật-bản hòa chung máu với nhau đánh đuổi hết bọn cường-quyền Pháp, là bọn giặc đã giầy đạp vò xé quốc-dân Việt-Nam ta, ngót một thế-kỷ nay, mà đã bao phen ông cha ta anh em ta phơi xương đổ máu để tranh cướp lại đất nước Việt-Nam.

Dưới bóng lá cờ vàng, vắt bỏ được cái băng nhục nhã, màu ba sắc, chúng ta trong giờ này ai chả bồi-hồi cảm-dộng. Nhưng qua giây phút ấy, chúng ta cần phải nghĩ ngay đến những công việc cần-thiết ngày mai. Chúng ta phải nghĩ sao cho xứng đáng là giống giống của Trưng nữ-vương, Lê-thái-tổ ? Sao cho xứng đáng là con em các liệt-sĩ đã liều đem tính mệnh báo đền quê hương cho xứng đáng là người của nước Việt-Nam độc lập ? Cho xứng đáng như thế, nghĩa-vụ chúng ta lúc này là phải cùng nhau đoàn-kết. Phải mạnh bạo !!! Mà chúng ta có quyền tự-do mạnh bạo !!! Không còn sợ chính sách « chia mà trị » của bọn giặc Pháp, để thiếu hẳn tinh-thần đoàn kết dũng mãnh can-dảm xương máu.

Những lúc này chúng ta đã là một nước độc-lập trong thời kỳ phối thai. Vậy chúng ta phải làm thế nào cho xứng đáng danh nghĩa ấy, thì cần nhất phải một phen tự tẩy rửa tâm hồn. Không được ngờ !!! Không được sợ !!! Hãy tin-tưởng vào tương-lai. Hãy bạo dạn quả-quyết gánh lấy nhiệm-vụ. Nghĩa là phải đoàn-kết chặt-chẽ để phụng sự quốc-gia, để đối phó với thời cuộc.

Chỉ hợp quần mới gây nên sức mạnh, chỉ đồng-tâm mới vững bền giữ được đất nước và chỉ cần ngay chúng ta hãy đem hết tài năng sĩ, nông, công, thương, ra thực dụng. Để giải quyết những vấn-đề quan-trọng, để tiếp-tế, cứu-tế cho đỡ nổi thống-khổ đồng-bào nghèo đói ! Và để giữ vững đất đai thế nào là độc-lập của Việt-Nam một cách bất diệt.

Lời tác giả

NGUYỄN-DUY-PHƯƠNG

Ngày 1 tháng 4, năm Ất-Dậu Bào-Đại

Nước Nam ta lập-quốc đã hơn bốn nghìn năm (3879 trước kỷ-nguyên), riêng 2622 năm về họ Hồng-bàng là đời thái-cổ chưa có nạn can qua nên không kể đến. Duy hơn hai nghìn năm lại đây trải bao phen bị người Tàu quan huyện và đô-hộ, hễ có một chức quan tàn bạo, tức thì là có một cuộc khởi nghĩa cuộc khởi nghĩa ấy, tức là những bức gương độc-lập để quốc dân ta soi chung. Nay ta cũng mới thoát vòng bảo-hộ của quân Pháp, nên diễn lại những bức gương rực rỡ ấy, để gọi hồn nước Nam? Cuộc độc-lập đầu tiên là Trưng Nữ-Vương, bởi có quân Tàu là Tô-Định tham-bạo, nên mới có cuộc lấy lại 65 thành ở Lĩnh-Nam đóng đô ở Mê-Linh. Kế đến cuộc độc lập thứ hai là Lý Nam-Đế tức Lý Bôn cũng vì thứ-sử nhà Lương là Tiêu-Tư tham-khắc mất lòng dân, nên mới nổi lên nhà Tiên Lý. Còn như Mai-thúc-Loan tức Mai Hắc-đế và Phùng-Hung tức Bồ-Cái-đại-vương, hai vị anh-hùng ấy tuy không lập-quốc xưng vương được như họ Trưng họ Lý, nhưng cũng đáng làm gương cho nền độc-lập của ta sau. Đến họ Khúc và họ Dương mà tác-giả cũng chép ra đây, vì các sự ta xưa nay, vẫn kể từ Đinh Tiên-hoàng làm chính-thống, song trước họ Đinh có họ Khúc ba đời làm Tiết-đô-sứ châu Giao, tuy không biệt lập thành nước, mà người Nam cai-trị lấy dân Nam, chính tự đây trước, nên sử chép là Khúc Tiên-chúa, Trưng-chúa và Hậu-chúa, kế tiếp họ Khúc có Dương-diễn-Nghệ cũng tự xưng Tiết-đô-sứ để cai-trị lấy dân châu Giao. Rồi mới đến Ngô Quyền ta đầu chính-thống, vì Ngô-Quyền hưởng thọ không được bao lâu, chưa kịp lập quốc-hiệu nên sử gia lấy đời Đinh làm chính-thống, theo ý tác-giả thì kể từ Ngô-Quyền mới phải. Trải qua Đinh, Lê, Lý, Trần, hơn năm trăm năm, đời nọ thay đời đời kia, vẫn vững nền độc-lập, tự-trị ấy mình, mãi đến cuối đời Trần mới có chầy con họ Hồ hoán nghịch, bên Tàu bấy giờ là nhà Minh muốn mượn danh họ Hồ để xâm lấn nước ta rồi lật bỏ-chánh án-sát tự coi như một lĩnh, nước ta lúc ấy là mất về Tàu lần cuối cùng, từ năm 1414 đến năm 1418 có một vị anh hùng yêu nước là Lê-Lợi, đánh nhau với người Minh từ năm 1418 đến năm 1428 mới đuổi được người Tàu ra khỏi đất nước lấy được non sông nước Việt, mang quyền thống trị truyền mãi đến nhà Nguyễn Tây-Son và vua Thái-Tổ Cao Hoàng Nguyễn Ánh thống-nhất Trung Nam Bắc làm một mối thì đến đời vua Tự-Đức lật cả là hơn bốn trăm năm cả thầy lại xây ra quân Pháp sang chiếm cứ lập quyền bảo-hộ, tuy danh-hiệu có khác với khi nước ta bị Bắc-thuộc, nhưng chính sách cũng như nhau. Đến ngày nay kể từ mồng 9 tháng 3-1945 đương lịch các nhà ái-quốc Việt-Nam và nhờ quân đội Nhật-Bản đánh đuổi đi về quân Pháp giải phóng nền độc lập nước Việt-Nam ta, nên chúng ta có ý chép ra kể từ khi nước ta lập quốc đến nay xem đã bao lần các bức gương cũ, các nhà chiến sĩ yêu nước và dân chúng Việt-Nam phải tranh đấu và chết, chóc, thề nào mới đòi lại được quyền độc lập bạo lần đã bị thống trị đô-hộ.

1 — TRUNG TRÁC, TRUNG NHI

HAI VỊ ANH THỢ ĐÁNH ĐUỔI QUYỀN ĐÔ-HỘ DỰNG CỜ ĐỘC-LẬP
ĐẦU TIÊN CỦA ĐẤT NƯỚC VIỆT-NAM TA

Đô-Kỵ đóng cõi Mê-Linh
Lĩnh-Nam riêng một triều đình nước ta
Ba thu gánh vác sơn hà
Một là báo phục, hai là Bà vương.

(Đại-Nam quốc sử diễn ca)

Năm Giáp-Ngọ thứ (34) là năm Kiến-Vô thứ 10 vua Quang-Vô sai Tô-Định sang làm Thái-hú quận Giao-chỉ. Tô-Định là người bạo ngược chính-trị tàn ác, người Giao-chỉ đã có lòng oán giận lắm. Năm Canh-Ti (40) người ấy lại giết Thái-Sách là quan-mục ở huyện Châu Diên (phủ Vĩnh-Tương, trước thuộc về Sơn-Tây, nay thuộc tỉnh Vĩnh-yên).

Vợ Thi-Sách là Trưng-Trắc và em là Trưng-Nhi nổi lên đánh đuổi quân Tàu. Trưng-Trắc là con gái quan Lạc-trưởng ở Mê-Linh (nay thuộc làng Hạ-lôi huyện Yên-lãng, tỉnh Phúc-yên) đồng dõ với vua Hùng-Vương mẹ là Mạn-Thiên phụ-nhân. Khi bà Trưng-Trắc nổi lên mô binh thì có rất nhiều tù-trưởng ở các bộ lạc đến giúp. Các nam tướng như :

Đồ-Dương, Nam-Thành-vương (cậu Thánh-thiên công chúa một nữ tướng của hai bà Trưng) Cao-Doãn, Trương-Phán, Minh-công, Xương-Công, Lạc-Trưởng ở Đông-sang, Lạc-trưởng ở Liên-chiêu, Lạc-trưởng ở Phũ-sà và nhiều tướng khác. Các nữ tướng như : Lê-Chấn, Thanh-thiên công chúa, Bát-Nân công chúa và nhiều tướng khác. Quân bản bộ của hai bà lúc đó được trên 6 vạn người. Trưng-Trắc tôn mẹ (bà Mạn-Thiên) lên làm minh chủ rồi truyền lệnh đi khắp nước, đoạn kéo quân đi đánh Tô-Định. Tô-Định phải chạy trốn về quận Nam-Hải. Hai bà Trưng lần lượt đem quân đi các nơi khác đánh phá các thành trì. Chẳng bao lâu 65 thành ở Lĩnh-Nam (có sách chép là 56 thành) đều vào tay hai bà Trưng. Hai bà bèn lên làm vua xưng là Nữ-vương đặt tên nước là Triệu-quốc, đóng đô ở Mê-linh. Hai bà tôn mẹ lên làm Hoàng thái hậu và truy phong cho các tướng sĩ (1). Ba năm sau, tướng nhà Hán là Phục-ba tướng-quân Mã-Viện, phó-tướng là Phũ-lạc-hầu Lưu-Long, Lâu-thuyền tướng-quân là Đoàn-Chi sang đánh Giao-châu tại có Bình-lạc-hầu là Hán-Vũ đem quân đi giúp sức. Đến Hợp-phố thì Đoàn-Chi bị bệnh mất, đến Lãng-Bạc, Hán-Vũ cũng chết nốt, thành ra chỉ còn Mã-Viện và Lưu-Phong. Quân Hán theo đường bộ qua quận Hợp-phố vào tới Quý-môn-quan (Ôn-châu Lạng-sơn) đánh xuống trung-châu Bắc-Kỳ. Trưng-Vương được tin quân xâm nhập bờ cõi liền sai Thanh-thiên công chúa lên an-ngủ quân Tàu ở Quý-môn-quan. Quân Tàu đường xa mới tới, nên bị thua, quân sĩ chết non ngàn người. Mã-Viện thấy tiền quân thất bại, liền sai lui về đóng ở Mã-giang rồi sai người đi dò tìm đường khác để tiến sang Giao-chỉ. Sau Viện sai một toán quân giả bộ kéo đến châu Đào-Lạc (Cố-lang Tin ấy đưa về Mê-linh). Hai bà Trưng tướng là đại quân Tàu đã kéo về đến đây, liền truyền Thanh-thiên công chúa hóa tốt về chống giữ mạn tây. Ở Quý-môn-quan thiếu quân phòng giữ. Mã-Viện liền thúc quân thẳng tiến phá tan các đồn lũy bờ đường Lãng-Biên tiến đến kinh đô Mê-linh. Ngay giờ quân sĩ phản nhiều theo Thanh-thiên, Bát-nân, đồ hưởng lên mặt người chống giữ, thành ra quân tướng ở Mê-linh chẳng còn được mấy nổi. Hai bà Trưng phải gọi quân các nơi về rồi thu hợp quân ở Phong-Châu ra chống giữ kinh thành. Bà Mạn-thiên đem quân phòng thủ ở Mê-linh làm quân hậu-viện. Hai quân giáp chiến ở địa phận Sơn-tây, Hà-nội. Quân Hán từ xa mới tới còn nhọc mệt, nên bị thua to, phải lui đóng ở Lãng-Bạc (Hồ Tây), chính ở đó thì Hán-Vũ chết vì lam-sơn. Chương khi trận này là trận đại thắng lớn nhất mà cũng là cuối cùng của quân Nam. Rồi Mã-Viện sai người về Tàu xin viện binh Quang-Vũ đưa tiếp sang 50.000 quân. Mã-Viện và Lưu-Long tiếp được thêm quân liền đánh quân Giao-chỉ. Hai quân giáp chiến ở hồ Lãng-Bạc; quân ta thua to, hai bà Trưng phải rút tàn quân về Mê-linh cố thủ. Mê-linh thất thủ, hai bà Trưng phải mang quân chạy sang Cầm-kê. Phó tướng Lưu-Long mang quân đuổi theo. Lại một trận huyết chiến nữa xảy ra hai bà Trưng lại thua chạy về xã Hát-môn, huyện Phúc-Lâm. Quân Hán đuổi kịp, hai bà phải nhảy xuống

(1) Có sách nói là Trưng-phủ không làm vua chỉ được phong là Bình-khởi công-chúa.

sông Hát mà từ trăm (sách chép là hai bà bị quân Tàu giết chết). Nữ-tướng Lê-Chân cũng tuân tiết theo hai vua. Ngày ấy tức là ngày mồng 6 tháng 2 năm Quý mão (43) tướng của hai bà là bộ Đô-Dương chạy vào giữ huyện Cư-phong (Cửa-chân), Mã Viện đem quân vào đánh, bọn Đô-Dương ra hàng.

Hai bà họ Trưng đòi lại quyền độc-lập tuy chỉ có 3 năm, nhưng lấy cái tài-trí của người đàn bà mà làm được nghĩa lớn như thế, khiến nhà Hán bên Tàu phải lo sợ, ấy cũng đủ tiếng thơm muốn đời một lịch-sử vẻ-vang cho đất nước Việt-Nam ta và để làm gương sáng cho quốc dân ta.

Hiện nay ở làng Hát-môn, Phúc-thọ tỉnh Sơn-Tây và ở xã Đông-Nhan gần Hà-nội lập đền thờ Hai Bà để ghi tạc cái danh tiếng hai vị nữ anh-hùng nước Nam ta.

2 — Nam-Việt Đế — Lý-Bôn

« Nước lã mà võ nên hờ,

Tay không mà nổi cơ đồ mới ngoan »

(Ca dao)

Năm Tân-dậu (541) là năm thứ 7 hiệu Đại-dồng nhà Lương, đất Giao-châu lại có một người nổi lên đánh đuổi người Tàu mà xưng đế, tức là Lý-nam-đế. Họ Lý huy Bôn (tức Bi, hoặc Phồn) người huyện Thái-bình (thuộc Châu-Phong. Nay thuộc tỉnh Sơn-tây không phải phủ Thái-bình ở Sơn-nam, mà nay là tỉnh Thái-bình).

Tổ tiên Lý-Bôn là người Tàu, đời Tây-Hán phải chạy sang ở Giao-Châu đã được bấy đời. Lý-Bôn vốn là người văn võ toàn tài, lại có hùng-tâm, trước đã làm quan với triều Lương bên Tàu, gặp buổi nhiễu nàrong lại về. Ông thường nói : « Tổ ta là người Tàu, nhưng đã sang ở Giao-Châu được bấy đời, thì ta tức là người Giao-Châu rồi. Nhân thấy xứ Giao-Châu trong thì bị người Tàu hà-hiếp, ngoài thì quân Lâm-ấp đánh phá dân gian cực khổ, bèn nổi lên cùng với Từ-trưởng Châu-Diên là Triệu-Túc đem binh đuổi hết quân Tàu ra khỏi bờ cõi mà chiếm giữ lấy thành Long-Biên (Hà-nội). Ông Lý-Bôn chiếm lại được Giao-châu có ý gây nghiệp lâu dài. Năm Quý-Hợi (548) Lý-Bôn sai tướng là Phạm-Tu vào đánh toán quân Lâm-ấp, vua nước ấy là Phạm-dương-Mại cầm đầu vào cướp phá ở Cửu-dục (Hà-Tĩnh). Quân Lâm-ấp đại bại, phải chịu rút về nước. Năm Giáp-tý, (544). Ông Lý-Bôn xưng là Nam-việt-đế, đặt tên nước là Vạn-xuân, lấy niên-hiệu là Thiên-Đức, lại phong cho Triệu-Túc làm thái-phó, Tinh-Thiệu làm tướng văn, Phạm-Tu làm tướng võ. Năm Ất-sửu (545) vua nhà Lương sai tướng là Dương-Phiên sang làm thứ-sứ Giao-châu và sai Trần-bá-Tiên đem quân sang đánh nước ta. Lý-Nam-Đế bị thua phải bỏ thành Long-Biên về giữ thành Gia-Ninh (nay thuộc huyện Yên-lãng, tỉnh Phúc-yên). Trần-bá-Tiên đem quân tiến lên vây thành Gia-ninh, Lý-Nam-Đế lại phải lui về giữ thành Vạn-xương, (thuộc tỉnh Vĩnh-yên bây giờ). Quân Tàu kéo lên đánh. Lý-Nam-Đế rút quân lên đóng ở động Khuất-lao (thuộc mọi ở Hưng-Hóa) Ở đây vừa luyện tập quân sĩ, mộ

thêm binh lính, mở xưởng chế tạo chiến thuyền. Cách một năm sau, vua đem 2 vạn binh ra đánh nhau với Trần-bá-Tiên ở hộ Điền-triệt (thuộc huyện Lập-Thành, tỉnh Sơn-tây). Trận ấy vua Nam-Đế bị bại bèn giao quyền lại cho ta tướng-quân Triệu-quang-Phục để chống nhau với quân Tàu rồi trở về đóng Khuất-lao. Năm Mậu-thìn (548) vua Lý Bôn bị khí lam chướng rồi mất.

Cứ theo tên sách thì chỉ chép một chuyện Lý-Bôn mà thôi. Nhưng Triệu-quang-Phục và Lý Phật-tử cũng là những ông vua trong đời Tiên-Lý, vậy chép tất cả, để đọc giả rõ.

Triệu-quang-Phục

« Một cơn gió bẻ cánh khô,

« Ai quan dứt đầu ngựa Hồ vào ra.

« Bốn phương phẳng lặng can qua.

« Theo nền nếp cũ lại ra Long-Thành ».

(Đại-Nam quốc-sử diễn ca)

Triệu-quang-Phục là con quan Thái-phó Triệu-Túc người ở Châu-Điền (Vĩnh-trương, Vĩnh-yên). Quang-Phục tài kiêm văn võ, lại có nhiều mưu trí. Hồi Lý-Nam-Đế chống nhau với quân Tàu. Quang-Phục theo vua lập được nhiều công to. Trần-bá-Tiên vốn là tướng hành binh rất giỏi mà nhiều lần cũng thất-cơ cũng tướng-quân họ Triệu. Khi Nam-Đế bị thua ở hộ Điền-triệt, nhà vua tự biết mình không đủ sức chống với quân địch, liền giao quyền lại cho Triệu tướng-quân. Quang-Phục đem quân ra đánh với bọn Trần-bá-Tiên, thấy thế quân địch còn mạnh, chưa thể đánh được, liền rút quân về Dạ-trạch (thuộc phủ Khoái-châu tỉnh Hưng-yên). Dạ-trạch là một nơi đồng lầy, địa thế hiểm-trở, giữa có bãi cát rộng, xung quanh cỏ mọc như rừng. Triệu-quang-Phục đem quân đến đóng ở đấy, ngày thì ăn nấp trong bãi, đến tối thì cho quân lính đi thuyền đục mọt ra đánh quân của Trần-bá-Tiên cướp lấy lương thực. Năm Mậu-thìn (548) nghe tin Lý-nam-Đế mất, tướng quân bèn xưng là Việt-vương. (1) Bấy giờ, quân ta đóng mãi một nơi, có ý chán nản, Vương liền bịa ra một truyện: « Một hôm, Vương thấy đánh mãi không được quan Tàu, có khấn vị thần ở đấy là Chử-đông-Tử xuống cứu giúp; đến đêm mộng thấy vị thần cười rộng xuống bảo Vương rằng: « Nay số mệnh của toàn quân Tàu đánh nhà ngươi đã hết, vậy ta cho ngươi một cái vuốt rồng để cắm vào mũ đầu-mâu, phòng khi lâm-trận thì tên đạn giáo mác không thể phạm tới được. « Rồi vị thần cười rộng bay lên trời, Vương chạy theo nắm lấy thì bị dây ngã, giật mình tỉnh dậy thì thấy trong tay có một cái vuốt rồng bằng vàng ». Vương kể xong, thò tay lên mũ rút ra một cái vuốt rồng bằng vàng mà vương đã ngẫm sai thợ làm sẵn. Ba quân thấy vậy, mừng rỡ cho là có thần giúp, đều cố sức chống giữ. Câu chuyện « vuốt rồng » mà Vương kể là chỉ cốt lợi dụng thần quyền để gây lòng

(1) Có hiệu là Dạ-trạch-Vương.

tin của quần sĩ chẳng khác gì chuyện Ngô-vương-Quyền được cái vuốt của thần hổ, Hung-đạo-Vương có thanh phi-thiên thần kiếm hoặc Nguyễn-Nhạc được thần chó cái biển đông « Nguyễn-Nhạc vi vương ». Nhưng chuyện ấy truyền miệng lâu đời thành ra chuyện cổ tích hoang đường không nên tin. Lại nói khi ấy Trần-bá-Tiên vây đánh Triệu-việt-Vương mãi không được, đương định xin viện binh ở bên Tàu sang để đánh, rất một trận cho thành công. Không ngờ ở bên Tàu lúc ấy có loạn Hậu-Cảnh, vua nhà Lương phải triệu Trần-bá-Tiên về dẹp giặc. Bá-Tiên về Tàu để Dương-Sản (hoặc Lương-Sản) ở lại chống cự với Triệu-quang-Phục. Dương-Sản vốn là một tướng tầm thường, nên Triệu-quang-Phục thừa cơ đem quân ra đánh quân Tàu, lấy lại thành Long-Biên. Năm Kỷ-ti (549) Vương lên ngôi vua tức là Nam-Việt-Vương. Triệu-Việt-Vương không xung để có ý khiêm nhượng không dám sánh với Lý-Nam-Đế. Trung hậu thay ý nghĩ của người quân tử. Tuy nhiên, cơ nghiệp của Vương chẳng lâu dài, vì đến năm Tân-mão (571) năm thứ 22 đời Triệu-vũ-Vương, vị anh hùng cái thế đã có công và trời, lập biển ấy bị một tên dê hèn là Lý-phật-Tử cướp ngôi. Nguyên Lý-phật-Tử là người họ của Lý-nam-Đế. Khi Nam-Đế thất thế lui về Khuất-Lão, thì Phật-Tử theo Lý-thiên-Bảo (anh họ của Lý-nam-Đế) chạy vào quận Cửu-châu. Bị quân nhà Lương đánh đuổi, cả hai phải đem quân chạy sang Lào, đến đóng ở động Dã-năng. Năm thứ 7 đời Triệu-việt-Vương tức là năm Ất-hợi (555) Thiên-Bảo mất Phật-Tử lên thay. Năm Đinh-sửu (557) Lý-phật-Tử đem binh về đánh Vạn-Xuân (quốc hiệu của Triệu-việt-Vương) toan chiếm nước, nhưng không được. Phật-tử liền xin giảng hòa, và xin chia nước. Việt-Vương nghĩ tính Phật-tử có lòng dối với chủ cũ, nên chia đất cho. Phật-tử đóng đô ở Ô-diên (nay thuộc làng Đại-mỗ, huyện Từ-liêm tỉnh Hà-đông). Triệu-việt-vương đóng đô ở Long-biên. Hai bên lấy bãi Quán-thần (thuộc làng Thượng Cát, huyện Từ-liêm) làm giới hạn. Sau Lý-phật-Tử cho con gái là Nhà-Lang sang cầu hôn Việt-Vương thuận lời. Hai tướng của Vương là Trương-Hồng, Trương-Hát (2) đương hầu quan to tại triều, vốn biết mưu kế, của Phật-tử phản trắc, cớ cần Việt-Vương dùng giao hiếu với Phật-tử. Việt-Vương không nghe, phản rằng:

Ta là tướng của Lý-Nam-Đế. Tiên-đế chẳng may mất sớm, ta bắt đấng dĩ-mới phải xưng Vương nối nghiệp, vì không có người nối nghiệp tiên-đế. Nay Phật-Tử cũng là giống họ tiên-đế ta giao hiếu với hắn cốt để tạ tình tiên-đế hậu-đãi ta, eug là việc phải làm chứ sao. Và ta đối hắn thành-thực hết lòng, chắc hắn không có lòng nào phản trắc đâu, các người chớ ngại. Rồi Việt-Vương gả con là Công-chúa Cảo-nương cho Nhà-Lang. Vương xử với Phật-tử tử tế như thế, không ngờ Lý-Phật-tử vẫn rắp tâm thôn tính đất đai của Việt-Vương. Năm tân-mão (571) Phật-tử đem quân đến đánh Việt-Vương Vương bị đánh úp thua chạy, đến sông Đại nha (nay thuộc huyện Đại an, tỉnh Nam-định) thì nhảy xuống sông tự tận với con gái (Cảo-nương công-chúa).

Lý-phật-Tử liền lên ngôi, lấy hiệu là Hậu-Lý-nam-Đế, đóng đô ở Phong-châu (thuộc huyện Bạch-hạc tỉnh Vĩnh-yên) sai Lý-Đại-quyền giữ Long-Biên và Lý-phô-Đĩnh giữ Ô-Liên. Sau Lưu-Phượng, tướng nhà Tùy đem quân 27 đoàn sang đánh Nam-Việt (vào năm 602), Phật-Tử không dám chống lại một nả hàng ngay. Thật là hổ thẹn!

(2) Sau khi Triệu bị Lý diệt, hai người về ẩn ở Cửu-long-son Phật-tử biết hai người là danh tướng sai sứ đến hạch phải ra làm quan. Hai người nóng thuốc độc tự tận để tỏ lòng trung với chủ cũ. Trưng-Hệch thay!

MAI-HẮC-ĐỀ VÀ BỒ-CÁI ĐẠI-VU'ÔNG

TUY SỰ-NGHIỆP KHÔNG ĐƯỢC TRƯỞNG CỬU, MÀ CHÍNH LÀ NGƯỜI YÊU
NƯỚC THƯƠNG DÂN, CÓ TÍNH CÁCH ĐỘC-LẬP, NÊN CHÉP Ở DƯỚI NÀY :

CÁCH HƠN MỘT TRĂM NĂM LẠI NÀY RA
MỘT VỊ ANH HÙNG THỨ BA NỮA LÀ :

3—MAI-HẮC-ĐỀ

«Hiệu cờ Hắc-đề mở ra,

Cũng toan quét dẹp sơn hà một phương,

Vân đời còn chứa hành thông,

Nước non để dấu anh hùng nghìn thu».

(Đại-nam quốc-sử diễn ca)

Năm Khai-Nguyên thứ 10 đời Đường Huyền-Tống tức là năm nhâm-tuất (722) ở Hoan Châu có một người tên là Mai-thúc-Loan thấy dân gian bị quân Tàu áp chế khổ sở, liền nổi lên mộ quân chống cự với quân Tàu. Mai-thúc-Loan là người huyện Thiên-Lộc (tức là huyện Can-Lộc, tỉnh Hà-tĩnh bây giờ). Thúc-Loan mặt mũi đen sì sức vóc khỏe mạnh, thuở nhỏ nghịch ngợm thường đánh lừa quân Tàu những võ rất tai quái, vì thế một lần bị chúng đuổi theo sảo mất một tai. Thúc-Loan từ đấy đề tâm thù bọn quân Tàu. Lớn lên thấy dân gian một lòng thù ghét quân Tàu, liền nổi lên chiêu mộ quân nghĩa dũng, chiếm giữ một nơi ở đất Hoan-Châu (nay thuộc huyện Nam-dân, tỉnh Nghệ-an) xây thành Vạn-an rồi tự xưng làm hoàng-đế, sử gọi là Hắc-đề. Hắc-đề kết hiếu với nước Lâm-ấp (Chiêm-thành) và Chân-lạp (Cao-mên) để làm ngoại-viện. Vua nhà Đường nghe tin liền sai quan Nội-thị là Dương-từ-Húc cùng quan Đô-hộ là Quang-sở-Khách đi đánh Mai-hắc-đề. Hắc-đề thể yếu chống không nổi, thua chạy, được ít lâu thì mất. Nay ở núi Vê-sơn, huyện Nam-dân, tỉnh Nghệ-an còn có di-tích thành Vạn-an của Hắc-đề xây là ở Hương-lâm huyện Nam-dân (Nghệ-an) hãy còn đến thờ.

VÀO KHOẢNG BẢY MƯƠI NĂM NỮA, LẠI NẢY
RA MỘT VỊ ANH HÙNG BIẾT YÊU NƯỚC LÀ :

4 BỐ-CÁI ĐẠI-VƯƠNG

« Nhân phủ trị mở ngôi triều,
Phong-châu một dải, nhiếp điều mấy niên.
Để hương phút trở xe biên,
Đại-vương BỐ-CÁI tiếng truyền muôn thu »

(Đại-nam quốc-sử diễn ca)

Năm Tân-vị (791) quan Đô-Hộ giao-châu là Cao-chính-Bình bắt dân đóng sưu cao thuế nặng, lòng người ta oán. Bấy giờ ở quận Đường-Lâm (nay là làng Cam-Lâm, huyện Phú-thọ tỉnh Sơn-tây) có một người họ Phùng tên Hưng, sức vóc khỏe mạnh lại thiện nghề dùng binh, cùng em là Phùng-Hải và bộ-tướng là Bồ-phá-Lạc chiêu mộ quân nghĩa-dũng để phá phách Đô-Hộ. Cao-chính-Bình lo sợ, mà chết. Phùng-Hung vào chiếm giữ phủ thành, tự coi việc đô-hộ. Họ Phùng đương tính nghiệp lâu dài về sau, nhưng chẳng may mấy tháng sau thì mất. Quân sĩ lập con Phùng-Hung là Phùng-An lên nối nghiệp. Dân gian tuy thấy cơ nghiệp của Phùng-Hung ngắn ngủi, nhưng cũng là người có hùng tâm, nghĩa khí, liền lập đền thờ và truy tôn là BỐ-CÁI ĐẠI-VƯƠNG (Bố là cha CÁI là mẹ. Dân gian tôn Phùng-Hung làm BỐ-cái ĐẠI-vương là có ý coi như cha mẹ) Phùng-An nối nghiệp cha, nhưng là người nhu nhược. Tháng bảy năm Ấy (791) vua nhà Đường sai Triệu Xương sang đánh. Triệu Xương đem điều hòa phúc ra giảng cho Phùng An sợ chống không nổi, liền xin hàng. Dân ta lại bị nạn đô-hộ như cũ.

Lại cách hơn một trăm năm nữa, tức là khoảng năm 906, thì bên Tàu loạn lạc nhà Đường sụp mất ngôi, các tướng nổi lên tức là đời Ngũ-đại, ở Giao-châu ta có nhà họ Khúc, nhân khi Tống-Côn bỏ thành, Khúc-thừa-Dụ tự xưng Tiết-độ-sứ, thế là người Nam cai-trị lấy dân nam bắt đầu từ đây.

5 — Ba Đời Tiết Độ Sứ Họ Khúc

Khúc Tiên-chúa, họ Khúc húy Thừa-Dụ, người ở Hồng-Châu (thuộc địa hạt Bình-giang và Ninh-giang Hải-dương) được dân chúng tôn lên làm Tiết-độ-sứ. Khúc Thừa-Dụ vốn là một người hào-phú, tính khoan hòa hay thương người, nên được dân gian ái-mộ, kính phục. Nhà Đường bấy giờ đã suy, vua Chiêu-tôn bắt đặc-đi phong cho Thừa-Dụ làm Tĩnh-hải quân. Tiết-độ-sứ sai tại gia phong chức Fông-Bình chuông-sự để cai trị Giao-châu (năm Bình-dần : 906). Năm sa

nhà Đường mất nước đến nhà Hậu-Lương, Hậu-Lương phong cho Lưu-An làm Nam-bình vương kiêm chức Tiết-độ-sứ Quảng-châu và Tĩnh-Hải, có ý để lấy lại Giao-Châu. Nhưng binh lực của Giao-châu hồi ấy còn mạnh, nên Lưu-An đành để Khúc-thừa-Dụ hùng cứ ở phương Nam làm Tiết-độ-sứ được non một năm thì mất, con là Khúc-Hạo lên thay. Khúc-Hạo lập ra lộ, phủ, châu xã ở các nơi, đặt quan lại, sửa sang việc thuế má, sưu dịch. Khúc-Hạo cho con là Khúc-thừa-Mỹ sang sứ bên Quảng-châu. Ngoài miệng thì nói là để kết hiếu, nhưng chính là để dò thám mọi việc hư thực ở Bắc-phương. Nhờ thế suốt một đời Khúc-Hạo cầm quyền, dân ta không phải chống với quân Tàu lẫn nào. Lại nói chuyện đến Lưu-An cầm quyền được ít lâu thì mất con là Lưu-Cung (hay Lưu-Nhâm) lên thay. Được ít lâu, nhân vì có chuyện hiềm khích với nhà Hậu-Lương, Cung liền xưng đế đóng đô ở Phiên-Ngung, đặt quốc-hiệu là Đại-Việt. Năm Đinh-sửu (917) Lưu-Cung đổi tên nước là Nam-Hán. Cùng năm ấy, Khúc-Hạo mất, Khúc-thừa-Mỹ nối nghiệp, Thừa-Mỹ thấy thế lực nhà Hậu-Lương mạnh hơn nhà Nam-Hán, thì lại quay về thần phục nhà Hậu-Lương, Thừa-Mỹ không hiểu mình làm như thế là dại. Bởi sao? Dầu rằng nhà Nam-Hán có yếu hơn nhà Hậu-Lương bằng nửa, thì cũng còn ở cạnh xứ Giao-châu trong khi kinh đô nhà Hậu-Lương ở xa xứ Giao-Châu đến mấy nghìn dặm. Lưu-Cung thấy Thừa-Mỹ đột nhiên đổi lòng, thì đem lòng thù hiềm. Đến năm Quý-mùi (923) tức là 6 năm sau, chúa Nam-Hán sai tướng là Lý-khắc-Chính đem quân sang đánh Giao-châu. Thừa-Mỹ chống không nổi, phải bắt. Bấy giờ ông Tiết-độ-Sứ họ Khúc mới hỏi rằng đã không nghe lời can gián của các tướng để đến nỗi bây giờ làm vào cảnh « chưa chờ được mẹ (mẹ) thì má đã sưng ». Từ đó, xứ Giao-Châu lại bị người Tàu đô hộ, dưới quyền cai trị của Lý-Tiền và Lý-khắc-Chính.

6 — Dương-diên-Nghệ

Tám năm sau, là năm Tân-mão (931)

DƯƠNG-DIÊN-NGHỆ VÀ NGÔ-VƯƠNG-QUYÊN.

Dương-diên-Nghệ. — Tám năm sau, vào năm Tân-mão (931) một nhà tướng của Khúc-Hạo là Dương-diên-Nghệ nổi lên mộ quân đánh đuổi quân Tàu. Dương-diên-Nghệ (có sách là Đinh-Nghệ) người làng Dương-Xá, vốn có sức khỏe và nhiều mưu cơ. Hồi Thừa-Mỹ giao thông với Nam-Hán, Diên-Nghệ hết sức khuyến cáo, nhưng Thừa-Mỹ không nghe, liền lui về điền lý. Kịp khi quân tướng nhà Nam-Hán sang đánh Giao-Châu, Thừa-Mỹ bị hãm ở La-thành. Diên-nghệ nghe tin đem thủ hạ về cứu, ba lượt phá trùng vi vào cứu chúa mà không được. Kết cục Thừa-Mỹ bị bắt. Diên-Nghệ mất hận về ẩn ở Hồng-Châu-động (xứ Bình-Giang, thuộc Hải-Đương) chiêu mộ nhân tài, nghĩa-sĩ. Đến năm Tân-mão (931) đem binh ra đánh đuổi quân Tàu. Lý-khắc-Chính và Lý-Tiền chống không nổi chạy trốn về Tàu. Dương-diên-Nghệ lên cầm quyền Tiết-độ-sứ. Chẳng may được sáu năm thì Dương-Công bị một đứa con nuôi là Kiều-công-Tiền giết đi mà cướp quyền. Nguyên hồi trước,

Thừa-Mỹ bị vây. Các tướng bỏ hạ ở trong thành đánh liều ra xung đột, nhưng phần đông bị tử trận. Trong số các tướng sĩ trận vong đó, có một người họ Kiều tên Mậu. Kiều-Mậu sinh thời vốn là bậc tâm giao của Dương-Công. Hội Kiều-Mậu bị vây trong thành thì ở ngoài thành có người vợ ở với hai đứa con nhỏ một là Kiều-công-Tiện, một là Kiều-công-Thuận. Khi Kiều-Mậu bị giết, ít lâu, người quả-phụ vì quá đau thương mà tử trận để lại hai đứa con nhỏ còn măng sữa. Dương-Công ái ngại cho hai đứa trẻ côi, liền đem về nuôi. Công-Tiện lớn lên học đâu biết đấy, chẳng những là thông thuộc kinh sử, mà lại am hiểu vũ-nghệ, nhất là môn mã-xa, lại càng tinh thông lắm, chỉ phải ánh hùng-hầu và máu-sát, lại có lòng sảo quyết. Dương-Công có một con gái tên là Âu-Mai tài sắc tuyệt vời. Kiều-công-Tiện cũng muốn dự ngôi dòng-sàng Hiem vì Dương-Công vốn là người trọng lễ-giao, nghĩ rằng dù sao Công-Tiện cũng là con một, nên không bao giờ đã động đến sự đứng lên xe duyên cho Công-Tiện và Âu-Mai. Công-Tiện lấy thế làm giận. Được ít lâu Dương-Công lại đem Âu-Mai gả cho một người tướng tài của mình là Ngô-Quyền. Ngô-Quyền vốn là người tài mạo song toàn, Kiều-công-Tiện vốn có lòng ghen ghét từ lâu, nay thấy Ngô-Quyền là kẻ kinh địch của mình thì càng thù ghét. Tiện bèn lập mưu sù cho Ngô-Quyền ra chân thủ ả-châu để hấn bạo động cho dễ. Ngô-Quyền vào ả-châu được ít lâu, thì ở Đại-la thành Kiều-công-Tiện đã thi hành một thủ đoạn độc ác: ám sát cha nuôi để cướp quyền. Tiện lại sai sứ sang giao thông với Nam-hán để định dùng quân Tàu làm Ngoại-viện, nhưng cũng là số trời đã định nên Ngô-Quyền mới giết được Tiện là kẻ phản chủ, và phá được quân Nam-hán là kẻ thù.

7 — Ngô - vương Quyền

Vừa là rừ hiền, vừa là nha tướng của Đông-diên-Nghệ tức là Ngô-Quyền, vóc người cường-tráng, tướng mạo đờng đờng, quê ở làng Đường-lâm (nay là xã Cam-lâm làng Cam-lâm huyện Phú-thộ tỉnh Sơn tây) cha là Ngô-Màn lại là bạn của Dương-công. Ngô-Quyền là người có hùng tâm, thấy bọn quân Tàu củi cổ sức vor vét của cải của dân gian, thì lấy làm giận, quyết chí khôi binh đuổi quân Tàu đem lại nền độc-lập cho nước nhà. Chợt nghe tin Đông-diên-Nghệ khởi binh ở Hoàng-châu-động, ông bèn tìm đến ra mắt. Sau một buổi chiều đàm ở võ-tràng, Ngô-Quyền được Dương-công nhận là một bực anh-tài xuất chúng rên phong cho làm thượng tướng. Về sau, vì có nhiều chiến công trong các trận đánh đuổi quân Nam-hán, Quyền được Dương-công thưởng cho một cái ơn tối hậu, là ngôi dòng-sàng, tức là Dương-công gả con gái (Âu-Mai) cho Ngô-Quyền. Ngô-Quyền cảm kích hết sức phò tá chúa mình. Nhưng Dương-công vì quá tin vào Công-Tiện mà để con trai (Dương-tam-Kha) và con rể (Ngô-Quyền) phải đi trấn nơi xa Tam-Kha giữ Phong-châu, Ngô-Quyền trấn Ái-châu rồi đó Dương-công bị hành thích. Hung tin truyền đến Ngô-Quyền, ông cảm giận lập tức cùng Tam-Kha hợp binh về Đại-la hỏi tội Công-Tiện. Trước đó mấy ngày, Tiện đã kịp sai người sang cầu cứu quân Nam

Nán tức là rước voi về đày mở. Ngô-Quyền lại một phen trở tài thần vũ, mở túi kinh luân đánh tan quân Nam-Hán ở sông Bạch-Đẳng (1) Lưu-Cung phải gạt nước mắt mà rút binh về Phiên-ngung để mang hận mất con. Năm Kỷ-hợi (939) Ngô-Quyền lên ngôi vương đóng đô ở Cổ-loa, tức là Ngô-tiên-chúa. Được sáu năm thì mất Ngô-vương sinh thời đã làm được bao nhiêu việc ích lợi về quân cơ cũng như về chính trị. Tiếc thay! Ngô-vương chết, tấm lòng tôn trọng tôn-ti trật-tự của các bộ hạ cũng chết theo. Và sau đó, Tam-Kha chuyển quyền, do đó cái mồm nổi loạn mới nảy ra.

**CHÉP RIÊNG TRẬN BẠCH-ĐẰNG Ở DƯỚI NÀY ĐỂ GHI MỘT TRẬN
VŨ-CÔNG ĐÃ LỪNG LẦY Ở THIÊN-TRIỀU TRONG MẤY NGHÌN NĂM**

TRẬN BẠCH ĐẰNG

Năm Đinh-dậu (937) Tiết-độ-Sứ Dương-diên-Nghệ bị đưa con nuôi phản chủ là Kiều-công-Tiện giết đi để cướp quyền. Con rể của Dương-công là Ngô-Quyền hiện trấn thủ Ái-châu đem binh ra vây đánh đứả phản thần, Kiều-công-Tiện bị vây hãm lo sợ, vội cầu cứu vua Nam-Hán là Lưu-Cung. Lưu-Cung liền sai con là thái tử Văn-vương Hoàng-Thao, làm Giao-vương cùng với Tổng-văn-sứ Tiêu-ích làm tham mưu đem binh đi đánh Giao-châu, tự mình dẫn quan tiếp ứng đi sau. Hoàng-Thao vốn là tướng kiêu dũng đã từng giúp cha nhiều việc lớn lao để dưỡng đầu với nhà Hậu-Lương, đến nay vận mệnh cha đem hạm đội đi đánh Giao-châu, chàng thấy Giao-châu không có một sự phòng thủ nào là chắc chắn có ý khinh thường, nên sáng hôm ấy gặp lúc nước thủy-triều lên, mặc dầu Tổng-văn-sứ là Tiêu-ích can gián, Hoàng-Thao nhất định thúc hạm đội tiến vào sông Bạch-đẳng. Không ngờ Ngô-Quyền (lúc ấy xưng vương) sau khi đã giết chết đứả phản thần là Kiều-công-Tiện đã liệu biết thế nào quân Tàu cũng sang xâm chiếm, liền cho lập đồn, đóng trại ở khắp các nơi hiểm yếu. Đồn trại của quân Nam phầ nhiều đóng ở nơi khuất, nên quân Nam-Hán không thể thấy được. Một đôi lần, Hoàng-Thao sai người đi do thám thì toàn bị quân Nam bắt mất cả. Ngô-vương sai người dò biết thế nào quân Nam-Hán cũng kéo hạm đội vào sông Bạch-đẳng, nên chờ lúc nước thủy triều rút lui, sai quân lấy cọc gỗ lim, bịt sắt nhọn rồi cắm giữa giòng sông. Sáng hôm ấy, hạm đội Nam-hán kéo tới. Bấy giờ nước thủy-triều đương lên, Ngô-vương liền sai quân chèo thuyền độc mộc ra đời đánh. Thuyền độc-mộc của quân ta nhỏ chỉ ngồi được độ một hai người. Tuy thế lại dễ chèo chống để tránh đỡ đạn của quân dân của quân Nam-Hán bắn tới. Hạm đội của quân Nam-Hán thường gồm có những chiến thuyền cực lớn nên khó soay sở, vì thế từ sáng đến trưa, quân hai bên vẫn không làm gì được nhau. Ngô-vương liệu thế nước thủy-triều đã gần rút xuống quân sĩ đã trông rõ được lòng sông. Liệu chừng đã đến quá chỗ đóng cọc, Ngô-vương truyền quân chạy vào bờ. Giao-vương Hoàng-Thao thấy nước đã rút xuống nhiều, thì sợ thuyền mình mắc cạn vội kéo hạm

(1) Ngô-Quyền người làng Dương-lâm (Phước-tho Sơn-tây) cũng quê với Bồ-cái đại vương Phùng-Hung.

thường nói rằng : « Lâm trai sinh ở trên đời, nên giúp nạn lớn, lập công to, để tiếng thơm muôn đời, chứ sao lại chịu bo bo làm đầy tớ người ». Bèn giấu tiếng ở chỗ Lam-sơn, đón mời những kẻ hào kiệt, chiêu tập những kẻ lưu vong.

Đến mùa xuân năm mậu-tuất (1418 đời vua Thánh-tổ nhà Minh, niên-hiệu Vĩnh-lạc thứ 16 ông Lê Lợi cùng với tướng là Lê Thạch và Lê Liễu khởi binh ở núi Lam sơn, tự xưng là Bình-định-Vương, rồi truyền hịch đi gần xa kể tội nhà Minh để rõ cái mục-đích của mình khởi-nghĩa đánh kẻ thù của nước.

Việc đánh giặc Minh tuy là thuận lòng người và hợp lẽ công-bằng, nhưng thế lực của Bình-định-Vương lúc đầu còn kém lắm, tướng sĩ thì ít, lương thực không đủ. Dù có dùng kế đánh được đôi ba trận, nhưng vẫn không đủ sức mà chống với quân nghịch, cho nên phải về núi Chí-linh ba lần, và nguy cấp mấy phen, thật là gian truân vất vả. Sau nhờ hồng-phúc nước Nam. Bình-định-Vương lấy được đất Nghệ-an, rồi từ đó mới có thể vây vùng, đánh ra mặt Bắc, lấy lại được giang sơn nước nhà.

Khi quân nhà Minh là Mã-Kỳ ở Tây-Đô, nghe tin Bình-định-Vương nổi lên ở núi Lam-sơn liền đem quân đến đánh. Vương sang đóng ở Lạc-thủy (Cầm-thủy phủ Quảng-hóa) để đợi quân Minh. Đến khi quân Mã Kỳ đến, phục binh của vương chờ ra đánh, đuổi được quân nghịch, nhưng vì thế yếu lắm chống giữ không nổi, vương phải bỏ vợ con để giặc bắt được, đem bại binh chạy về đóng ở núi Chí-linh.

Tháng tư năm kỷ-hợi (1419) Bình-định-vương lại ra đánh lấy đồn Nga-lạc (thuộc huyện Nga-Sơn, Thanh-hóa) giết được tướng nhà Minh là Nguyễn Sao, nhưng quân của vương bấy giờ hãy còn ít, đánh lâu không được, lại phải rút về Chí-linh.

Quân nhà Minh biết rằng Chí-linh là chỗ Bình-định-Vương lui tới, bèn đem binh đến vây đánh. vương bị vây nguy cấp lắm, mới hỏi các tướng rằng có ai làm được như người Kỳ Tín ngày trước chịu chết cho vua Hán Cao không? Bấy giờ có ông Lê-Lai liệu mình vì nước, xin mặc thay áo ngũ bào cưỡi voi ra trận đánh nhau với giặc. Quân nhà Minh tưởng là Bình-định-Vương thật, xúm nhau lại vây đánh. bắt được giết đi, rồi rút quân về Tây-đô.

Vương nhờ có ông Lê-Lai chịu bỏ mình cứu chúa, mới trốn thoát được nạn lớn, rồi một mặt cho người sang Ai-lao cầu cứu, một mặt thu nhặt những tàn quân về đóng ở Lư-Sơn (ở phía tây chân Quan-hóa).

Ngay năm ấy ở Nghệ-an có quan Tri-phủ là Phan-Liệu làm phản nhà Minh; ở Hạ-hồng có Trịnh-công-Chung, Lê-Hàng; ở Khoái-châu có Nguyễn-Đặc; ở Hoàng-giang có Nguyễn-Đa-Cầu, Trần-Nhuế; ở Thụy-đương có Lê-Ngã, nổi lên làm loạn, quân nhà Minh phải đi đánh dẹp các nơi, cho nên Bình-định-Vương ở vùng Thanh-hóa cũng được nhân dịp mà dương uy sức nhuệ.

Năm Canh-tí (1420) Bình-định-vương được đem quân ra đóng ở làng Thôi. Định xuống đánh Tây-đô, tướng nhà Minh là Ly-Bân được tin ấy, đem quân đến đánh, đi đến chỗ Thi-lang, bị

đội lui ra bể. Khốn thay ! Vừa đến chỗ đóng cọc thì nước rút cạn, chiếc thuyền Nam-Hán va vào cọc sắt vỡ mất nhiều. Đồng thời, phục binh hai bên bờ cũng đem thuyền chở những cần bằm đá, những mồi lửa những cung tên độc, va lao dài ra sông phá các chiến thuyền Nam-Hán. Quân giặc chết rất nhiều, tèn vào sông sót thì bị quân ta bắt được hết, Giao-vương-Hoảng-Thao và tham mưu Tống-vân-sư Tiêu-lịch đều bị bắt sống. Ngô-vương sai giải ra bãi, chém cả. Vua Nam Hán là Lưu-cung nghe tin con bị giết, binh tướng tan vỡ cả, thì khóc rống lên, đoạn kéo binh ngay về Phiên-Ngung. Từ đó quân Nam-Hán không dám sang quấy nhiễu nữa. Ngô-vương-Quyền đại phá quân Nam-Hán đã rửa được cái nhục nô lệ 40 thế kỷ của dân ta vậy.

Xưa ta sang sứ Tàu, người Tàu thường thử thách bằng văn-chương. Tương truyền : có một ông sứ, bị người Tàu ra một vế câu đối rằng :

« Đồng trụ trí kim dài đi-lục ».

Nghĩa là :

« Cột đồng của Mã-viên đánh dấu đến nay đã bị rêu phong xanh biếc ».

Ông sứ ta ứng khẩu, đối ngay rằng :

« Bạch đằng tự cổ huyết do hồng ».

Nghĩa là :

« Sông Bạch-dồng từ xưa hãy còn đỏ vì máu quân Tần ».

Tuy người Tàu cầm tức, vẫn phục là tài.

Từ đời Ngô-Quyền trải Đinh, Lê, Lý, Trần, gần 500 năm, nước Nam ta vững nền tự trị, vì có họ Hồ cướp ngôi nhà Trần, mới sinh ra cuộc đê-hộ của nhà Minh (1414-1418).

Năm 1418 Lê-Lợi khởi binh đến năm 1428 mới lấy lại quyền độc lập mãi về sau.

LÊ-LỢI

VUA THÁI-TỔ NHÀ LÊ KHÔI NGHĨA Ở LAM-SƠN ĐÁNH QUÂN NHÀ MINH LẤY LẠI QUYỀN ĐỘC-LẬP

Từ khi nhà Minh sang cai trị An-nam, dân ta phải khổ nhục trăm đường, tiếng oan không kêu ra được, lòng tức giận ngấm nghĩa ở trong tâm can, chỉ mong mồi ra cho khỏi đồng than lửa ! May lúc ấy có một đấng anh-hùng nổi lên, kéo cờ nghĩa đề chống với giặc Minh trong mười năm lấy lại giang-sơn cũ, và xây đắp lại cái nền độc-lập cho nước Nam.

Đấng anh-hùng ấy người làng Lam-Sơn, huyện Thủy-nguyên, phủ Thiệu-hoa, tỉnh Thanh-hóa, họ Lê tên là Lợi. mấy đời làm nghề canh nông, nhà vẫn giàu có, lại hay giúp đỡ cho kẻ nghèo khổ, cho nên mọi người đều phục, và những lối tử ước có hàng nghìn người. Ông Lê-Lợi kháng-khai có chí lớn, quân nhà Minh nghe tiếng, đã dỗ cho làm quan, nhưng ông không chịu khuất,

phục binh của vương đánh phá một trại quân Minh bỏ chạy. Vương lại đem quân lên đóng ở Lôi-giang và ở đồn Ba-lâm. Quân Minh phải lui về đóng ở Nga-lạc và Quan-du để phòng giữ Tây-đô.

Khi Bình-định-vương về đánh ở Lôi-giang, thì có ông Nguyễn-Trãi vào yết-kiến, dâng bài sách bình Ngô, vua xem lấy làm hay, dùng ông ấy làm tham mưu.

Ông Nguyễn-Trãi là con ông Bàng nhơn Nguyễn-phi-Khanh. Đời nhà Hồ ông đã thi đỗ tiến-sĩ (1400). Khi ông Nguyễn-phi-Khanh bị nhà Minh bắt về Kim-lăng, ông theo khóc lên đến cửa Nam-quan không chịu trở lại. Ông Phi-Khanh bảo rằng : « Con phải trở về mà lo trả thù cho cha rửa thẹn cho nước, chứ đi theo khóc lóc mà gì ! » Từ đó ông trở lại, ngày đêm lo việc phục thù. Nay ra giúp Bình-định-vương bày mưu định kế để lo sự bình-định.

Đến tháng 11 năm Tân-Sửu (1421), tướng nhà Minh là Trần-Trí đem mấy vạn quân đến đánh Bình-định-vương ở đồn Ba-lâm, lại ước với người Lào sang cùng đánh bại mất. Vương mới hội các tướng lại bàn rằng : Quân kia tuy nhiều, nhưng ở xa đến, đang nhờ mệt ta nên đưa quân ra đón đánh tất là phải được. Bàn xong, đến đêm đem quân vào cướp trại Minh, giết được hơn 1.000 người. Trần-Trí thấy vậy giận lắm, sáng hôm sau truyền lính kéo toàn quân đến đánh. Quân An-nam đã phục sau trước rồi, thấy quân Minh đến, liền đổ ra đánh hăng quá, quân Minh lại phải lui về.

Đang khi hai bên còn đối địch, có ba vạn người Lào, giả xưng sang làm viện binh cho Bình-định-Vương, Vương không biết là dối, quân Lào, nửa đêm kéo đến đánh, tướng của Vương là Lê-Thạch bị tên bắn chết. Nhưng mà quân ta giữ vững đồn trại, quân Lào phải lui về.

Sang năm sau là năm nhâm-dần (1422) Bình-định-vương tự đồn Ba-lâm tiến lên đánh đồn Quan-gia, bị quân Minh và quân Lào hai mặt đánh lại, phải thua chạy về giữa đồn Khôi-sách. Quân Minh và quân Lào thừa thế đổ đến vây kín bốn mặt, Vương thấy thế nguy quá, mới bảo các tướng rằng : « Quân giặc vây kín cả rồi. nếu không liều sống chết đánh tháo lấy đường chạy ra, thì chết cả ! » Quân sĩ ai nấy đều có sức đánh phá, quân giặc phải lui. Vương lại đem quân về núi Chí-linh.

Từ khi Bình-định-Vương đem binh về Chí-linh, lương thực một ngày một kém, trong hạ, tháng trời quân sĩ phải ăn rau ăn cỏ, có bao nhiêu voi ngựa làm thịt ăn hết cả. Tướng sĩ mỗi một đều muốn nghỉ ngơi, xin vương hãy tạm hòa với giặc. Vương bắt đặt dĩ sai Lê-Trần đi xin hòa. Quân nhà Minh bấy giờ thấy đánh không lợi, cũng thuận cho hòa.

Năm Quý-mão (1423) Bình-định-vương đem quân về Lam-sơn. Bấy giờ tướng nhà Minh là bọn Trần-Trí. Sơn-Thọ thường hay cho vương trâu, ngựa, cá mằm và thóc lúa ; Vương cũng cho Lê-Trần đưa vàng bạc ra tạ. Nhưng sau bọn Trần-Trí ngờ có bụng giả dối, bắt giữ Lê-Trần lại không cho về, vì vậy vương mới tuyệt giao không đi lại nữa. rồi đem quân về đóng ở núi Lu-sơn.

Năm Giáp-thìn (1424) Bình-định-vương hội các tướng lại bàn kế tiến thủ. Quan thiếu úy là

Lê-Chích nói rằng: « Nghệ-an là đất hiểm yếu đất rộng người nhiều, nay ta hãy vào và lấy Trà-long (phủ Trương-dương) rồi hạ thành Nghệ-an, để làm chỗ chụ chân đũa, nhiên hậu sẽ quay trở ra đánh lấy Đông-đô, như thế thiên hạ có thể bình được » :

Vương cho kế ấy là phải, bèn đem quân về nam, đánh đồn Đa-cãng, tướng nhà Minh là Lương Như-Hốt bỏ chạy.

Lấy được đồn Đa-cãng rồi, vương tiến quân vào đánh Trà-long, đi đến núi Bô-liệp, ở phủ Qui-châu, gặp bọn Trần-Trí, Phương-Chính đem binh đến đánh vương bèn tìm chỗ hiểm phía sau: Khi quân Minh vừa đến, quân ta đổ ra đánh, chém được tướng nhà Minh là Trần-Trung, giết được sĩ tốt hơn 2.000 người, bắt được hơn 100 con ngựa. Quân Minh bỏ chạy, Vương đem binh đến vây đánh Trà-long. Quân tri-phủ là Cầm-Bành cho cử binh mãi không được, phải mở cửa thành ra hàng.

Từ khi Bình-dịnh-vương khởi nghĩa cho đến giờ, đánh với quân nhà Minh đã nhiều phen, được thua qua mấy trận, nhưng quân nhà Minh vẫn lấy làm kinh thường, cho nên không lấy làm sợ Minh-triều biết; Bấy giờ Hoàng-Phúc về Tàu rồi, vua nhà Minh sai Binh-bộ Thượng thư là Trần-Hạp sang thay.

Trần-Hạp thấy Bình-dịnh-vương lấy được châu Trà-Long, thanh thế lừng lẫy, bèn vội vàng làm sớ tâu cho vua nhà Minh biết, Minh-đế mới xuống chiếu trách mắng bọn Trần-Trí, Phương-Chính, bắt phải dẹp ngay cho yên giấc ấy. Bọn Trần-Trí sợ hãi, đem cả thủy bộ, cùng tiến lên đánh Bình-dịnh-vương.

Vương sai Đinh-Liệt đem 1.000 quân đi đường tắt ra giữ Đỗ-gia còn vương thì đem cả tướng sĩ đến giữ ở mạn thượng-đâu đất Kha-lưu ở bắc-ngạn sông Lam-giang (thuộc huyện Lương-son) rồi tìm chỗ hiểm yếu phục binh để đợi quân Minh.

Khi quân Minh đã đến Kha-lưu, vương bèn sai người ngày thì kéo cờ đánh trống, ban đêm thì đốt lửa để làm nghi binh, rồi cho quân sang bên kia sông phục sẵn. Sáng hôm sau quân Minh tiến lên bị phục bốn mặt đổ ra đánh, tướng nhà Minh là Chu-Kiệt phải bắt, Hoàng Thanh phải chém, còn quân sĩ bỏ chạy cả. Trần-Trí phải thu quân về giữ thành Nghệ-an.

Tháng giêng năm Ất-tị (1425) vương đem binh về đánh thành Nghệ-an, đi đến làng Đa-lôi ở huyện Thổ-du (bấy giờ là huyện Thanh-chương) dân cư đưa trâu đưa rượu ra đón rước, già trẻ đều nói rằng: không ngờ ngày nay lại thấy uy nghi nước cũ. Bấy giờ lại có quan tri-phủ Ngọc-ma (phủ Trần-dịnh) là Cầm-Quý đem binh mã về giúp.

Vương bèn xuống lệnh rằng: « Đâu ta lâu nay đã phải khổ-sở về chính-trị bạo ngược của người Tàu, quân ta đi đâu đâu cũng không được xâm phạm đến chút gì của ai, Những gao thóc trâu bò mà không phải là của người nhà Minh, thì không được lấy. Đoạn rồi, phân binh đi đánh lấy các nơi đi đến đâu các quan châu huyện ra hàng cả, đều tính nguyện đi đánh thành Nghệ-an; Vương bèn đem quân về vây thành; quân Minh hết sức giữ gìn không dám ra đánh

Đương khi vây đánh ở Nghệ-an, tướng nhà Minh là Lý-An ở Đông-quan đem quân đi đường bẻ vào cứu. Quân của Trần-Trí ở trong thành cũng đi ra đánh. Vương gửi quân Minh đến cửa sông Độ-gia, rồi dùng phục binh đánh tan quân giặc. Trần-Trí bỏ chạy về Đông-quan, còn Lý-An vào giữ thành, Vương lại đem quân về vây thành.

Đến tháng năm Vương sai quan Tư-không là Đinh-Lễ đem binh đi đánh Diên-châu. Đinh-Lễ đi vừa đến nơi, thì gặp tướng nhà Minh là Trương-Hùng đem 300 chiếc thuyền lương ở Đông-quan mới vào, quân ở trong thành ra tiếp, bị phục binh của Đinh-Lễ đánh đuổi. Bao nhiêu thuyền lương Đinh-Lễ cướp lấy được cả, rồi đuổi Trương-Hùng ra đến Tây-dô. Binh-định-Vương được tin thắng trận ấy liền sai Lê-Sát và Lưu-nhân-Chủ đem binh ra tiếp ứng Đinh-Lễ. Đinh-Lễ nhân dịp tiến lên vây thành Tây-dô.

Qua tháng bảy, vương sai quân Tư-đồ. Trần-nguyên-Hãn thượng tướng Lê-Nỗ đem hơn một nghìn quân vào lấy châu Tân-bình và châu Thuận-hóa. Đi đến Bồ-chính thì gặp tướng nhà Minh là Nhâm-Năng hai bên đánh nhau, quân nhà Minh bị phục binh đánh tan cả. Bấy giờ lại có đạo thủy quân của Lê-Ngân đem hơn 70 chiếc thuyền đi đường bẻ vào. Trần-nguyên-Hãn liền đem cả thủy-bộ tiến lên đánh hạ được hai thành Tân-bình và Thuận-hóa, rồi để người ở lại giữ hai thành ấy, một thêm mấy vạn tinh binh đưa ra đánh mặt-bắc.

Từ đây binh thế của Binh-định-vương một ngày một mạnh, các tướng tôn ngài lên làm « Đại thiên-hành hóa, nghĩa là thấy trời mà làm mọi việc.

Nam Bình-ngọ (1429) vương thấy tinh binh của nhà Minh ở cả Nghệ-an, ở ngoài Đông-dô không có bao nhiêu người, bèn sai Lý-Triệu, Phạm-văn-Xảo, Trịnh-Khả, Đỗ-Bí ra đánh Quốc-oi, Quảng-oi, Gia-hưng, Qui-hóa, Đà-giang, Tam-đái (Bách-hạc), Tuyên-quang để chặn đường viện binh ở Vân-nam sang. Sai Lưu-nhân-Chu và Bùi-Bí ra đánh Thiên-trường, Kiến-xương, Tân-hưng, Thượng-hồng (Bình-giang); Hạ-hồng (Ninh-giang), Bắc-giang, Lạng-giang, để chặn đường viện binh ở lương. Quảng sang, lại sai Đinh-Lễ, Nguyễn-Xí đem binh đi thẳng ra đánh Đông-quan...

Quân của Binh-định-vương đi đến đâu giữ kỷ-luật rất nghiêm, không xâm phạm đến của ai chút gì, cho nên ai ai cũng vui lòng theo phục. Bọn Lý-Triệu lấy được Quốc-oi và Tam-đái rồi đem quân về đánh Đông-quan.

Quân tham-tướng nhà Minh là Trần-Trí đem binh ra đóng ở Ninh-kiều (phía tây phủ Giao-châu) và ở Ứng-thiên (?) để chống giữ quân Lý-Triệu đến đánh, Trần-Trí thua chạy về đóng ở phía tây sông Ninh-Giang (khúc trên sông Đáy). Chợt có tin báo rằng có hơn một vạn quân Vân-nam sang cứu, Lý-Triệu sợ đề hai đạo quân của Minh hợp lại thì khó đánh, bèn bảo Phạm-văn-Xảo đem hơn một nghìn người đi đón chặn đường quân Vân-nam, còn mình cùng với Đỗ-Bí đem quân đến đánh Trần-Trí, Trần-Trí thua chạy; bọn Lý-Triệu đuổi đến làng Nhân-mục bắt được tướng nhà Minh là Vi-Lãng chém được hơn 1.000 người, rồi lại quay trở về giữ Ninh-Giang hợp binh với Văn-Xảo để đánh quân Vân-Nam.

Bọn Phạm-văn-Xảo đến cầu Xa-lộc (?) thì gặp quân Văn-nam sang, đánh một trận, quân nghịch thua chạy về giữ thành Tam-giang.

Trần-Tri thấy thế ở Đông-quan yếu lắm, bèn viết thư vào Nghệ-an gọi Phương-Chính đem binh ra cứu, đề giữ lấy chỗ căn bản, Phương-Chính được thư bèn sai Thái-phúc ở lại giữ thành Nghệ-an, rồi đem quân xuống thuyền đi đường bè ra Đông-quan.

Bình-định-vương nghe tin ấy, liền sai Lê-Ngân, Lê-văn-An, Lê-Bôi, Lê-Thần, Lê-vân-Linh ở lại vây thành Nghệ-an, vương tự đem đại quân cả thủy bộ đuổi theo Phương-Chính ra bắc. Ra đến Thanh-hóa vương đem binh vào đánh thành Tây-đô, nhưng quân Minh giữ vững thành-trị đánh không được, vương đem quân đến đóng ở Lôi-giang.

Từ khi Bình-định-Vương ở Lu-son vào đánh Nghệ-an đến giờ, đánh đầu được mấy, thành thế lừng lẫy, quân Minh khiếp sợ, đem tin ấy về cho Minh-triều biết. Minh-Đế liền sai Chinh-đi tướng-quân là Vương-Thông và Tham-tướng là Mã-Ánh đem 5 vạn quân sang cứu Đông-quan.

Trần-Tri và Phương-Chính thì phải cách hết cả quan tước, bắt phải theo quân đi đánh giặc. Còn Trần-Hạp thì cứ giữ chức Tham-tán quân vụ.

Vương-Thông sang đến đất Đông-quan hội tất cả quân sĩ là được mười vạn, cùng với bọn Trần-Hạp chia làm ba đạo đi đánh Bình-định-vương.

Vương-Thông đem quân đến đóng ở bên Cỗ-sở (thuộc huyện Thạch-thất phủ Quốc-oai, Sơn-tây), Phương-Chính đóng ở Sa-thôi (thuộc huyện Từ-Liêm), Mã-kỳ đóng ở Thanh-oai, đồn lũy liên tiếp nhau một dãy dài hơn mấy mươi dặm.

Bọn Lý-Triện, Đổ-Bi ở Ninh-kiều đem quân và vội đến phục ở Cỗ-lâu, rồi cho quân đến đánh giữ Mã-kỳ, Mã-kỳ đem tất cả quân đuổi đến cầu Tam-la (ở giáp-giới huyện Thanh-oai và huyện Từ-Liêm; quân phục binh của Lý-Triện đổ ra, đánh, quân Minh thua chạy nhiều người xuống đồng lầy, chạy không được, bị chém hơn 1.000 người. Lý-Triện đuổi quân Minh đến Nhân-mục, bắt được hơn 500 người, Mã-Kỳ một mình một ngựa chạy thoát được.

Bọn Lý-Triện thừa thắng tiến lên đánh đạo quân Phương-Chính. Nhưng Phương-Chính thấy Mã-Kỳ đã thua cũng rút quân lui, rồi cùng Mã-Kỳ về hội với Vương-Thông ở bên Cỗ-Sở.

Vương-Thông liệu tất thế nào, quân An-nam cũng đến đánh, bèn phục binh và phòng bị trước cả. Chợt có quân của Lý-Triện đến. Quân Minh giả ra đánh rồi bỏ chạy giữ quân ta vào chỗ hiểm có chông sắt. Đi đến đấy, voi xéo phải chông đi không được, rồi lại có phục binh đổ ra đánh, Lý-Triện thua chạy về giữ Cao-bộ (ở vùng Chương-đức, Mỹ-lương?) và cho người về Thanh-đàm (tức là huyện Thanh-tri bây giờ) gọi bọn Đinh-Lễ và Nguyễn-Xi đến cứu.

Đinh-Lễ và Nguyễn-Xi đem 3.000 quân và hai con voi lập tức đêm hôm ấy đi đến Cao-bộ, rồi phân binh ra phục sẵn ở Tuy-dộng (thuộc huyện Mỹ-lương) và ở Chúc-dộng thuộc huyện Chương-đức. Chợt bắt được tên thám-tử của quân Minh, tra hỏi ra thì biết rằng quân Vương-Thông đóng ở Ninh-kiều, có một đạo quân đi lên ra đường sau quân Lý-Triện để đánh tập hậu, đại quân sang đó chỉ chờ lúc nào nghe tiếng súng thì hai mặt đổ lại cùng đánh.

Biết mưu ấy rồi, đêm canh năm đêm hôm ấy, Đinh-Lễ sai người bắn súng làm hiệu để đánh lừa quân giặc. Quả nhiên quân giặc nghe tiếng súng đều kéo ủa đến đánh. Bấy giờ phải dõ trời mưa đường lầy quân Minh vừa đến Tuy-động thì bị quân ta bốn mặt đổ ra đánh, chém được quan Thượng-thư là Trần-Hạp và Nội-quan là Lý-Lương. Còn những quân sĩ nhà Minh thì chết hại nhiều lắm; phần thì giầy séo lẫn nhau mà chết, phần thì ngã xuống sông chết đuối, cả thảy đến hơn 5 vạn người, còn thì bắt sống hơn 1 vạn người, các đồ đạc khí giới thì lấy được không biết bao nhiêu mà kể. Trận Tuy-động đánh vào tháng mười năm bính-ngọ (1426).

Phượng-Chính và Mã-kỳ, chạy thoát được, rồi cùng với Vương-Thông về giữ thành Đông-quan.

Bọn Đinh-Lễ thừa thắng đem binh về vây thành, và cho người về Lôi-giang báo tin thắng trận cho Bình-dịnh-vương biết.

Vương liền tiến binh ra Thánh-đàm, rồi một mặt sai Trần-nguyên-Hãn đem 100 chiếc thuyền theo sông Lũng-giang ra cửa Hát-giang (cửa sông Đáy thông với sông Gái), rồi thuận giòng sông xuống Nhị-hà đổ g ở boca Đông-bộ đầu; một mặt sai bọn Bùi-Bị đem hơn 1 vạn quân đi lên ra đóng ở Tây-dương-giêu, vương tự dẫn đại quân đến hạ trại ở gần thành Đông-quan. Quân Minh giữ ở trong thành không ra đánh, bao nhiêu chiến thuyền thì vương lấy được cả.

Kể từ ngày Bình-dịnh-Vương đem binh vào đánh Nghệ-An đến giờ, tuy rằng đánh đâu được đấy, nhưng chưa có trận nào quan hệ hàng trận Tuy-động này. Bởi vì việc thắng bại trong mười phần, đánh xong trận này, thì đã chắc được bảy, tám phần rồi. Quân thế nhà Minh chỉ còn ở trong mấy thành bị vây nữa mà thôi, mặt ngoài thì viện binh lại chưa có, mà đầu có sang nữa, thì thế của Bình-dịnh-vương cũng đã vững lắm rồi.

Nhưng cứ như trong Việt-sử, thì quân của Lý-Trịen và Đinh-Lễ chẳng qua chỉ có mấy nghìn người mà thôi, làm thế nào mà phá được hơn 10 vạn quân tinh-binh của Vương-Thông? Và lại cứ chép rằng đánh trận Tuy-động quân An-nam giết được hơn 5 vạn quân Minh, lại bắt được hơn 1 vạn người, như thế chẳng hóa quân Minh hèn lắm ru! Để rằng nhà làm sử có ý thiên vị cho sự thực không được rõ lắm. Nhưng dầu thế nào mặc lòng, đại khái trận Tuy-động là một trận đánh nhau to, mà Vương-Thông thì thua, phải rút quân về giữ thành Đông-quan, rồi bị vây, còn Bình-dịnh-vương thì ra bắc thu phục các châu-huyện. Việc ấy chắc là thật có.

Từ khi Bình-dịnh-Vương ra Đông-đô, những kẻ hào-kiệt ở các nơi đều nô-nức về theo, xin hết sức đi đánh giặc. Vương dùng lời ủy dụ, và lấy cái nghĩa lui tới mà giảng giải cho người nghe, rồi cứ tùy tài mà thu-dụng.

Vương chia đất Đông-đô ra làm bốn đạo, đặt quan văn võ để coi việc chính trị.

Cứ theo sách « Lịch-triều-hiến-chương-địa-dư-chí » của ông Phan-huy, thì những trấn Tam-giang, Tuyên-quang, Hưng-hóa, Gia-hưng thuộc về Tây-đạo; những trấn Thượng-hồng-quang, Hồng, Thương-sách, Hạ-sách cùng với lộ An-bang thuộc về Đông-đạo; những trấn Bắc-giang,

Thái-nguyên thuộc về Bắc-đạo; những lộ Khoái-châu, Lý-nhân, Tân-hưng, Kiên-xiêu, Thiên-trường thuộc về Nam-đạo.

Vương-Thông ở Đông-quan cứ bị thua mãi, liệu thế đánh không được nữa, muốn bãi binh về Tàu, những sợ mắng tiếng, bèn lặc tờ chiếu của vua nhà Minh, niên hiệu Vĩnh-lạc (1407) nói về việc tìm con cháu họ Trần, rồi cho người ra nói với Bình-định-vương tìm người dòng dõi họ Trần lập lên, để xin bãi binh.

Vương nghĩ đánh nhau mãi, trong nước tãi hại, dân tình khổ sở, bèn y theo lời Vương-Thông. Nhân bấy giờ có người tên là Hồ-Ông trốn ở Ngọc-ma, xưng là cháu ba đời vua Nghệ-tôn. Vương bèn cho người đi đón Hồ-Ông về đời tên là Trần-Cao lập lên làm vua, mà vương thì xưng làm Vệ-quốc-công để cầu phong với nhà Minh, cho chóng xong việc.

Vương-Thông cho người đưa thư ra xin hòa, và xin cho đem toàn quân về nước. Bình-định-vương thuận cho, định ngày để Vương-Thông gọi quân ở các nơi về hội tại Đông-đô, rồi về Tàu. Vua nhà Minh như thế, nhưng mà bấy giờ có mấy người An-nam theo nhà Minh như những tên Trần-Phong, Lương-nhu-Hốt sợ rằng quân Minh về, thì mình phải giết bèn lấy chuyện Ô-mã-nhi ngày trước, can Vương-Thông đừng rút quân về. Vương-Thông nghe lời Lê-Quốc-Hung nói bóa, nhưng bề trong sai người đào hào, rào chông, rồi cho người đi lên đem thư về Tàu cầu cứu.

Bình-định-vương bắt được người đưa thư, giận lắm, không giao thông với quân Minh nữa, rồi sai Lê-quốc-Hung đánh thành Điều-điều (huyện Gia-lâm tỉnh Bắc-ninh) và thành Thị-kiều thuộc huyện Võ-giang, Bắc-ninh); Trịnh-khả về Lê-Thu đánh thành Tam-Giang (tức là Tam-đái, nay là huyện Bắc-hạc); Lê-Sát và Lê-Tâu đánh thành Xương-giang, (tức là Phủ-lạng-thương bây giờ); Trần-Tu đánh thành Kỳ-ôn, chẳng bao lâu những thành ấy đều lấy được cả.

Tháng giêng năm Đinh-vi (1407) Bình-định-vương tiến quân lên đóng ở chỗ Bồ-đề, ở phía bắc sông Nhị-hà, rồi sai tướng đánh thành Đông-quan; Trịnh-khả đánh cửa Đông; Đinh-Lễ đánh cửa Nam, Lê-Cúc đánh cửa Tây, Lý-Triệu đánh cửa Bắc.

Quân nhà Minh một ngày một kém, tướng nhà Minh giữ thành Nghệ-an và thành Đôn-châu là bọn Thái-Phúc và Tiểu-Đa đều ra hàng. Ở Bình-định-Vương lại sai Lê-Tộ thay Lê-Thu làm ông Nguyễn-Trãi, làm biện ở khuyển tướng ở cửa biển là ông.

Vương cũng vì thấy quân nhà Minh đã yếu thế, có ý khởi dịch cho nên quân ta mới hai viên đại tướng. Trước thì Lý-Triệu đóng ở Từ-Liêm, không cầu thân, bị quân của Pín-ông chinh đến đánh liền giết mất; sau Vương-Thông ở Đông-quan đem binh ra đánh Lê-Quốc-Hung ở Tây-phủ Liệt (thuộc huyện Thanh-tri) vương sai Đinh-Lễ và Nguyễn-Xi đem 500 quân đi cứu. đi đến Mỹ-động (thuộc Hoàng-Mai huyện Thanh-tri) gặp quân Minh, hai bên đánh nhau. Vương-Thông thấy quân của Đinh-Lễ có ít, bèn vây lại đánh bắt được Đinh-Lễ và Nguyễn-Xi. Nguyễn-Xi trốn đi được còn Đinh-Lễ bị giết.

Bình-định-Vương cứ một mặt vây đánh thành Đông-quan và các thành khác, một mặt lo việc cai-trị, đặt ra các điều-lệ để cho việc binh cơ kỳ luật và cho lòng dân yên.

Trước hết vương dụ cầm tả đạo : ai mà dùng những phép tả ma giả dối, để đánh lừa người ta thì phải tội. Còn dân sự bị loạn thì lưu tàn đi chỗ khác cho về nguyên quán, cứ việc làm ăn như cũ.

Những vợ con gia quyến của những người ra làm quan với giặc, thì được phép theo lệ, lấy tiền mà chuộc; còn những quân lính nhà Minh đã hàng thì đưa về Thiên-trường, Kiến-xương Lý-nhân, Tân-hung để nuôi nấng tử tế.

Wương đặt ra ba điều để răn các quan :

1. Không được vô tình ;
2. Không được khi mạn ;
3. Không được gian dâm ;

Và lại dụ rằng những quân lính ngày thường có tội không được giết cản, trừ lúc nào ra trận mà trái quân lính thì mới theo phép mà thi hành.

Wương lại đặt ra 10 điều để làm kỷ-luật cho các tướng sĩ.

1. Trông quân ồn ào không nghiêm ;
2. Không có việc gì mà đặt truyện ra để làm cho mọi người sợ hãi
3. Lúc làm trận nghe trống đánh, thấy cờ phất, mà chùng chình không tiến ;
4. Thấy kéo cờ dừng quân lại, mà không đứng ;
5. Nghe tiếng chiêng lui quân, mà không lui ;
6. Phòng giữ không cẩn thận, để mất thứ ngũ ;
7. Lo riêng việc vợ con, mà bỏ việc quân ;
8. Tha bình lính về lễ lấy tiền, và làm sổ sách mập mờ ;
9. Theo bụng yêu ghét của mình mà làm lỏa mất công quả người ta ;
10. Gian dâm trộm cắp ;

Hễ tướng sĩ ai mà phạm vào 10 điều ấy thì phải tội chém.

Con quân lính, thì hễ nghe một tiếng sừng mà không có tiếng chiêng, thì các tướng-hiệu phải đến dinh nghe lệnh; hễ nghe hai, ba tiếng sừng và hai, ba tiếng chiêng, ấy là có việc canh cấp quan chấp-lệnh phải sắp hàng ngũ, còn quan thiếu-úy thì đến dinh mà nghe lệnh; hễ đến lúc làm trận mà lui, hoặc là bỏ những người sau không cứu, thì phải tội chém nhưng gián hoặc đã có ai không may chết trận mà mình hết sức mang được xác ra thì khỏi tội.

Dại khái kỷ-luật ở trong quân của Bình-định-Vương như thế, cho nên đi đâu lần gian kinh phục lắm.

Từ khi quân lính của trận Tuy-dông-Trần-Hạp bị giết, Vương-Thông cho người về tâu vua nhà Minh để xin thêm quân. Minh để thất kinh, liền sai Chính-lý phó-tướng-quân, An-viên là Lê-thuần, Tham-tướng Bảo-định-Bá, là Lương-Minh. Đô-Đốc là Thôi-Tu, Binh-bộ, Thượng-sau, là Lý-Khanh, Công-bộ Thượng-Thư là Hoàng-Phúc, Hữu-bộ-chính-sứ là Nguyễn-

đức-Huân, đem 10 vạn quân, hai vạn ngựa, đi đường Quảng-tây sang đánh cửa Ba-Lũy, bây giờ là tháng chạp năm Bình-ngọ (1427). Lại sai Chính-nam đại-tướng-quân, Kiềm-quốc-công là Mộc-Thanh, Tham-tướng. An-hung-Bá là Từ-Hạnh Tân-ninh-Bá là Đàm-Trung đi đường Vân-nam sang đánh cửa Lê-hoa.

Khi các tướng nghe viện binh của quân Minh đã sắp đến nhiều người khuyên Vương đánh ngay lấy thành Đông-quân để tuyệt đường nội ứng, nhưng vương không nghe, bảo rằng : « Việc đánh thành là hạ sách, nay ta hãy cứ dưỡng binh sức nhuệ để đợi quân địch đến thì ra đánh. Hễ viện quân mà thua thì quân trong thành tất phải ra hàng. Thế có phải làm một việc mà thành được hai không ? » Đoạn rồi bắt phải giữ gìn mọi nơi cho nghiêm ngặt. lại bắt người ở Lạng-giang, Bắc-giang Tam-Đái, Tuyên-quang, Qui-hóa đi ở chỗ khác bỏ đồng không để tránh quân Minh.

Đến tháng mười (1427) Bình-định-vương nghe tin của bọn Liễu-Thăng đã sắp sang đất An-nam, liền hội các tướng lại bàn rằng : « Quân kia cậy khỏe khinh yếu, lấy nhiều bắt nạt ít, chỉ cốt đánh cho được, chứ không tưởng đến điều khác. Nay đường xá nghìn dặm, mà đi có mấy ngày, nếu ta nhân lúc người ngựa của nó đang mỏi mệt, ta « dĩ dật đại lao », đánh là tất được. » Bèn sai Lê-Sát, Lưu-nhân-Chủ, Lê-Lĩnh, Đinh-Liệt, Lê-Thụ đem 1 vạn quân và 5 voi lên phục sẵn ở cửa Chi-Lãng để đợi quân Minh. Lại sai Lê-Lý, Lê-văn-An đem 3 vạn quân cứ lực tục kéo lên đánh giặc.

Bây giờ Trần-Lưu đang giữ ở cửa Ba-luy, (Nam-quan) thấy quân Minh đến, lui về giữ Ai-lưu; đến khi quân giặc đến đánh Ai-lưu, Trần-Lưu lại lui về giữ Chi-lãng, cứ cách từng đoạn, chỗ nào cũng có đồn, quân Minh đi đến đâu không ai dám chống giữ, phá luôn một lúc được những mấy cái đồn. Liễu-Thăng đắc ý đuổi trần đi. Bình-định-vương lại làm ra bộ khiếp sợ, cho người đưa thư sang nói với Liễu-Thăng xin lập Trần-Cao lên làm vua để xin bãi binh. Liễu-Thăng tiếp thư không mở ra xem, cho người đưa về Bắc-Kinh, rồi cứ tiến đánh.

Ngày 18 tháng 9 quân Liễu-Thăng đến gần cửa Chi-Lãng, Lê-Sát sai Trần-Lưu ra đánh rồi bỏ chạy. Liễu-Thăng mừng lắm, chỉ đem có 100 lính kỵ đuổi theo, bỏ đại đội ở lại sau. Đuổi được một đoạn, phải chỗ bùn lầy đi không được, phục binh ta đổ ra đánh, chém Liễu-Thăng ở núi Đảo-mã-pha (bây giờ là Mã-yên-sơn, ở làng Mai-sao, thuộc Ôn-châu). Việc ấy vào ngày 20 tháng 9 năm Đinh-vị.

Bọn Lê-Sát, Trần-Lưu thừa thắng đuổi đánh quân Minh, giết hơn 1 vạn người. Lúc bấy giờ đạo quân của Lê-Lý cũng vừa đến, hội lại tiến lên đánh quân Minh, chém được Lương-Minh ở giữa trận (ngày 25). Lý-Khánh thì tự tử (ngày 28). Còn bọn Hoàng-phúc và Thôi-Tụ đem bại binh chạy về thành Xương-giang (thành của nhà Minh xây ở xã Thọ-Xương, phủ Lạng-giang) đi đến nửa đường bị quân của Lê-Sát đuổi đến đánh phá một trận; Thôi-Tụ cố đánh lấy đường chạy về Xương-giang, không ngờ thành ấy đã bị bọn Trần-Nguyên-Hãn lấy mất rồi, quân Minh sợ hãi quá bèn lập trại đắp lũy ở giữa đồng để chống giữ.

Binh-dinh-vương sai quân thủy bộ vây đánh, sai Trần-nguyên-Hân chặn đường tải lương của quân Minh, lại sai Phạm-Vấn, Lê-Khôi, Nguyễn-Xí đem quân thiết-dội vào đánh chiếm, quân Minh được hơn 5 vạn, bắt sống được Hoàng-Phúc, Thôi-Tụ và 3 vạn quân. Thôi-Tụ không chịu hàng phải giết.

Bấy giờ Mộc-Thanh xúi bọn Phạm-văn-Xảo và Trịnh Khả đánh giữ nhau ở cửa Lê-hoa, trước vương cũng đã liệu rằng Mộc-Thanh là người lão luyện tất chờ xem quân Liễu-Thăng thắng bại thế nào rồi mới tiến, bèn sai đưa thư lên dân bọn Văn-Xảo cứ giữ vững chử đứng ra đánh. Đến khi quân Liễu-Thăng thua rồi, vương cho những tên ti tướng đã bắt được, đem những giấy má và ấn tín lên cho Mộc-Thanh biết.

Mộc-Thanh được tin ấy, sợ quá, đem quân chạy, bị quân của Trịnh-Khả đuổi theo chém được hơn 1 vạn người và bắt được cả người lẫn ngựa mỗi thứ hơn một nghìn.

Binh-dinh-vương sai đưa bọn Hoàng-Phúc và hai cái hồ-phù, hai cái dấu dài-ngắn của quan Chinh-Lự phó-tướng-quân về Đông-quan cho Vương-Thông biết.

Vương-Thông biết rằng viện binh sang đã bị thua hết, sợ hãi quá, viết thư xin hòa. Vương thuận cho, rồi cùng với Vương-Thông lập đàn thề ở phía nam thành Đông-quan, hẹn đến tháng chạp thì đem quân về Tàu.

Binh-dinh-Vương đã hòa với Vương-Thông, rồi quân Minh ở Tây đô và ở các nơi đều giải binh cả.

Đến tháng chạp năm đinh-vị. Vương-Thông theo lời ước với Binh-dinh-Vương, đem bộ binh quá sông Nhị-hà, còn thủy quân theo sau.

Bấy giờ có người xui vương rằng: Lúc trước người Minh tàn ác lắm, nên đem giết cả đi. Vương nói rằng: «Phục thù báo oán là cái thường tình của một người, nhưng cái bản tâm người có nhân không muốn giết người bao giờ. Và người ta đã hàng mà lại còn giết thì không hay. Nếu mình muốn tha con giận một lúc, mà chịu cái tiếng muôn đời giết kẻ hàng, thì sao bằng để cho muôn vạn con người sống mà khỏi được cái mối tranh-chiến về sau, lại để tiếng thơm lưu truyền thiên cổ trong sử xanh.»

Vương không giết người Minh lại cấp cho thủy quân 500 chiếc thuyền giao cho Phương Chính và Mã Kỳ quản-lĩnh, cấp lương thảo cho lục-quân giao cho Sơn Thọ, Hoàng-Phúc quản-lĩnh; còn hai vạn người đã ra hàng và đã bị bắt thì giao cho Mã-Anh quản-lĩnh đem về Tàu. Vương-Thông thì lĩnh bộ binh đi sau. Binh-dinh-Vương tiền biệt rất hậu.

Giặc Minh lục tục về Bắc, bấy giờ mới thực là Nam quốc sơn hà, nam đế cư. Nước Nam lại được tự chủ như cũ.

Binh-dinh-vương là Lê-Lợi có công dẹp giặc Minh, đem lại giang-sơn cho nhà Lê.

Binh-dinh-Vương lên ngôi tức vua Thái-tổ nhà Lê, đặt quốc hiệu là Đại-Việt. Năm ấy là năm mậu-thân, dương-lịch là năm 1428.

**Bản dịch từ Bình-Ngô đại-cáo theo nguyên văn ở trong
tập Hoàng-Việt văn-tuyển và trích ở cuốn V.N.S.L. :**

Tướng 'mãng :

Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân, quân điều phạt chỉ vì khử bạo. Như nước Việt ta từ trước, vốn xưng văn-hiến đã lâu. Sơn-hà cương vực đã chia, phong tục bắc nam cũng khác. Từ Đinh, Lê, Lý, Trần, gây nền độc-lập, cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên, từng cứ một phương. Dẫu cường nhược có lúc khác nhau, song hào kiệt đời nào cũng có.

Vậy nên :

Lưu-Cung sợ uy mất vía, Triệu-Oa nghe tiếng giạt mình. Cửa Hàm-tử giết tươi Toa-dó, sông Bạch-Đằng bắt sống Ô-Mã, Xét xem cổ tích đủ có minh-trung.

Vừa rồi :

Vì họ Hồ chính sự phiến hà, để trong nước nhân dân oán hận. Quân cuồng Minh đã thừa từ-ngược, bọn gian tà còn bán nước cầu vinh. Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn, vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ. Chước đổi đủ muốn nghìn khố ác chưa ngót hai mươi năm. Bại nhân nghĩa nát cả cần khôn nặng khoa-liều vết không sơn trách : Nào lên rừng đào mỏ, nào xuống bể mò châu. Nào hồ bẫy hươu đen, nào lưới dò chim-chữ. Tàn hại còn trùng thảo mộc, nheo nhọc thay ! quan quả diên-liên. Kẽ há miệng, đũa nhe răng, máu mỡ bầy no-nê chưa chán. Nay xây nhà mai đập đất, chân tay nào phục dịch cho vừa. Nặng nề về những nỗi phu phen, bắt bớ mất cả nghe cánh cử. Độc ác thay ! trúc rừng không ghi hết tội, dơ bẩn thay ! nước bể khôn rửa sạch mùi. Lẽ nào trời đất tha cho, ai bảo thần nhân nhận được.

Ta đây.

Núi Lam-sơn dấy nghĩa, chôn hoang-gia nương mình. Ngẫm non sông cảm nỗi thể thù, thề sống chết cùng quân nghịch tặc. Đau lòng dục óc, chốc là mười mấy nắng mưa, nếm mật nằm gai, há phải một hai sớm tối. Quên ăn vì giận, sách lược thao suy xét đã tinh, ngẫm trước đến nay, lẽ hưng phế dần đo càng kỹ. Những trần trọc trong cơn mộng寐, chỉ bản khoán một nỗi đó hồi. Vừa khi cò nghĩa dấy lên, chính lúc quân thù đang mạnh.

Lại ngặt vì :

Tuần kiệt như sao buổi sớm, nhân tài như lá mùa thu. Việc bôn tâu thiếu kẻ đỡ đần, nơi duy ác hiếm người tán bạc. Đồi phen vũng vầy, vẫn dầm dẫm con mắt đục đòng, mây thuở đợi chờ, lưỡng đảng đứng chờ xe hư tá. Thế mà trông người người càng vắng ngắt, vẫn mịt mịt như kẻ vọng dương, thế mà tự ta, ta phải lo toan, thêm

vội vã như khi chèo nịch. Phần thì giận hung đồ ngang dọc, phần thì lo quốc bộ khó khăn. Khi Lĩnh-sơn lương hết mấy tuần, khi Khôi huyện quân không một đội. Có lẽ vì trời muốn trao cho gánh nặng, bắt trải qua bách chiết thiên ma, cho nên ta cố gắng gan bền, chấp hết cả nhất sinh thập tử, Múa đầu gậy, ngọn cờ phấp phới ngóng vãn nghệ bốn cõi đan hồ. Mở tiệc quân, chén rượu ngọt ngào, khắp tướng-sĩ một lòng phụ tử. Thế giặc mạnh, ta yếu mà ta địch nổi, quân giặc nhiều ta ít mà ta được luôn.

Dọn hay :

Đem đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân mà thay cường bạo. Trận Bồ đàng sấm vang sét dậy, miền Trà-lán trúc phá tro bay. Sĩ khí đã hăng, quân thành càng mạnh. Trần-Trí, Sơn-thọ mất vía chạy tan, Phương-Chính, Qui-An lìm đường trốn tránh. Đánh Tây-kinh phá tan thế giặc, lấy Đông-dó thu lại cõi xưa. Dưới Ninh-kieu máu chảy thành sông, bên Tuy-dộng sắc đầy ngoài nội. Trần-Hiệp đã thiệt mạng, Lý-Lương lại phơi thây. Vương-Thông hết cấp lo lương, Mã-Ánh khôn đường cứu đỡ. Nó đã trí cùng lực kiệt, bỏ tay không biết tình sao, ta đây mưu phại tâm công chẳng đánh mà người chịu khuất. Tướng nó phải thay lòng đổi dạ, hiền lẽ tới lui, ngờ đâu còn kiếm kế tìm phương, gậy máu tội nghiệt. Cây mình là phải, chỉ quen đổ vạ cho người than công một thời, chẳng bỏ bày trò dơ dặc. Đèn nôi đưa trẻ ranh như Tuyên-Đức, nhảm võ không thôi, lại sai đồ dút dặt như Thành, Thắng, đem đầu chừa chấy. Năm dinh-mùi tháng chín Liễu-Thắng từ Khâu-ôn tiến sang, Mộc-Thành từ Vân-nam kéo đến, Ta đã điều binh giữ hiểm để ngăn lối Bắc-quan, ta lại sai tướng chẹn ngang để tuyệt đường lương đạo. Mười tám, Liễu-Thắng thừa ở Chi-lăng, hai mươi, Liễu-Thắng chết ở Mã-yên. Hai mươi lăm, Lương-Minh trận vong, hai mươi tám, Lý-Khánh tự vẫn. Lưỡi dao ta đang sắc, ngọn giáo giặc phải lui. Lại thêm quân bốn mặt vi thành, hẹn đến rằm tháng mười duyệt tặc. Sĩ tốt ra oai hồ, thần thú đủ mặt trào nha. Đánh một trận sạch không kinh ngạc, đánh hai trận tan tác chìm muống. Còn gió to trút sạch lá khô, tổ kiến hồng sứt toang đê cũ. Thôi-Tu phải quì mà xin lỗi, Hoàng-Phúc tự trói để ra hàng, Lạng-giang, Lạng-sơn thấy chất đầy đường, Xương-giang Bình-than máu trôi đỏ nước. Gươm ghe thay! sắc phong vãn cũng đổi, thềm dạm thay! sáng như nguyệt phải mờ. Bình Vân-nam nghèn ở Lê-hoa sợ mà mất mật, quân Mộc-Thành tan chưng Thắng-Trạm chạy để thoát thân. Suối máu Lãn-câu nước sông rền rĩ, thành xưng Đan-xá, cỏ nội đầm ỉa. Hai mặt cứu binh, cầm đầu trốn chạy, các thành cùng khẩu, cõi giáp xuống dầu. Bắt tướng giặc mang về, nó đã vẫy đuôi phục tội, thế lòng trời bắt sát, ta cũng mở đường hiếu sinh. Mã-Kỳ, Phương-Chính, cây cho đâm trăm chiếc thuyền, ra đến bể chưa thôi trống ngực. Vương-Thông, Mã-Ánh, phát cho vài nghìn cõ

ngựa, về đến Tàu còn đồ mờ hôi. Nó đã sợ chết cầu hòa, ngổ lảng thủ phục, ta muốn toàn quân là cốt, cả nước nghỉ ngơi.

Thế mới là mưu kế thật khôn, và lại suốt xưa nay chưa có. Giang-san từ đây mở mắt, xã-tắc tự đây vững bền. Nhật nguyệt hỡi mà là mình, cần khôn bĩ mà lại thái. Nên vạn tuế xây nên chắc chắn, then nghìn thu rửa sạch lâu lâu. Thế là nhờ trời đất lỗ tón khôn thiêng che chở giúp đỡ cho nước ta vậy.

Thưa ôi!

Vậy vừng một mảnh nhưng y, nên công đại định, phảng lạng bốn bề thái vũ, mở hội vinh-thanh. Bá cáo xa gần, ngổ cùng nghe biết.

KÈ TỪ KHI VUA LÊ-LỢI KHỞI NGHĨA ĐÁNH QUÂN NHÀ MINH (1418-1427) CHO ĐẾN QUA ĐỜI NGUYỄN TÂY-SƠN VÀ NGUYỄN-ÁNH THÁI-TỔ CAO-HOÀNG NHÀ NGUYỄN, NƯỚC TA VẪN VỮNG NỀN ĐỘC-LẬP ĐẾN ĐỜI VUA TỰ-ĐỨC NHÀ NGUYỄN HIỆN-ĐẠI (1873-1883) NƯỚC VIỆT-NAM, LẠI BỊ QUÂN PHÁP SANG ĐÁNH VÀ BẢO-HỘ, NGÀY 9 THÁNG 3 NĂM 1945 CÁC CHIẾN-SĨ VIỆT - NAM VÀ QUÂN ĐỘI NHẬT - BẢN ĐÃ ĐÁNH ĐỔ CHẾ-ĐỘ BẢO-HỘ CỦA NGƯỜI PHÁP GIẢI-PHÓNG NƯỚC VIỆT-NAM.

VIỆT - NAM ĐỘC - LẬP

Ngót một thế-kỷ nay từ năm 1973 quân Pháp lấy Nam-kỳ rồi đem quân ra chinh phạt xứ Bắc kết quả chiếm được Bắc-kỳ, Triều-dinh Huế lại phải ký một tờ hòa ước nữa vào năm (1884), đặt: enộc Bảo-hộ xứ Bắc. Qua năm sau 1885 quân Pháp chiếm kinh thành Huế khiến vua Hàm-Nghi một vị anh-quân có ý cùng các nhà ái quốc Việt-nam đánh đuổi quân Pháp khôi phục lại nền độc-lập phải đảo tầu. Người Pháp liền lập vua Đồng-Khánh lên nối ngôi; Lúc này người Pháp liền chia nước Việt-nam ra làm ba xứ, cai-trị theo ba chính thể khác nhau xứ Trung-kỳ đặt dưới quyền bảo-hộ với triều đình Huế. Bắc-kỳ đặt dưới quyền bảo-hộ nhưng do người Pháp cai-trị hẳn còn Nam-kỳ thì theo chế độ thuộc địa, thế là từ đó nước Việt-nam chỉ còn tên gọi nhưng hoàn-toàn mất nước mọi sự cai-trị quân sự đều do người Pháp cả.

Nước ta ngay khi đó, vua Hàm-Nghi phải bỏ ngôi báu ra lánh nạn vào vùng Quảng-Binh. Tại đây vị anh-quân đó đã kêu gọi các nhà ái-quốc của dân tộc Việt-nam đoàn kết để chống lại bọn quân Pháp sang xâm chiếm bờ cõi mình. Vì vậy mà từ Bắc chí Nam đã có ngay những nhà cách mệnh ái quốc các đảng phái phụng sự quốc-gia ra giúp nhà vua mà mưu đồ sự độc lập.

Nước Việt-nam bị đánh bại và bị phân chia không phải vì dân nước thiếu tinh thần ái-quốc nhưng vì những người cầm vận mệnh nước đã lỗi lầm, không đoán biết những nguy vong cho nước, không cho những thanh-niên thông-thái xuất - dương du học những văn minh của thế giới để thấu thập những công nghệ máy móc lừng cù hóa học, về làm việc nước. Còn dân chúng Việt-nam đã chống lại bằng tất cả trí dũng-mãnh, can-đảm, hy-sinh, xương máu.

Về phần các nhà ái quốc, cách-mệnh Việt-nam thì lúc nào cũng tìm hết phương-diện tổ-chức những công cuộc khôi nghĩa như kích-thích dân tâm hoặc theo phong-trào cách-mệnh của người Trung-hoa để đi tới mục đích lập lại nền độc-lập cho nước Việt-nam.

Nhưng tiếc thay tất cả đảng phái vì sự tổ-chức chưa được hoàn-bị, và thiếu thốn các đồ thiết-dụng nên đều bị lần lượt dẹp tan ở khắp nơi. Ngay như là ái quốc Phan-đình-Phùng thủ lĩnh một đám quân có tinh-nhuệ, sự tổ-chức hoàn-bị và được dân chúng ủng-hộ lại đóng quân trong vùng núi sông hiểm trở ở Hà-tĩnh thế mà cũng chỉ cầm cự được ngót mười năm, đến năm ông chết (1895) thì bị đánh tan. Sau đó còn biết bao nhiêu nhà ái quốc lập đảng cách-mệnh khắp trong nước, mà đảng nào cũng chỉ có một mục đích là hoạt-động để đòi lại quyền thống-trị độc-lập đất nước.

Trải bao thời kỳ tranh đấu và mưu đồ để đánh quân Pháp trong ngót một thế-kỷ nay kết cục đều thất vọng và bị bại cả. Khi bại các chiến-sĩ yêu nước bị bọn giặc Pháp bắt chém giết, cầm tù, còn ai trốn thoát ra ngoại quốc thì vẫn nghĩ đến sự mưu đồ đánh đuổi quân Pháp nhưng không thể được vì sự ngoại giao của người Pháp với các nước Á-châu khéo léo lắm, và chính sách chia mà trị làm khổ về kinh-tế có thể cản trở được người mình nhiều lắm. Hơn nữa ở bên Âu-châu trước đây phong-trào chiến-tranh không có. Nước Pháp hãy còn hùng-cường chưa bị quân đội Đức đánh đổ, mà ở Á-châu thì người Trung-hoa chưa giác ngộ, Nhật-bản chưa đòi lại được những đất-đai các tổ-giới của người Trung-hoa, Ấn-độ bị bọn Anh, Mỹ, Pháp chiếm cứ hay cai-trị mà chính sách của Nhật là để gây nên thịnh-vượng chung cho Á-châu cũng chưa thực hiện.

Gần đây, các việc làm của người Pháp ở Đông-dương đã làm công nhân dân tộc Việt-nam một cách vô cùng mãnh liệt. thí dụ như chế độ thu thóc của dân, và mua «chợ đen» tất cả những thứ cần dùng như thóc gạo v.v. để thổi nát, hạn chế sự thông-thương, khiến dân Việt-nam đói, chết chóc đầy đường mà quốc dân ta ai ai cũng thấy rõ. Trước tình thế đó những anh em ái-quốc Việt-nam liền tổ chức ngay những đảng phái để phụng sự quốc gia và tuyên truyền bí mật mưu đồ phương kế mong đòi lại quyền độc-lập.

Còn quân đội Nhật bản thì thấy người Pháp làm cản trở sự hành binh của Nhật ở Đông-dương và trong sự cai trị của người Pháp thiếu tình nhân loại. Vì lẽ đó nên khi các nhà ái quốc Việt nam hợp sức lại nói với quân đội Nhật-bản giúp đỡ thì quân đội Nhật-bản sẵn sàng hết sức giúp đỡ đánh đuổi quân Pháp ở Đông-dương, và giải phóng nước Việt-nam ta kể từ ngày mùng 9 tháng ba năm 1945 dương lịch để gây lại quyền độc lập.

Hiện nay vua Bảo-đại nhà Nguyễn giữ quyền thống-trị trong toàn cõi Việt nam. Việc cai trị ngài đã lập một chính thể mới, như lập Nội-các như các nước văn minh trên thế giới và đối với quốc dân thì giảm thuế, bãi bỏ chế độ thu thóc của các bản nông, và toàn xã chính trong thời kỳ Pháp thuộc.

TÂN-PHÚC-ĐIÊN

115, HANG BUỒM, HÀ-NỘI



Bản hiệu chuyên bán các hàng Trung-Hoa, hải vị, hoa quả, giấy tầu, sô tầu, pháo vàng hương, nến, thực phẩm, gia vị, lon quay, Quý khách chiểu cố bản hiệu hoan-nghênh.

HÀNG THANH-SO'N

Số 6, NGÕ SÂM-CÔNG, HÀ-NỘI



Làm và đúc các hàng sắt, chế tạo và sửa chữa các thứ cầu, theo đúng kiểu. Xin hỏi nhà:

Giám-đọc NGUYỄN-VĂN-CHI

TRUNG HƯNG DƯỢC HÀNG

CHUYÊN BÁN DANH-GIA DƯỢC PHẨM CAO, ĐAN, HOÀN, TÁN
16^o PHỐ CITADELLE, HANOI 38^o PHỐ NAM-ĐÔNG HÀ-NỘI

Bán các thứ thuốc danh tiếng, cao, đan, hoàn, tán, kiêm chế thí-nghiệm dược-phẩm. Như thuốc Đúc - dầu, Thối - nhiệt - tán, Cam - tch - tán, Kiệt - li, Hạc - lão nước, Quang - minh nhãn thủy, Nha - thống thủy, Bạch - trọc, Bạch - đái tán, Phở - tế thủy, Bồ - phê thánh dược, v.v

TƯỜNG THÁI PHẠM-MAI-THỊ

133, PHỐ KHÁCH - NAM-ĐÌNH



Bản hiệu bán buôn và bán lẻ các thứ thuốc sống, dương-sâm chính xác nay nay vẫn được tin-nhiệm. Vậy mong bà con Việt-Nam, chiểu cố sẽ được vùa ị:

180, PHỐ KHÁCH - NAM-ĐÌNH.



Đại-lý: chè ĐẠI-HẠNH, HẠNH-Phượng, nhỏ cánh, hương thơm. Bán dầu PHẠM-MAI trị bá chứng sốt cảm rất hay.

CÔNG TY HÃNG Ô-TÔ

ĐẠI HÙNG

Hanoi -- Haiphong Haiphong -- Hanoi

6 giờ sáng và 6 giờ chiều

Hanoi -- Namdinh Namdinh -- Hanoi

6 giờ sáng và 6 giờ chiều

Nay chỉ hoãn chỉ chạy mỗi ngày có một chuyến HANOI-HAIPHONG-NAMDINH

Vào 8 giờ chiều chờ khi nào yên sẽ báo trước để hành khách biết.

MUỐN MUA MÀNG CÓ KẼ QUẢ ĐƯỢC NHƯ
Y CÁC NHÀ ĐIỆN CHỦ HAY DÙNG CHẤT BÓN
BẢNG BẢ CÁ CỦA HÃNG NƯỚC MẮM

VAN-VAN



21-26, QUAI CLÉMENCEAU

HANOI

HANOI - HAIPHONG - HAIPHONG

HÃNG Ô-TÔ CÁ

ĐẠI LỢI Y

50, Rue Phúc-Kiến Hanoi

Bán vé tại :

TÂY - NAM TƯỞ - GIA ĐAI - Y - 1.01

100 Hàng Bưởi Hanoi,

Bến ôtô Haiphong

GIỜ XE CHẠY

HANOI

HAIPHONG

7 giờ chiều 7 giờ sáng

Bản công ty có riêng ô-tô chở hàng hóa xin
mời các ngài đến thưởng trong

CHUYÊN CHẾ TẠO VÀ THẦU CÁC VẬT
LIÊN BẰNG KIM-KHÍ ĐỂ LÀM NHÀ VÃ CÁC
CẦU CÔNG NHƯ XÈNG QUỐC, BÙ-LOONG
VÀ RI-VÊ, CỬA, GIAO, KÉO, V. V.

Công việc nhanh chóng đúng hẹn
giá phải chăng được tin nhiệm với
các hãng Nhật lớn và mọi người.

THÀNH CÔNG THƯƠNG CỤC

GIÁM ĐỐC

TRẦN VĂN VIỆT

27, Robert - Hanoi. Giày số 431

SẢ PHÒNG

SAVONTA

La tốt hơn hết

NHÀ THUỐC

THÁI-CỔ

52, Phố Hàng Bạc - Hà - nội
Dầu và thuốc Thái - Cổ.
Cam sâm yện là hay hơn hết.

HÀ-THÀNH LỊCH-SỰ HÃY CHIÊU-CỔ ĐẾN HIỆU

NAM - SANG

117, Phố Hàng Bông - Hà - nội
Bàn và chữa các kiểu đồng hồ
theo nghệ-thuật và lương-tâm
được tin-nhiệm với mọi người,

Tiệm ăn « Au Bon Gout » bây giờ đổi tên là

Tân Việt - Nam

91, Phố Tiên-Tsin - Hà-nội

**Bán các món ăn
theo lối Âu Mỹ**

HIỆU VÀNG

KIM-THÀNH

7, Phố Hàng Gai - Hà-nội
MUA BÁN VÀNG BẠC CỔ TÍN NHIỆM

TIỆM ĂN QUẢNG-ĐÔNG

KIM-LONG

72, Phố Hàng Lọng - Hà-nội
Tinh-khiết dầu bếp tiệm Quảng-đông

MUA BÁN VÀNG BẠC VÀ ĐÁNH ĐỒ NỮ TRANG

Chi Thành

53, Phố Hàng Bạc - Hà-nội
Thợ Quảng-đông làm khéo
nhạy chóng hơn cả.

HÀNG XE Ô-TÔ

LÊ-THI-SỬ'U

41, Ngõ Hàng Khoai - Hà-nội
Chạy 8 giờ sáng
HÀ-NỘI - NAM-ĐỊNH
Chạy 5 giờ chiều
NAM-ĐỊNH - HÀ-NỘI

HÀNG HẢI THƯƠNG THUYỀN
TỨC LÀ HÀNG CŨ

F SAUVAGE

Trụ sở :

5, Đường République — Hai-phong Giấy nói : 121

Trị sự :

158, Quai Clémenceau — Hanoi Giấy nói : 116

Chi nhánh các nơi :

Hà-nội, Nam-định, Sơn-tây, Việt-trì, Tuyên-quang
Có sà-lúc riêng để cho hành-khách, hàng hóa

HÀ-NỘI, NAM-ĐỊNH — NAM-ĐỊNH, HÀ-NỘI

Hãy đòi cho được thuốc lá si-gà

WAN-NAM

THƠM NGON RẼ

HÀNG SẮT, KHÓA CỬA HẠNG

TAN - A

45, Phố Bờ Hồ — Hà-nội

LÀ TỐT HƠN HẾT

NHÀ DỆT

HOA-NAM

Làng Bái-an Yên-thái — Hà-nội

Hàng dệt vải có tiếng là bền đẹp đã được
bằng danh - dự Tiểu-ông-nghề Việt - nam

HIỆU MÂY

THINH-HUNG

40, Phố Hàng Đa — Hà-nội

SỞ MÁY GIẤY

Hông-Bàng

CHUYÊN LÀM GIẤY, VIẾT THƠ, IN BÁO, ĐÁNH MÁY GÓI HANG,
BÀN GIẤY, KỔNG LẬP.

2, Đinh-tiên-Hoàng, giấy nói : 680

HÀ-NỘI

Đường Sơn-tây Km. 4x600

ĐẠI-LÝ HÀ-NỘI

MUỐN ĐƯỢC CHẮC CHÁN CAN THẬN,
CÁC NGÀI HÃY ĐEM SỬA CHỮA Ô-TÔ VÀ
MUA CÁC ĐỒ PHỤ TÙNG GỬA NHÀ MÁY

TÂN-THÀNH

130, Phố Leblan — Hà-nội

Nhanh chóng tín nhiệm

QUANG-THAT

Giám-đốc : ĐẶNG-ĐÌNH-VĂN

2, Đường Quán Ngựa — Hà-nội

Chuyên làm các dụng cụ máy móc về ô-tô
ca-nô và mô-tơ điện ở tại chỗ

Sửa chữa các máy móc và ô-tô hàn si và
sơn bóng, đẹp, bền.

XUONG GIAT VIEN DONG

GIẶT VẢI LIN, TAY QUẦN, ÁO
LEN, DAI, MANG QUẦN ÁO LEN

Trụ sở :

Các ha Địa-ốc Ngân-hàng

Phố Trưng-tiên — Hà-nội

Sở Công-ty

Tầu điện Bắc - bộ

Làng Bưởi — Hà-nội

NỘI CÁC DẦU TIÊN

VIỆT NAM

CHÉP THEO TIN TỨC HÀNG NGÀY, CÁC BÁO
TRUNG, BẮC BỘ

NGUYỄN VĂN ĐẠO DỰ SỐ 5 CHUẨN Y NỘI CÁC MỚI.

Trong đạo dụ số 1 ngày mùng 4 tháng hai trước (dương-lịch 17-3-45) Trẫm đã chuẩn-dịnh một khoản về việc chiêu tập nhân-tài để kiến-thiết một nước Việt-Nam mới.

Sau đó, các Bộ-trưởng sung Cơ-mật Đại-thần xin từ chức. Trẫm đã chuẩn-y và đã tuyên-triệu nhiều người về bộ-kiến. Mọi người đã tâu cho Trẫm biết rằng thân dân ai ai cũng có nhiệt tâm phụng-sự tổ-quốc và ao ước Nội-các mới mau thành lập.

Trẫm đã định giao quyền tổ-chức Nội-các mới cho nguyên-lại bộ-thượng-thư Ngô-dinh-Điện và đã nhờ Quý-quan Tồi-cao Cố-vấn và sắc phong Ngự-tiền văn-phòng gửi thư và đánh điện tuyên-triệu. Nhưng ngày hôm qua Quý-quan tồi cao Cố-vấn phúc-rằng Ngô khanh đều không về chầu đặng.

Nay vì việc nước không dễ chậm trễ được nữa, Trẫm chuẩn cho lập Nội-các như sau này :

Nội-các Tổng-trưởng Trần-trọng-Kim.

1) Nội-vụ bộ bộ-trưởng : Trần-dinh-Nam.

2) Ngoại-giao bộ bộ-trưởng : Trần-văn-Chương.

3) Tài-chánh bộ bộ-trưởng : Vũ-văn-Hiến.

4) Kinh-tế bộ bộ-trưởng : Hồ-tá-Khanh.

5) Tiếp-tức bộ bộ-trưởng : Nguyễn-dinh-Thí.

6) Giáo-dục Mỹ-thuật bộ bộ-trưởng : Hoàng xuân Hàn.

7) Tư-pháp bộ bộ-trưởng : Trịnh-dinh-Thảo.

8) Công-chánh giao-thông bộ bộ-trưởng : Lưu-văn-Lang.

9) Y-tế và thú-tử bộ bộ-trưởng : Vũ-ngọc-Anh.

10) Thanh-niên bộ bộ-trưởng : Phan-Anh.

Trong sự lựa chọn người Trẫm rất chú ý đến việc Quốc-gia hợp nhất.

Trẫm mong rằng các khanh sẽ đồng tâm hiệp lực mà giúp Trẫm thử nào cho sự kiến thiết nên độc-lập Tổ-quốc trong cõi Đông-Á mau có hiệu quả, cho khỏi phụ công ơn nước Đại-nhật-khải đã giải phóng cho nước ta, cho đẹp lòng Trẫm tin cậy các khanh và thỏa lòng hai mươi triệu quốc-dân trông đợi chánh-phủ mới.

Khâm thủ

Phụng ngự ký "BẢO-ĐẠI"

Giảng Dụ tại lầu Kiến-trung ngày 6 tháng 3 năm Bảo-Đại 20 (Dương-lịch ngày 17 tháng tư năm 1945),

LỜI TUYÊN-CHIÊU CỦA VUA BẢO-DAI VỚI NỘI-CÁC VÀ LỜI TUYÊN-CÁO CỦA NỘI-CÁC VỚI QUỐC-DÂN

Chức-Khánh.

Nội-các này là Chính-phủ đầu tiên của nước Việt-Nam độc lập sau 80 năm thuộc quyền ngoại-quốc thống-trị.

Trong thời gian đó dưới chánh thể eo hẹp của người ngoài, dầu có người tài năng ra giúp nước cũng không thể thi thố được gì.

Nay nhờ được Hoàng quân Đại Nhật-Bản, nước nhà đã được giải phóng.

Những người ra gánh vác việc nước ngày nay là được một cái danh dự tối cao, mà cũng là dưng một trách-nhiệm rất to, và chịu một sự hy-sinh rất nặng.

Trẫm đã lựa chọn khắp nhân tài trong nước, kén lấy những người có học thức, có đức hạnh, có kinh nghiệm đủ đương việc nước trong buổi bây giờ. Trẫm chắc rằng Chức-Khánh sẽ làm tròn chức vụ không phụ lòng Trẫm ủy-thác và lòng dân kỳ vọng.

Điều cần nhất là phải gây sự đồng tâm hiệp lực trong toàn thể quốc dân, phải đoàn kết chặt chẽ các giai tầng xã-hội, và luôn luôn giữ một mối liên lạc mật thiết giữa Chánh phủ và nhân dân.

Chính phủ ngày nay không phải phụng sự một cá nhân hay một đảng phái nào cả.

Quốc dân phải đồng tâm hiệp lực, lại phải nỗ lực cần cù nữa. Dân nỗ lực nhất thiết ở lại ở người; dân độc lập nhất thiết trông cậy ở mình. Trông cậy ở mình thì phải gung sức và hy sinh nhiều mới mong sinh tồn phát đạt được ở giữa cõi đời cạnh tranh kịch liệt ngày nay.

Dân một nước độc-lập là dân biết ham tự do mà cũng biết trọng kỷ-luật, biết giữ trật-tự nữa. Dân biết trọng kỷ-luật, giữ trật-tự thì sự trị an được dễ dàng, và chính phủ mới lo cải tạo quốc-gia được.

Muốn cải-tạo quốc-gia, chính-phủ cần hành động chỗ quy-cử nghĩa là phải có hiến-pháp.

Hiến-pháp tương lai của nước Việt-Nam sẽ căn cứ vào sự hợp nhất quốc-gia sự quân-dân công-tác, và những quyền tự do chính-trị tôn-giáo cũng nghiệp-đoàn của nhân-dân.

Một hội-nghị lập-hiến sẽ căn cứ vào những nguyên-tắc kể trên mà khởi thảo một bản hiến-pháp.

Nhưng trong lúc chiến-tranh và cơ-cấp này, những vấn-đề về quốc-kế dân-sinh rất là khẩn-cấp và khẩn-cấp. Chính-phủ phải có đủ quyền mà giải quyết những vấn-đề đó cho mau chóng.

Gòn về phương diện dân, sẽ có những cơ quan, cố-yấn đặt trong toàn quốc hay trong các địa phương, để bày tỏ ý kiến với chính-phủ và liên-lạc chính-phủ với nhân dân.

Đồng thời, một ủy ban sẽ nghiên-cứ những sự cần cải cách gấp, như việc nghi-lễ, quốc-kỳ và quốc-ca vân vân...

Trăm biết nó dễ mà khó: trên con đường độc-lập của nước ta còn biết bao là nơi khó khăn, nhưng Trăm tin rằng một dân tộc hơn hai mươi triệu người như dân Việt-Nam ta, đã có hai nghìn năm lịch sử về vàng oanh liệt chẳng kém gì người, sẽ đủ sức vượt qua, mọi sự khó khăn, đủ sức gánh một phần trách nhiệm trong việc kiến-thiết nền thịnh vượng chung ở Đại-Đông-Á và đi tới địa vị một dân-tộc hùng-cường trong thế-giới được.

Thuận-Hóa ngày 27 tháng 3 năm Bảo-Đại 20
(Đương-lịch ngày 3 tháng 5 năm 1945)

Lời tuyên cáo của Nội-các với Quốc dân

Ngày 25 tháng giêng năm Ất-dậu tức là ngày mồng 9 tháng 3 năm 1945, quân đội Nhật-bản đã đánh đổ chủ quyền người Pháp trong toàn hạt Đông-dương. Sau đó, đức Kim-Thượng đã tuyên bố nước Việt-Nam độc-lập. Đồng thời, thủ tướng Koiso bá cáo rằng nước Nhật không tham vọng lĩnh thổ nước ta.

Thế là sau hơn 80 năm bị áp-chế nước ta đã khôi-phục nền tự-chủ và địa-vị của một nước văn-hiến ở cõi Á-đông.

Chúng ta không thể quên ơn nước Đại Nhật-bản đã giải phóng cho ta, không thể quên ơn đức Kim-thượng đã quả quyết dắt dân ta lên đường độc-lập, không thể quên ơn bao nhiêu nghĩa-sĩ xưa nay đã hy-sinh để nêu cao cái tinh-thần phấn-đan của giống nòi.

Muốn giữ vững nền độc-lập; quốc dân ta còn phải gắng sức làm việc, và chịu nhiều sự hy-sinh nữa. Vừa mới được giải phóng nước ta không thể nghĩ tới sự chiến-tranh với ai nhưng ta phải thành thực hợp-tác với nước Đại Nhật-bản trong sự kiến-thiết nền Đại-Đông-Á. Vì cuộc thịnh vượng chung của Đại-đông-Á có thành, thì sự độc-lập của nước ta mới không phải là giấc mộng thoáng qua.

Hiện nay thế giới còn ở trong vòng chiến-tranh nên công cuộc kiến-thiết quốc gia còn nhiều nơi khó, Bọn dân của quân Mỹ không những tàn sát kẻ vô tội, mà còn cản trở sự giao thông khiến cho mấy mươi vạn nhân dân sinh trên khoảng đất phi nhiêu, mà đánh chết đói.

Tuy tình thế khó khăn, nhưng trên nhờ lòng tin cậy của Đức Kim-Thượng, dưới nhờ sức ủng-hộ của quốc dân, ngoài tin vào lòng thành thực của nước Đại Nhật-bản, chúng tôi hết sức theo đuổi mục đích là hợp nhất tất cả các phần tử quốc dân để củng cố nền độc-lập của quốc-gia và gây mạnh tinh thần yêu nước trong mọi giai-tầng xã-hội.

Chính phủ sẽ lập một kỷ niệm dài, để ghi công các bậc anh-hùng đã hy-sinh vì nước giống; sẽ tìm mọi cách để các chính khách còn phiêu lưu được trở về tổ-Quốc; sẽ xóa bỏ những hình án bất công để những người ái-quốc còn bị giam cầm trong lao ngục có thể lấy tài sức mà tham dự vào cuộc kiến-thiết quốc-gia.

Ngoài việc tiếp-tế lương-thực cho nhân dân và việc chẩn cấp cho hàng triệu người đang bị khùng bố về nạn đói ở miền bắc; thuế khóa sẽ dần dần định lại cho công bằng, và cho từ Nam chí Bắc; thuế ngạch thành duy nhất.

Công cuộc kiến thiết quốc-gia sẽ cần đến tài lực và nhiệt tâm của tất cả mọi người trong nước. Đoàn kết quốc dân để gây, thành một mãnh lực, đặt những cơ quan đề liên lạc mật thiết chính-phủ với dân chúng, do là những việc mà Nội-các sẽ chú ý đặc-biệt.

Nội-các sẽ trừ tính cách thống nhất pháp-luật trong toàn quốc, và để tránh sự lạm quyền hành-chính và tư-pháp.

Nạn tham nhũng là cái tệ dung túng từ trước cần phải trừ cho triệt. Nước ta đã huộc vào một kỷ nguyên mới, kẻ nào không biết cái tà qui chính sẽ phải trừng trị rất nghiêm.

Vạn nước mai sau là cốt ở thanh-niên bây giờ; cho nên Chính-phủ rất chú trọng đào tạo những người mạnh mẽ, khí khái, có nghề nghiệp, có tổ chức, có huấn luyện để bảo vệ nền độc lập đương xây.

Về phương diện kinh tế, trong lúc chiến tranh chưa kết liễu và phải sống cách biệt với ngoài, nước ta chưa có thể thực hành ngay một chương-trình to tát. Nhưng Chính-phủ sẽ dự bị một cuộc tổ chức mới, chú trọng nhất là nâng cao trình độ sinh hoạt dân chúng. Muốn thi hành chính sách ấy, tuy quốc gia phải đảm nhận một phần lớn trách nhiệm nhưng cũng cần sự hợp tác của tất cả các đoàn thể và cá nhân.

Linh mệnh của Đức Kim-thượng, đương trách nhiệm nặng nề đối với quốc dân, chúng tôi hiểu rõ rằng bước đầu phải đi, mà phải đi rất thận trọng. Chúng tôi xin tuyên-thệ với quốc dân đem hết tâm trí để theo đuổi mục đích duy nhất là xây đắp nền độc-lập nước nhà không từ vị cả gian nguy nhất. Chúng tôi chắc rằng mọi người trong quốc dân cùng một lòng vì nước giữ thái độ bình-định và tuân theo kỷ-luật để làm hết phận sự. Mong nền móng xây đắp được vững vàng, để cơ đồ nước Việt-nam ta muôn đời trường cửu.

(Trích ở Việt-nam tân-báo 9-5-45).

LỊCH-SỬ VIỆT-NAM LÀ MỘT LỊCH-SỬ ĐÁM MÁU, QUỐC DÂN VIỆT-NAM LÀ QUỐC DÂN CÓ HỒN ÁI-QUỐC TỰ-DO ĐỘC-LẬP.

THỦ-TƯỚNG TRẦN-TRỌNG-KIM TUYÊN-BỐ VỚI HẢI-PHÒNG NHẬT BÁO:

Chúng tôi đến sở Cảnh-nông trong thành, là nơi Ngài tạm trú, trước khi đến ở phủ Khâm-sứ.

Ngài tiếp được canh thiệp tôi, niềm nở, vội vàng chạy ra ngoài hiên đón. Vốn đã biết Ngài từ trước, gặp nhau như muốn thổ-lộ hết những điều cần nói.

Ngài xa đất nước đến nay ba bốn năm trốn tránh khi ở Chiêu-Nam khi sang Băng-Cốc, nên sức yếu hơn trước. Da mặt sanh, nét dân trên trán đã lộ ra vẻ già thêm.

Ngài nói : Chắc ông không nhận ra tôi nữa nhỉ. Tôi yếu hơn trước, già hơn trước. Giọng nói vẫn mạnh mẽ, thái độ vẫn trang-nghiêm, nhưng thần-ái.

— Thưa Ngài, được tin Ngài được Hoàng-Thượng ủy nhiệm cho việc lập Nội-các. Chúng tôi đến mừng Ngài.

— Vâng, tôi cảm ơn. Nhưng Nội-các cũng phải ở các ông và toàn thể Quốc-dân ủng-hộ cho.

Đức Hoàng Thượng ủy nhiệm cho cụ Ngô-dinh-Diệm lập Nội-các trước. Nhưng cụ Ngô có lẽ vì thảo luận nhiều với người Nhật và vì cụ mệt nên không nhận. Hoàng Thượng mới ủy thác cho tôi. Tôi nghĩ lúc này ra đảm nhiệm công việc là lúc giữ cái đầu trên máy chém. Tôi đã từ chối, tự biết mình bất-tài, và cũng già yếu. Đức Hoàng-Thượng không nghe.

Nói đến đây, các ông Hoàng-xuân-Hãn, Hồ-tá-Khanh, Nguyễn-hữu-Chí, Phạm-khắc-Hòa ở phòng bên đi ra.

Ông Thủ-tướng giới thiệu tôi.

Chúng tôi cùng gọi quanh bộ sa-lòng kiêu mới.

Tôi hỏi : Thưa các Ngài, các Ngài cho biết quyền hạn Nội-các thì thế nào ?

Nhanh-nhau và hoạt bát, ông tổng-trưởng bộ giáo-dục Hoàng-xuân-Hãn đáp-luận :

— Chưa biết quyền hạn ra sao ? Nhưng chúng tôi nghĩ lúc này, ai này phải kẻ va-gánh lấy nhiệm-vụ.

Ông Thủ-tướng nói tiếp :

Khi Hoàng-Thượng ủy nhiệm cho tôi. Tôi đã nói với nhà đương chức Nhật-Bản : Các ngài nên nhớ rằng lịch-sử nước Việt-Nam tôi là một lịch-sử đẫm máu. Quốc-dân Việt-Nam là quốc-dân có hồn ái-quốc, tự-do, độc-lập. Không đến nỗi đớn-hèn đau. Thật là khi người Pháp chiếm cứ nước tôi thì trong vòng sáu bảy mươi năm, đã bao nhiêu cuộc cách-mệnh đổ máu. Các ngài thành thực với chúng tôi, chúng tôi cũng hết sức thành thực.

— Ngài nói nay lắm ;

— Vì tấm lòng sốt sắng lại được các ông bạn già như cụ Trần-dinh-Nam, các ông bạn trẻ như ông Hoàng-Xuân-Hãn v. v. . . hợp-tác, nên việc lập Nội-Các mới xong. Chúng tôi phải lấy tình thân mật, bắt buộc nhau. Rồi đây tôi còn bắt buộc cụ Phan-kế-Toại phải nhận chức Bắc-Kỳ-Kinh-Lược. Vậy các ông đối với Nội-các, ý-kiến ra sao ?

— Chúng tôi rất hoan-ngheh. Mà không những chúng tôi, toàn thể quốc-dân cũng đều hoan-ngheh cả.

— Nên hoan-ngheh. Nội-các Việt-Nam độc-lập chứ cá nhân Trần-trọng-Nam thì cũng như mọi cá nhân khác, cảm-tình riêng ta nên bỏ.

Nhân có ông Đông-Lý văn phòng Phạm khải, tôi hỏi đến Đức Hoàng Đế Bảo-Đại.

Ông Đồng-Lý nói cho biết Đức Bảo-Đại là bậc anh-quân, Ngài rất sôi sảng làm việc cho nền độc-lập.

Tôi liền nhờ ông Đồng-Lý đề nghị cho chúng tôi vào bộ-kiến Hoàng-Thượng ngày hôm sau. An-Bộ-đội Bắc-Kỳ có phải người vào hỏi ý-kiến đức Bảo-Đại và Nội-các về việc đảng Việt-Minh đương hành-động ở mấy miền Thượng-du Xứ Bắc.

Ông Hoàng-Xuân-Hãn cho biết và ông nhắc lại nhờ ông đã phát biểu với An-Bộ-đội.

Đương lúc trong nước thì nhân-dân chết như dạ, thóc gạo thiếu thốn, việc pháp còn ngóng-ngheh. Bên ngoài thì nạn ngoại-xâm cơ hồ sắp tới. Những nhà cầm quyền Việt-Nam không có quyền hành gì để giải-quyết mọi vấn đề, tất nhiên có đảng phản đối. Nhưng chúng tôi sẽ phủ dụ. Ông tỏ vẻ rất buồn về việc này.

Tôi nói: Thưa Ngài, nhất là chưa có một chính đảng nào đề trên thì ủng-hộ Chính-phủ, dưới thì dẫn-đạo dân-chúng, nên dân-chúng hoang mang mới có những hành-động trái-ngược. Tôi mong rằng các đoàn các hội sẽ thống nhất làm một chính đảng thì mới có lực lượng.

Ông Thượng thư bộ liếp tế ngắt lời, nói đến việc 1.000 tấn gạo đã lục tải ra Bắc nay mai sẽ hoãn các chuyến xe lửa hành-khách để chở gạo.

Tôi đề ý thấy từ ông Thủ-tướng đến các ông Tổng-trưởng, các bộ. Ai nấy đều lo lắng về việc « chạy gạo » cho dân trước.

Ông Hồ-tá-Khanh, tổng trưởng bộ kinh tế nói: Nếu cứ để dân chết đói mà chúng ta cứ bàn về việc chính-trị thật không có nghĩa gì.

Cáo từ ra ngoài hiên. Ông thủ-tướng còn nắm tay chúng tôi ân-cần nói:

« Ta cũng là anh em, trước ông biết tôi là Kim nay cứ gọi Kim xin dùng xưng-hò kiểu-cách ».

Đối với những câu nói suông-soang ấy, chúng tôi mừng được những bậc đàn-đạo quốc dân lấy « dân làm quý ».

Rồi tự hỏi: « Ta đã làm được những gì cho Chính-phủ mà ta bắt Chính-phủ làm nhiều điều cho ta ».

Nguyễn Ngọc Sơn

« VIỆC CẦN THIẾT LÀ TỔ CHỨC LẠI NHỮNG CƠ QUAN CHÍNH-TRỊ ĐỜI TỆ MÀ CHÍNH-PHỦ PHÁP ĐÃ ĐỂ LẠI »

(Lời tuyên bố của ông Tổng-trưởng Trần Trọng-Kim với phóng viên « Việt-nam tân báo »).

Trong phòng khách rộng rãi mát mẻ, chúng quanh có những cây dừa, các giải bông xuống thăm cỏ xanh, tôi đã được hân hạnh yết-kiến vị Tổng-trưởng Nội-các mới.

Ngài tuy tuổi đã cao, song còn quốc-thuốc, hai mắt sáng đầy nghị-lực, tiếng nói chậm nhưng khúc-triết và trầm hùng.

— Thưa ngài, xin ngài cho chúng tôi biết quan-niệm chính-trị của Nội-các mới.

— Vàng, bây giờ chúng ta cần phải làm việc lắm. Trong 60 năm nay chúng ta bị bó tay không cử động được, nay nhờ cơ hội rất tốt ấy chúng ta được hành-động tự do, dịp tốt ấy chúng ta không nên bỏ. Bỏ mất tức là chúng ta có tội với Tổ-Quốc trước lịch sử.

— Thưa ngài, tôi chắc rằng trong thời kỳ này, làm việc không phải dễ.

— Vàng, nước nhà mới ở trong cơn hoang-mang, trong vòng lao lung bước ra ngoài cõi tự do, trăm việc còn đồ dang lắm,

— Theo ý ngài, thì việc gì cần thiết nhất ?

— Việc cần thiết nhất là tổ-chức lại những cơ-quan chính-trị đổi tẻ mà chính phủ Pháp đã để lại. Công việc ấy không phải là dễ. Nội-các sẽ hết sức làm việc, xong, quốc-dân cũng phải đảm nhận lấy bốn phần của mình. Các sự cải cách không phải nhất đán mà có một hiệu quả hiển nhiên được. Nhất là sự cải-cách nhân tâm và phong tục. Song tôi chắc chắn rằng với một lòng quả quyết làm việc, trên chính-phủ, dưới quốc-dân, tất mục đích đó sẽ đạt được.

— Đó là một phần trong chương-trình chính-trị, thưa ngài. Còn quan điểm gì nữa không ?

— Điều thứ hai nữa là nước Việt-Nam ở vào cõi Á-Đông. Chung một văn-hóa, một lịch-sử chúng ta phải lấy cõi Á-Đông làm trọng và sự tồn-vọng của cõi Á-Đông cũng là sự tồn-vọng của tổ-quốc chúng ta. Bây giờ nước Nhật-Bản lĩnh cái sứ mệnh lập một nền trật-tự do có thành lập được, thì cõi Á-Đông mới có thể sống trong sự thịnh vượng. Bằng không thì tất cả cõi Á-đông đều bị cái thảm họa làm thuộc địa của Âu Mỹ. Vì thế cho nên nước Nhật-Bản mới hùng binh để đánh kẻ xâm lăng. Và sự độc lập của chúng ta cũng phụ thuộc vào sự chiến thắng của nước Nhật-Bản. Cho nên, muốn cho sự độc-lập đó được hoàn toàn thực hiện, chúng ta phải ủng hộ quân đội Nhật-Bản trong cuộc chiến-tranh giải phóng này.

Đến đây tôi đã thấy chiếc xe hơi ở Ngụ-tiền văn-phòng ra với ông Tổng-trưởng Nội-các mời vào bộ kiến Hoàng-Đô, ông nói :-

Tôi tiếc không được tiếp chuyện ông lần nữa. Thôi, xin đề một lần khác.

Tôi thì lẽ xong trở ra ngoài phòng khách, bên tai còn văng vẳng những lời của vị Tổng-trưởng của Nội-các mới cương mang nặng trên vai cái trọng trách cải-tạo Tổ-quốc để chóng trở nên một nước Việt-Nam hùng cường trong một thời kỳ khó khăn nhất trên lịch-sử nước nhà.

CAO-SƠN

BÂY GIỜ TÔI CŨNG NHƯ TRẠNG-SỰ BỆNH-VỰC QUYỀN-LỢI CHO NƯỚC.

(Lời tuyên bố của ông Bộ trưởng bộ
Ngoại giao Trần văn-Chương)

Bạn đồng nghiệp phóng viên của Việt-Nam Tân-báo Huế đã được ông Bộ-Trưởng Ngoại-giao, tiếp đón một cách niềm nở;

Sáng ngày 27-4-45, tôi tới biệt thự vị Bộ-trưởng vào khoảng 9 giờ. Một biệt thự xinh-xinh bên bờ sông Phủ-cam, sơn còn tươi, tường còn mới. Lòng hân-hoan tôi bước vào nhà lần đầu bộ Ngoại-giao trong Nội-các mới. Tôi được vị Bộ-trưởng và phu-nhân vui vẻ mời vào. Nhờ lòng tin cậy của ngài và nhờ tinh hoạt của phu-nhân, câu chuyện liền trở lên dễ dàng, thân mật.

— Thưa ngài, ngài có thể cho chúng tôi biết cảm-tưởng của ngài khi nhận chức được không?

Là một vị trạng-sư lịch-duyet, ngài lại tỏ ra là một nhà ngoại-giao hết sức thận trọng. Ngài cân nhắc từng chữ, từng câu, dẫn đo từng ý, từng lời;

— Trong lúc nước nhà gặp phong-hội mới, một tương lai nhiều hứa hẹn đang đón cho quốc-dân, cần phải nhiều người ra sắp đặt giúp nước, bởi vậy tôi đã lãnh chức Chánh-nhất tòa Thượng-thẩm Hà-nội để tỏ chức lại ngạch tư pháp Bắc-Kỳ. Bây giờ Đức Hoàng-đế ban đòi tôi để coi việc ngoại giao thì tôi vâng lệnh. Trong hơn hai mươi năm, tôi làm trạng-sư bênh vực quyền lợi cho cá-nhân. Bây giờ tôi cũng như là trạng-sư bênh vực quyền lợi cho nước,

— Ngài đã định việc đặt lãnh-sự và Đại-sứ Việt-Nam các nước Đại-Đông-Á chưa?

— Đó là một việc chúng tôi rất lưu ý. Nhưng hiện nay chưa có thể tuyên bố được.

— Hiện nay có bốn sinh viên học gần xong năm thứ ba trường Luật hay đã đậu cử-nhân Luật rồi mà chưa có việc làm, họ hằng hái muốn giúp việc trong lúc cần người này. Vậy ý kiến ngài thế nào?

— Các cử-nhân luật thì khi tôi lãnh chức Chánh-nhất tòa Thượng-thẩm Hà-nội, tôi đã định đề các ông ấy được bổ vào ngạch tư-pháp mà không phải thi như hồi trước. Còn các sinh viên học đến năm thứ 3 mà chưa kịp thi, tôi tưởng nay mai sẽ được thi để lấy bằng cấp cử-nhân luật thì mấy sinh-viên ấy không nên bỏ học.

Ngày nay ai cũng muốn đem hết tâm-huyết ra phụng sự Tổ-quốc, Mỗi người phải tự nghiên-cứu lấy một vấn đề chuyên môn thật giỏi. Phải tỏ rõ cho hoàn cầu biết chúng ta đủ người về bất cứ ngành chuyên-môn nào, chúng ta đủ sức để làm cho bộ máy quốc-gia chạy một cách mỹ-mãn.

Trong 60 năm nay, nước mình cũng như nước mạnh mà bị trói, biết đi mà không được đi, biết nghỉ mà không được nghỉ. Bây giờ được cởi trói, nhưng tay chân còn bị tê liệt. Trước nhất ta cần phải « tìm lại » tay chân của ta, rồi mới đứng giậy vững vàng, rồi mới có thể đi quả-quyết.

Không mấy ngày nữa, ai ai cũng phải công nhận rằng nước ta có đủ chân tay, có đủ người và có đủ chí-khôn để làm một nước độc-lập mạnh-mẽ.

Chính nước Nhật-Bản đã bày tỏ cho hoàn cầu biết rằng, bao giờ một nước đã khôn mà có quyền tự trị thì không mấy năm mà thành ra một nước giàu có mạnh mẽ. Gần đây nước Đức thua trận 1914-1918 đất bị thu binh-khi, mà trong có 6 năm, từ 1933 tới 1939 thành ra

một đại cường quốc. Nước Nga chỉ có thi hành hai chương-trình năm năm, mà trở nên mạnh biết bao. Thế thì chúng ta bây giờ chỉ cần đồng tâm hiệp lực, bỏ sự ganh ghét, bỏ quyền lợi riêng, ai ai cũng một lòng phụng-sự Tổ-quốc thì không mấy chốc nước ta trở nên một nước giàu có, mạnh mẽ.

Ở nhà vị Bộ-trưởng bước ra, lòng tôi đầy hy-vọng vào tương-lai rực rỡ của dân tộc của giống nòi.

N. T. G.

LẦN ĐẦU TIÊN TỪ NGÀY NHẬN CHỨC TỚI GIỜ ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ NGOẠI-GIAO TRẦN-VĂN-CHƯƠNG HIỆN THỜI CÒN LƯU TẠI HÀ-NỘI, ĐÃ CÔNG BỐ VỀ CĂN BẢN NỀN NGOẠI GIAO CỦA NƯỚC VIỆT-NAM CẦN PHẢI NOI THEO

Lời tuyên bố, tóm tắt như sau : “Tôi tưởng cần phải có sự đoàn kết chặt chẽ nước tôi với các nước khác tại Á-đông kể về toàn thể và kể về phần riêng cả với nước Nhật-bản.

“Trận chiến tranh này sẽ tỏ ra rằng các nước nhỏ chỉ có thể tự vệ có công hiệu đôi với cuộc ngoại xâm về kinh tế hay võ bị, khi những người nước ấy khôn ngoan biết đoàn kết với các nước khác để hợp thành một liên bang mạnh hơn của những nước độc lập.

“Chính do sự đoàn kết bằng thực sự chỉ có thể nay nó bằng bình đẳng và bác ái đã khiến cho các nước ở Mỹ và ở Nga-sô-viết được mạnh. Những nước ấy đều là những nước độc lập nhưng có đoàn kết. Sự thiếu đoàn kết thực sự sẽ là cái nguyên nhân xấu xa của sự rã rời của đế quốc Pháp và cả đế quốc Anh.

“Nước Nhật bản đã hiểu rõ điều đó nên khi giải phóng cho các nước thuộc địa cũ của Hòa lan, Pháp, Anh và Mỹ đã công bố ngay sự độc lập của các nước ấy và đã mời những nước ấy hợp thành một khối thịnh-vượng chung trong Đại-Đông-Á.

“Làm vậy, nước Nhật đã làm đầy đủ các chức-vụ lịch sử dân anh trong châu Á và tuyên truyền cái ý nghĩa lớn lao có thể sẽ thực hiện được mặc dầu khi hết chiến tranh. Ý nghĩa một sự đoàn kết Á-châu trong nền độc lập và trong sự xứng đáng.

TẶNG LƯƠNG CHO TIỂU CÔNG CHỨC, GIẢM THUẾ CHO DÂN NGHÈO, BỎ CÁC MÓN CHI TIÊU HUY HOÀNG VÔ ICH

Đó là chương trình làm việc của ông bộ trưởng bộ Tài-chính Vũ-văn-Hiến

Tòa soạn « Việt-Nam Tân Báo » đã riêng dành cho tôi cái hạnh được yết kiến ông Vũ-văn-Hiến, bộ-trưởng bộ Tài-chính. Thoảng thấy tôi ông lộ ra vẻ vui mừng và niềm nở. Hai duyên văn chương gặp nhau trên tờ Thanh-nghị bây giờ đã được dịp lo ở đây tại ca sĩ em-giêu và đậm-thậm. Tôi cảm thấy như đang ngồi trong tòa soạn.

Tôi bắt đầu hỏi :

- Ngài vui lòng cho chúng tôi biết về sự tổ chức nền tài-chính sâu đáy của nước nhà.
- Ung-dung và tử-tôn ông đáp câu hỏi của tôi với những lời chậm rãi nhưng chắc chắn :

— Phần tài-chính là phần quan trọng của nước nhà. Chúng tôi đang tiến hành công việc trong sự tổ chức có trật-tự. Ở đây chúng tôi chỉ có thể cho biết về mặt đại-cương thôi. Trước kia mặt tài-chính bị chia ba bốn nơi, nên công việc thành rắc rối khó khăn. Về mặt tài-chính Nam-triều và Bắc-hộ thường không đi đôi với nhau. Bây giờ chúng tôi phải chú trọng về sự xếp đặt điều hòa với nhau để sau đây dễ kiểm soát. Công việc ấy cũng có thể gọi là tài-yện. Bây giờ chúng tôi đang lưu tâm về sự thành lập một ngân sách duy nhất cho chính-phủ Việt-Nam. Có ngân sách ấy với sự tiến-hành có phương pháp, có quy củ, nước Việt-Nam ta mới mong có ngày thịnh vượng lên được.

Quốc gia hiện giờ lại cần tiền nhiều lắm. Nghĩa là dân gian chúng biết yêu nước lại còn phải biết hy-sinh nhiều. Sự làm trống một quốc gia độc-lập không cần phải thuế khóa phần nhiều do những khởi óc khờ dại xướng ra. Tuy nhiên chúng tôi cũng đề ý đặc biệt đến hai vấn đề này :

1) Là ngườ đến đám dân nghèo đang sống trong nơi khốn khổ, trong sự thiếu thốn về đủ mọi phương diện. Với đám dân đáng thương ấy chúng tôi phải nhất quyết theo chính sách công bằng. Nghĩa là người nghèo cũng phải chịu thuế nhưng số thuế ấy sẽ giảm bớt, hay đúng ra phải ít hơn người khá giả để họ có thể đóng góp được và dễ dàng hơn xưa.

2) Là bỏ những món chi tiêu huy hoàng vô ích. Nghĩa là những món chi tiêu hào nháng bề ngoài để cốt khoe khoang, hay cốt phô bày trong lễ nghi có tính cách trưng diện.

Ngưng một lát, ông lại nói tiếp câu chuyện vội về số sảng như cũ :

Chúng tôi cũng còn lưu tâm đến vấn đề lương pạn của các công-chức nhỏ. Vì đã từ lâu họ chịu sống trong sự khổ sở và thiếu thốn đủ cách. Sự công bằng đối với lớp người này rất cần. Vì lẽ dễ hiểu là người ta cũng chỉ có thể hy-sinh có hạn thôi. Nhất là có kẻ đủ thừa người thiếu-thốn thì công-lý sẽ có ngày mất chỗ thực dụng.

Nhưng một điều khó là phải xếp đặt thế nào cho bọn công-chức nhỏ thêm lương và bọn dân nghèo bớt thuế. Hai chuyện nghe ra thì chừng mâu-thuẫn lắm và cũng mâu-thuẫn thật. Nhưng bọn phạn chúng tôi là phải gắng làm việc thế nào cho đẹp bởi sự vô lý bất công được chừng nào hay chừng này.

— Ngài có thể cho chúng tôi biết số pạn đồng bạc Đông-dương sẽ ra sao không.

Không phải nghĩ-ngợi lâu, ông Bộ-trưởng tiếp :

— Chúng tôi biết một phần đồng dân chúng đang lo ngại về mặt ấy. Vì như họ tưởng : số pạn đồng bạc Đông-dương sẽ định đoạt được cái tài-sản của họ. Nhưng chuyện không khó lắm. Vì Chính-phủ Việt-Nam chỉ có việc điều chỉnh xếp đặt với các nhà cầm quyền Nhật-bản là xong cả. Tóm lại, nhiều công việc đang thì hành chúng tôi chưa có thể nói ra được,

Chúng tôi chỉ biết làm đến đâu tuyên-bố đến đó thôi. Nhưng công việc của chúng tôi đáng làm hay sẽ làm có thể biết rõ được trong lời tuyên cáo của Nội-các là duy nhất tất cả các công sở về tài chính và hết sức công bằng ».

Tướng cũng đã làm rụng lông tóc của ông Bộ-trưởng quá nhiều, tôi xin cáo biệt. Đưa tôi ra tận cửa ông vẫn giữ luôn được sự hòa nhã trên gương mặt trắng nghiêm và sự đĩnh đạc trong đôi mắt cương quyết.

THANH-TINH

CHÚNG TÔI DỰ VÀO NỘI-CÁC LÀ CỐT ĐỂ THAY MẶT CHO DÂN CHÚNG

Bác sĩ Hồ-tá-Khanh tuyên-bố :

Chính-phủ không thầu lúa của dân nữa

Ngày 11-5-45 chúng tôi được ngài tiếp một cách rất giản dị.

— Thưa Ngài, cảm tưởng ngài khi nhậm chức như thế nào.

— Trước đây những người làm thương-thoại là những người của chính-phủ. Họ không phải là dân mà cũng không đại diện cho dân. Cho nên quyền lợi của dân ít khi được người ta đem hết tâm trí ra bênh vực.

Ngày nay khác. Khác hẳn. Chúng tôi tuy làm bộ-trưởng nghĩa là phải lo cai trị, trong xứ cho yên, phải lo cho dân được no ấm, nhưng điều quan hệ nhất là chúng tôi dự vào Nội-các cốt để thay mặt cho dân chúng. Chúng tôi sẽ đặt những cơ quan để liên-lạc mặt thiết chính-phủ và dân-chúng.

Dùng một lát như để suy nghĩ, ngài lại nói :

— Nếu làm một ông bộ-trưởng ngày nay mà cũng như làm một cụ thương tho ngày trước, thì thiết tưởng nhiều người có thể làm thay chúng tôi. Chúng tôi đến đây là chỉ muốn thay mặt cho dân chúng.

Rồi với một giọng cương quyết :

« Tôi tin rằng chỉ có thể mới tránh được sự cách biệt giữa dân chúng và chính-phủ. Chỉ có thể dân chúng và chính-phủ mới hiệp-tác với nhau thành một khối mạnh mẽ để cho lực-lượng nước ta trở nên một lực-lượng đáng kể trên hoàn cầu.

Chúng tôi xoay sang vấn đề kinh tế Ngài nói :

« Trước đây, nền kinh tế chỉ về cá nhân, không tổ chức để bênh vực quyền lợi cho quốc-dân. Từ khi có chiến-tranh người Pháp thi hành một chính sách kinh tế chỉ tùy theo cách lập liên-đoàn. Chính sách ấy chỉ bênh vực lợi quyền nhà buôn Pháp và rất thiệt hại cho nhà chế-tạo và nhà tiêu-thụ. Nghĩa là tất cả quốc dân Việt-Nam giàu hay nghèo cũng đều bị thiệt hại.

Còn hiện nay !

— Hiện nay; chiến tranh còn kéo dài; tình thế lại nguy hơn trước. Sự hoạt động của Chính phủ gặp rất nhiều nhiều khó khăn. Cho nên cũng cần phải thi hành một chính sách kinh tế chỉ huy. Nhưng mục đích sẽ khác hẳn. Mục đích chính sách kinh tế ngày nay là giúp cho nhà chế tạo và nhà tiêu thụ để làm cho sự sản xuất bành trướng, để làm cho dân gian đỡ đói khổ và để cho các thương gia Việt-Nam khỏi bị ngoại quốc áp bức.

— Ngày nay có một việc khẩn cấp là nạn đói ở miền nam. Chính phủ đã trừ những phương pháp gì để giải quyết?

Còn một vấn đề rất khó giải quyết mà bộ kinh tế cùng các bộ tiếp tế, tài chính và cứu tế đã trừ định các phương pháp khẩn cấp để cứu mấy mươi vạn dân ở Bắc. Chính phủ đã có một chương trình đặc biệt để thi hành tại Trung kỳ. Cốt nhất là :

- 1) Phải giúp các nhà nông ;
- 2) Phải đủ thóc gạo cho công chức dùng ;
- 3) Và phải đủ gạo nuôi kẻ đói.

Đồng thời, có thể đem một phần dân ở Bắc vào Nam trước là để cho họ ăn, sau lại để học dùng họ để làm việc, để khai khẩn.

Rồi ngài kết luận :

« Dầu sao, nạn đói nặng quá. Chính phủ chỉ có thể làm cho dân đỡ khổ đi ít nhiều mà thôi, chứ không sao giải quyết vấn đề đó một cách hoàn toàn chu đáo được »

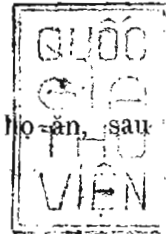
— Có một vấn đề làm cho dân rất lo sợ, đó là vấn đề «thâu lúa». Chính phủ có thể bỏ đi được không?

— Chính phủ sẽ không thâu lúa nữa. Nhưng quốc dân phải nhớ rằng, chúng ta còn ở trong vòng kinh tế chỉ huy. Tất nhiên sự mua bán lúa còn về tay Chính phủ định chủ không được hoàn toàn tự do. Tam thời nông dân nên giữ lúa lại nhà. Chính phủ sẽ lập những cơ quan mua lúa với một giá nhất định, nhưng không thiệt tí nào cho nhà nông cả.

— Tương lai nền kinh tế Việt-Nam sẽ như thế nào?

— Chính phủ đang dự bị một chương trình lập một nền kinh tế tổ chức theo liên đoàn. Đó là bước đầu, trong chính sách kinh tế chỉ huy mà hiện thời ở trên hoàn-cầu ai cũng cho là cần-thiết. Dầu sao muốn cho nền kinh tế tương lai được vững, xứ Trung-kỳ không thể đứng riêng ra được. Phải thống nhất cả kỳ. Phải có một ngân sách toàn nước Việt-Nam mới thăng bằng được. Xứ Trung-kỳ đứng riêng không thể đủ sống được.

— Trên hoàn cầu địa vị kinh tế của nước ta như thế nào?



— Hiện nay thì địa-vị nước ta thật kém, đối với kinh-tế hoàn cầu. Nhưng dân ta là một dân thông-minh có nhiều óc sáng kiến, lại khéo tay và đầy lòng kiên-nhẫn, chúng ta lại sinh sản nhiều. Nếu chúng ta được phát-triển những khả-năng mạnh-mẽ ấy, nghĩa là chúng ta đủ cơm ăn, đủ trường học và nhất là nếu chúng ta được thống-nhất sau-hà, nếu chính-phủ và dân-chúng hợp tác chặt-chẽ với nhau thì 25 triệu người có tổ-chức không phải là một lực-lượng không đáng kể trên hoàn-cầu ».

Ở phòng giấy vị Bộ-trưởng bước ra, tôi có cảm tưởng như đã đoạn tuyệt với dĩ-vãng và vira song một cảnh tượng tương-lai rực rỡ.

THẠCH-ANH

CHÍNH-PHỦ ĐANG TRỪ PHƯƠNG-PHÁP NHANH CHÓNG ĐỂ CỨU NẠN ĐỐI KHỦNG KHIẾP Ở MIỀN BẮC VIỆT-NAM.

ONG BỘ-TRƯỞNG BỘ Y-TẾ — CỨU-TẾ TUYÊN-BỐ

— Thưa ngài — chúng tôi hỏi — ngài có thể cho chúng tôi biết cảm tưởng đối với tình hình trong nước được không ?

— Tình-hình trong nước ta rất đang hy-vọng. Co-hội này là co-hội hiếm có để chúng ta tự cứu. Và có tự cứu được hay không, đấy là do sự gắng sức của cả quốc-dân ta. Bây giờ ta phải nỗ lực mà làm việc, trong im-lặng và trật-tự.

— Công việc của bộ Y-tế — Cứu-tế ngày nay như thế nào ?

— Hiện nay công việc khẩn cấp là việc cứu-tế. Chính-phủ đang trừ phương-pháp để cứu nạn đói khủng khiếp ở miền Bắc Việt-Nam. Châm-ngày nào ta đem hàng vạn người chết đói. Việc khó khăn nhất trong vấn đề tiếp tế ấy là việc chuyên-chở. Bộ Y-tế Cứu-tế đã liên lạc với bộ Tiếp-tế để làm hết cách cho sự chở gạo ra Bắc được mau chóng. Một ví dụ : Hiện nay có 1500 tấn thóc đã tới Đà-nẵng; một phần đã được cho ra rồi.

— Sự tổ chức nền y-học sau này như thế nào ?

— Còn một vấn-đề cần có thì giờ mới định được. Tam thời chính-phủ sẽ tìm cách để mở các trường hiện còn đóng cửa. Trường y-khoa đại học ở Hà-nội, trường Xã-hội y tá ở Sài-gòn, trường cô-dơ ở Hà-nội, trường Khán-hộ ở Hà-nội và Hải-duong

Ngành y-tế hiện nay cần dùng rất nhiều người giúp việc. Trong thời kỳ kiến thiết này, phải lợi dụng ngay những người đã đủ kiên thực để làm việc.

— Ngày nay chỉ có thành phố là hưởng một ít kết quả tốt đẹp của tân-y-học. Vậy chính-phủ sẽ trừ định thế nào cho vệ-sinh và tân-y-học phổ cập đến hương thôn ?

— Việc phổ thông vệ-sinh và tân-y-học hương thôn là một việc lâu dài, cần phải đủ thì giờ mới có thể tổ-chức cho hoàn hảo được.

Dầu sao, chính-phủ cũng sẽ dùng những phương pháp mà ban Truyền bá Vệ-sinh và Tân-y-học của sinh-viên Trường Thuốc đã áp dụng, như truyền đơn, tranh ảnh, nói chuyện và vân... Ngoài ra, lại có thể dùng chiếu bóng, kịch ngắn, chuyết ngắn, để đập mạnh vào trí tưởng tượng của dân quê.

Nhưng cần nhất là phải giầy cho các hương sư, cho các tư học một ít kiến thức về vệ sinh và Tân-y-học. Những nhà giáo ở hương thôn sẽ là những người truyền bá rất đắc lực, rất được các gia đình tin cậy.

—Hiện nay ở hương thôn, thuốc Nam còn được phần đông nhân dân thông dụng. Vậy có thể có một sự cạnh tranh giữa hai thuốc ấy không?

Nghề thuốc Nam có nhiều khuyết-diêm: Thiếu tổ-chức. Không có cơ-quan đào tạo thầy lang, không dùng những phương-pháp mới, công việc nghiên cứu sưu tầm không có. Nhưng cũng có vài cái hay. Bồn-phận của Tân-y-học là phải dùng phương pháp khoa-học mà nghiên-cứu vài chỗ ấy. Công việc sẽ rất lâu dài... những khi Tân-y-học lợi dụng được cái hay của thuốc Nam, thì đó là một việc rất có ích. Cho nên, giữa thuốc Tây và thuốc Ta không có xung đột. Trái lại, phải có một cuộc hợp tác để mưu sự ích chung.

Hiện nay những viện Pasteur làm việc như thế nào?

Những viện Pasteur là những nhà nghiên-cứu có tính cách quốc tế. Khoa học ngày nay là một việc chung cho cả hoàn-cầu. Vì thế mà những viện Pasteur ở nước ta ~~vẫn~~ hoạt động như trước; Không kể gì quốc-tịch, ai có tài có học là phải giúp việc cho nhân loại.

Đối với sức-khỏe của quốc dân ý kiến ngài ra sao?

Người Việt-Nam không to lớn nhưng rất giảo giai. Nếu vệ sinh và tân-y-học được phổ cập khắp dân gian, nếu việc ngăn ngừa các bệnh truyền-nhiễm được tổ chức một cách chu đáo, dân ta sẽ thành một dân-tộc đủ sức mạnh để làm một phần tư đáng đề ý trong hoàn-cầu để có thể gánh vác một phần trách nhiệm trong việc xây dựng thế giới mai sau?

Những lời nói đây tin tưởng mạnh mẽ, đầy nhân đạo thiết tha, khi chúng tôi từ già ngài vẫn còn văng vẳng.

N. T. G.

DUY NHẤT NGÂN SÁCH VÀ LÀM THỰC HIỆN SỰ CÔNG BẰNG THUẾ KHÓA ?

Lời tuyên bố của bộ-trưởng
bộ tài-chính VŨ VĂN-HIỀN.

Chưa được ông Bộ-trưởng bộ Tài-chính Vũ-văn-Hiền tiếp chiều hôm thứ sáu sáng chúng tôi lại đến tìm gặp ông ngay chiều hôm sau tại dinh Khâm-Sai.

Bắt tay chúng tôi xong ông Vũ-vân-Hiền đi ngay vào câu chuyện :

— Theo như lời tuyên-cáo của Chính-phủ mục đích hiện nay là thực hiện sự duy nhất và công bằng về Tài-chính.

« Duy nhất, về ba phương diện : thuế-khóa, chi tiêu và tổ-chức).

Trung-kỳ có một ngân sách trung của toàn xứ, lại có ngân sách riêng cho Nam-triều, viên-chức Bảo-hộ và viên-chức Nam-triều, lương khác nhau ; thuế-khóa thì Tây, Ta, Tàu, Nam, Bắc khác nhau. Thí dụ như thuế tư ích thì ở Bắc-kỳ bỏ đã lâu rồi, mà ở Trung-kỳ hầy còn.

Nay Chính-phủ đã thống nhất các cơ quan điều khiển nền tài-chính. Từ tháng bảy dương lịch này, ta sẽ có một ngân sách Việt-Nam độc nhất cho những khu vực trực tiếp đặt dưới quyền chính-phủ. Đó mới là một bước đầu mà chỉ là một buổi đầu thôi.

Chúng tôi ngắt lời ông Bộ-trưởng* đề hỏi :

— Ai cũng nhận thấy thừa nhiều công chức quá. Chắc chính-phủ đã nghĩ đến sự thải bớt ?

— Về viên-chức, chính-phủ đã lo đến số phận của những tiểu công chức, và vừa cấp cho hạng công chức thuộc Nam-triều đủ hai thứ phụ cấp khu vực và gia đình để họ yên tâm làm việc quốc-gia. Những như thế tức là bắt buộc chính-phủ phải thải dần những phần tử vô ích và hợi biếng không biết trọng kỷ-luật.

Ông Vũ-vân-Hiền nói đến sự công bằng trong vấn đề tài-chính.

— Về tài-chính công bằng là bao giờ cũng chia gánh nặng đều cho mọi người tùy sức của người ta.

« Thí dụ, người có 100 đồng chịu 1\$, thì dễ. Trái lại, người có 0\$50, chịu 1\$, là chính-phủ không biết tùy theo sức gánh vác được của người dân. Ở nước nhà, người nghèo bị hy sinh nhiều lắm. Nay chính-phủ nghĩ đến sự giảm bớt gánh nặng cho những người ấy.

« Trong vòng non một tháng nhận trách nhiệm với Nội-các chúng tôi mới thi hành được vài điều mà thôi. Thứ nhất là bãi bỏ hẳn thuế thân cho dân vô-sản Trung-Kỳ. Đối với người làm công, các viên chức còn làm hay đã hưu-trì, chính-phủ đã miễn thuế tử-lệ cho tất cả những trong đồng niên dưới 1.200\$,

« Riêng về Bắc-bộ Việt-Nam, tôi sẽ đi kinh lý từng nơi bị đói quá rồi sẽ tùy từng tình mà giảm bỏ bớt thuế cho dân ».

Hồi ông cho chúng tôi biết thêm :

— Ở Trung-kỳ có vấn đề tiền đồng, tiền kẽm rất phức-tạp, nên Chính-phủ đang tìm phương-pháp giải-quyết. Và hiện nay, có một vấn đề cấp bách mà các báo Bắc-kỳ đã nói đến

nhieu là sống trong tình cảnh đói kém, các tiểu nông gia cầm cố bán hết đủ mọi thứ. Để cứu vãn hạng nông gia ấy, tôi đã xin ban hành ở Trung-kỳ một đạo dụ « triển nợ » hiện đã thi hành từ Thừa-thiên ra đến Thanh-hóa. Còn ở đây chính-phủ đã ủy cho ông Khâm-sai nghiên cứu để đem thi hành đạo Dụ đó cho dân tình đói kém.

Thảo T. M. THANH-ĐẠM

ĐẠI XÁ TẮT CẢ CHÍNH TRỊ PHẠM, TRỪNG THANH QUAN LẠI VÀ BÀI TRỪ TỆ HỐI LỘ

*Đó là những việc cần làm trước nhất của ông
Bộ-trưởng Tư-pháp Trịnh-dinh-Thảo*

Đài vô-tuyến-diện Sài-gòn vừa phát âm một cuộc phỏng-vấn ông Trịnh-dinh-Thảo, Bộ-trưởng bộ Tư-pháp và ông Hồ-tá-Khanh, Bộ-trưởng bộ Kinh-tế Tài-Nội-các Việt-Nam. Chúng tôi xin thuật lại dưới đây cuộc phỏng-vấn ấy và lời tuyên-bố của hai vị Bộ-trưởng.

Trong số các vị Bộ-trưởng mới do Thượng Dụ Đức Việt-Nam Hoàng-Đế ngày 17 tháng 4 bổ dụng, có 3 vị hiện còn ở Nam-kỳ và nay mai sẽ ra Huế. Ba vị bộ-trưởng ấy là các ông Trịnh-dinh-Thảo, bộ-trưởng bộ Tư-pháp, ông Lưu-văn-Lang, bộ-trưởng bộ Giáo-thông — Cộng-tác và ông Hồ-tá-Khanh, bộ-trưởng bộ Kinh-tế.

Ông Trịnh-dinh-Thảo là một luật-sư xuất-sắc vào bậc nhất ở Đông-duong, đã từng tỏ biệt tài trong những cuộc biện hộ cho các bị-cáo, can các vụ án lớn về chính-trị và đã nói tiếng là hộ-pháp của kẻ yếu đuối và bị áp-chế.

Trước lúc ông Thảo lên đường tựu chức, chúng tôi có đến phỏng-vấn ông tại văn phòng ông. Một sự tình cờ khiến hôm ấy chúng tôi gặp luôn ông Hồ-tá-Khanh tại đấy.

Vị bộ-trưởng bộ Kinh-tế nước Việt-nam độc-lập Hồ-tá-Khanh là một nhân vật danh-vọng nổi tiếng về y-khoa và các vụ hoạt-động xã-hội. Cả hai ngài đều có ý-chí cương-quyết trung tu nước Việt-nam cho xứng-đáng địa vị một nước hoàn-toàn độc-lập.

Ông Trịnh-dinh-Thảo tuyên bố với chúng tôi như sau này :

« Sau 80 năm tiếp xúc với văn-minh Pháp, nước Việt-Nam đã bị xáo trộn hoàn toàn. Lòng tin của chúng ta trở nên mềm-yếu. Chúng ta phải trung tu lại đất nước. Cần phải quay về với tập tục cổ truyền và nền đạo đức Á-đông chúng ta. Phải cải tạo một xã-hội Việt-Nam biết kính trọng luân lý ngàn xưa. Luôn luôn, chúng ta chỉ vâng theo một người hướng - đạo là bản phận.

Công việc đầu tiên của chúng tôi là đại xá tất cả chính-trị phạm vì họ đã chiến đấu cho cuộc độc-lập của đất nước. Không những thế, họ lại nên được giúp đỡ trong gia đình của họ và được miễn lễ để họ cùng chúng ta góp sức vào công cuộc kiến thiết và cải tạo quốc-gia. Chúng ta phải biết ơn họ.

Kể do là việc trừng thanh quan lại và bãi trừ tệ hối lộ. Muốn được vậy cũng cần phải cải thiện đời sống quan lại mới tránh khỏi tệ ấy.

Về phương-diện cải thiện cá-nhân chúng ta cần phải bãi trừ nghiêm khắc nạn cờ bạc đã gây nên biết bao thời hư tật xấu.

Nói tóm tắt, nền công lý ban bố sẽ là nền công lý lương hảo hoàn toàn.

Quay lại ông Hồ-tá-Khánh chúng tôi được nghe lời tuyên bố như sau này :

« Nền kinh tế nước Việt-Nam lâm vào cảnh nguy khốn.

Công cuộc cung cấp vật thực ở vào một tình thế khó khăn đặc biệt. Như ông Tổng trưởng Nội-các Trần-trọng-Kim đã nói, trước nhất phải lo cung cấp cho miền Bắc đương bị nạn đói kém.

« Trước kia chúng ta phải sống cho người Pháp, ngày nay chúng ta chỉ sống cho chúng ta mà thôi. Những thương-điểm do người Pháp lập ra, về nguyên tắc thì rất tốt, song về thực hành chỉ lợi cho người Pháp trước nhất. Bây giờ phải làm cho các thương-điểm ấy có lợi cho cuộc sinh hoạt người mình và giúp vào nền thịnh vượng toàn thể. Công cuộc cải-tạo nền kinh tế cần phải có nhiều thì giờ mới có hiệu quả. Bây giờ tôi chưa muốn cải cách triệt để. Các phương sách tạm thời cần phải duy-trì và chúng ta phải tuân tự mà tiến ».

Hai vị Bộ-trưởng mới lại nói cho chúng tôi biết lần này là lần đầu nước Việt-Nam có một Nội-các không có bàn tay ngoại-quốc nhúng vào. Ông Tổng-trưởng sẽ ráng hết sức để hồi đáp trong mười một vào công cuộc cải-tạo nước Việt-Nam đôi bại của chúng ta.

Tổ vẻ khiêm nhượng, hai vị Bộ-trưởng mới nói với chúng tôi rằng mặc dầu tự thấy ít tài năng hai ngài cũng được Hoàng-Thượng vời ra giúp nước. Đề báo đáp ơn tri-ngộ ấy hai vị Bộ-trưởng sẽ quyết theo lương tâm mình để làm tròn nghĩa vụ đối với Tổ-quốc.

Theo Việt-Nam Tân-Báo

VIỆC HUẤN LUYỆN HAI HÀNG THANH-NIÊN TIỀN TUYỂN VÀ THANH-NIÊN XÃ-HỘI

Có một mục đích chung giữ vinh-viễn nền độc-lập nước nhà

*Lời tuyên bố của ông Bộ-trưởng bộ Thanh-niên Thê-Thao
với các đại-biểu các báo hàng ngày*

Ông Bùi-hữu-Khánh, bí thư của ông Khâm-sai đưa chúng tôi vào phòng tiếp tại dinh Khâm-sai. Một lát, ông Phan-Anh bước vào phòng với một nụ cười. Rồi, cho ông Khánh giới thiệu lần lượt bốn đại biểu 4 báo hàng ngày ông Phan-Anh niềm nở mở đầu :

— Tôi đến đây tiếp các ngài với một món nợ. Vì, ngay khi được nhận chức Bộ-trưởng bộ Thanh-niên Thê-thao các ông phóng viên các báo đến nhà riêng tôi luôn. Tôi chưa dám tuyên bố gì trong khi đó. Vì tôi chưa vào Huế, chưa nhận được mệnh lệnh của nhà Vua và của Nội-Các.

Hôm nay tôi xin thành thực cảm ơn thiện tình của các nhà báo và của quốc dân đối với tôi. Và nhân thế, tôi trả món nợ mà tôi còn thiếu các ngài.

Ngừng giây lát, ông Phan-Anh nhìn chúng tôi một lượt rồi tiếp.

Ở Trung-kỳ chúng tôi đã có một chương trình về tổ-chức thanh-niên. Chương trình đó chúng tôi đã mang ra hoạt động rồi. Và sẽ mang thi hành khắp nơi ở đây.

Chúng tôi hết sức dấn xép để thi hành cho bằng được chương trình ấy.

Chúng tôi chia thanh-niên làm 2 hạng : Thanh niên Tiên tuyền và Thanh-niên xã-hội

Tôi nói trước về Thanh-niên Tiên-tuyền, Tôn-chỉ là huấn luyện tinh thần và sức khỏe của Thanh-niên để đào tạo thành thủ lĩnh, thành những đội chiến sĩ, những nghĩa binh.

Cách huấn luyện thì theo tổ chức binh bị nhưng không phải chỉ huấn luyện theo binh bị mà thôi. Đã có sẵn một chương trình.

Thanh-niên Tiên-tuyền được lựa chọn theo nhận phạm, học lực. Và cần nhất phải có óc thi xả, không có gánh nặng gia đình. Nếu có, phải tạm gác một bên.

Thanh-niên Tiên-tuyền được huấn luyện trong trường Cao-đẳng và Sơ-đẳng.

Trường Cao-đẳng trước hết, mở tại Kinh-đô, rồi Hà-nội, rồi các nơi, Trường Sơ-đẳng thì mở tại các tỉnh to như Vinh, Nha-trang, Faifoo, Nam-định, Hải-phòng.

Hạn học tối thiểu đã là 4 tháng. Nhưng sau 4 tháng đầu ấy, Thanh-niên Tiên-tuyền nếu chưa được quốc-gia dùng đến, phải ở lại học nữa.

Những trường này đang còn ở thời kỳ giao-thiệp để thành lập tại Huế. Nhà trường đã định thiết lập tại trường học Nguyễn-trường-Tộ để mở bậc Cao-đẳng.

Rồi ông Phan-Anh nói tiếp sang hạng thanh-niên thứ hai :

Hạng thanh-niên này đã gia nhập vào các cơ quan xã-hội như tuyên-truyền, cứu-tế, bảo-an v. v. . . .

Trường huấn luyện thanh-niên xã hội sẽ mở khắp nơi. Ở trường ra thanh-niên sẽ là các chỗ từ thôn quê đến thành thị lập những đoàn thanh-niên. Đơn vị là ở làng. Mỗi đoàn số tối thiểu là 10 người. Lần lượt, các đoàn sẽ được thành lập tại các phủ, huyện, tỉnh có liên lạc với nhau để tiện sự hành động và tương trợ.

Thanh-niên xã-hội gồm có các giới trí thức, lao-công, và nông dân. Lực lượng cần được chú trọng nhất là ở giới lao-công và nông dân.

Thanh-niên xã-hội phần đông sẽ là học-sinh, công chức, kỹ nghệ, thương mại. Riêng giới học sinh phải cưỡng bách nhập vào thanh-niên xã-hội. Đến tuổi 18, học sinh phải có ở trong hàng ngũ thanh-niên đó. Còn công chức, lựa trong đám người dưới 35 tuổi và cần cử về phương diện sức khỏe và học thức.

— Công chức có được sung vào hàng ngũ thanh niên tiên-tuyền không ?

— Có thể lắm, cần nhất họ phải thoát ly công sở và tạm gác gia đình ra một bên, và tuổi họ, phải dưới 35.

Ông Phan-Anh giở đồng hồ bỏ túi ra như có ý nhắc ông nói với chúng tôi đã quá nhiều rồi. Chúng tôi cùng đứng dậy. Ông bắt tay với một chuỗi cười nụ :

— Tôi nhường ông bộ-trưởng bộ kinh-tế ra tiếp các ông.

THANH ĐẠM

ÔNG BỘ TRƯỞNG THANH NIÊN TUYÊN-BỐ CHƯƠNG - TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Theo lời ông bộ-trưởng : « Thanh-niên phải có lý-luật, có phương châm, phải biết bền gan chờ đợi, phải biết nỗ-lực hy-sinh.

Đứng làm đạo quân tiền tuyến của nước nhà trong giai đoạn lịch-sử này, thanh niên chúng ta được có một vinh - dự hiếm có. Nhìn lên những lớp thanh niên đã đi trước ta trong mấy chục năm nay, ta thấy biết bao can đảm, biết bao nhiệt-huyết, dù máu dào nhuộm đoạn đầu đài, dù xương thịt phơi nơi chiến địa mà vẫn có bao người hăng hái, quyết mưu toan khôi phục lại nền độc-lập nước nhà.

Muốn noi theo gương thị xã đó, thanh niên chúng ta phải làm tròn nhiệm vụ của một đoàn niên tuyến có huấn luyện có tổ chức.

Nhưng trong thời kỳ này, chúng ta không được hòng bột quá và cũng không nên do dự quá. Lúc này chúng ta phải kiên gan, bền chí lạng lẽ mà cùng nhau tiến bước trật tự.

Đề đi tới chỗ đó, thanh-niên cần được huấn luyện theo một tinh thần mới lấy sự bảo vệ nền độc lập Việt-nam làm mục đích, tất cả sự tổ chức và tất cả sự hoạt động của Thanh-niên Việt-nam đều theo một mục đích duy nhất đó.

Muốn đi tới mục đích ấy, thanh niên không những phải hy-sinh tâm-trí, sinh mệnh mà còn phải đoàn kết lại thành một khối bất di bất dịch để phụng sự quốc gia.

Đoạn ông tuyên bố chương-trình tổ chức thanh niên.

Trước khi bước xuống diễn đàn, ông Phan-Anh nói :

« Hôm nay đến đây, tôi có một câu muốn tuyên bố trước thanh thiên bạch nhật là cần phải có một sự liên lạc mật thiết giữa quốc dân và chính phủ. Tôi nguyện rằng mỗi ngày, mỗi giờ mỗi phút còn đảm nhiệm hướng dẫn thanh niên chúng tôi chỉ đau đớn thiết tha, chỉ nghĩ đến mọi việc làm, mỗi bước tiến, mỗi bước lui là phản ảnh của chúng tôi đối với quốc dân. »

Khi ông rút lời, toàn thể thanh niên hoan hô nhiệt liệt đề biểu tình tán thành những lời đầy hứa hẹn của ông trước một chương trình kiến thiết nền độc-lập.

Ông cùng thanh niên hô một lần nữa bốn khẩu hiệu trên. Rồi tất cả, ông thanh hát bài « Tiếng gọi Thanh-niên » và lần lượt, các giới diễu qua kỳ đài trước khi giải tán.

Theo Tin Mới T, v. QUÝ và THANH-ĐẠM

ĐỀ ĐIỀU ĐỊNH VIỆC TẢI GẠO RA BẮC VÀ TRỪ TÍNH DI DÂN BẮC VÀO NAM

Lời ông Nguyễn-hữu-Thi Bộ trưởng bộ Tiếp-tế

Ông Nguyễn-hữu-Thi Bộ-trưởng bộ tiếp-tế hiện thời ở Saigon đề điều đình với các nhà đương chức vàn võ Nhật tại miền Nam và vấn đề vận tải gạo giúp dân đói miền Bắc. Ông có nói chính phủ định lập một Hội-nghị cố vấn đại biểu cho toàn thể dân chúng như trong các nghị viện các nước. Hiện thời ông rất chú ý đến việc di dân đói cần cấp ở miền Bắc vào miền Nam.

Trong khi ở Sài-gòn ông Bộ-trưởng bộ tiếp-tế được nhiều nhóm chính-trị và thanh-niên hoan-nghêh. Ông đã tiếp-kiến những thanh-niên tiên-tuyển trong đội « Thanh-niên tiên phong » có ông lãnh-sự Ida và tổng ủy viên thanh-niên thể-thao dự nghị.

ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ GIÁO-DỤC MỸ-THUẬT TUYỂN BỔ VỚI ĐOÀN ĐẠI-BIỂU THANH-NIÊN HỌC-SINH

Theo V. N. T. B.

Sáng hôm 22-4-45, đoàn đại-biểu thanh-niên học-sinh gồm có bốn đại-biểu sinh-viên và bảy đại-biểu học-sinh đã lên yết-kiến vị Bộ-trưởng bộ Giáo-dục -Mỹ-thuật. Ngài vui vẻ tiếp chuyên-đoàn đại-biểu trong hơn nửa giờ đồng hồ.

Thưa ngài, trong Nội-các mới, Đức VIỆT-NAM HOÀNG-ĐẾ đã cho lập đến hai bộ đề săn-sóc đến thanh-niên trong nước. HOÀNG-THƯỢNG đã tỏ ý lưu tâm đặc-biệt đến thanh-niên, anh em chúng tôi có bồn-phận thiêng-liêng đến trình ngài đề ngài đệ lên HOÀNG-THƯỢNG tấm lòng cảm-kích và tôn-kính của thanh-niên học sinh.

Thưa ngài, ngài lại không quản tình thế khó khăn, đã đảm nhận cái trách-vụ nặng-nề tổ-chức lại nền quốc-dân giáo-dục rèn luyện thanh-niên để đào-tạo nên những phần-tử có đủ tài đức có thể gánh vác tương-lai của Tổ-quốc. Chúng tôi xin đệ lên ngài lòng tin tưởng thiết-tha của toàn-thể thanh-niên học sinh và công cuộc ngài sẽ làm để xây nên đấp móng cho Quốc-gia.

-- Vâng, tôi xin cảm ơn anh em đã có lòng tin-tưởng đối với tôi. Tôi sẽ hết sức làm việc để thỏa lòng khát-vọng của thanh-niên. Nhưng trong lúc hoang-mang này, công việc bề bộn, phải xây dựng lại tất cả, sự thực hiện cần phải nhiều thì giờ và kiên-tâm, kết quả không phải ngày một ngày hai mà có được, Thanh-niên học sinh nên vững lòng chờ đợi, không nên nôn nao quá.

— Xin lĩnh ý ngài. Việc cử đoàn đại biểu chủ có ý tỏ cho các bậc phụ huynh biết rằng thanh-niên học-sinh trong lúc này không còn rời rạc và chơi đùa nhẹ dạ như xưa nữa, mà đã biết đoàn-kết để làm những việc có ý nghĩa quốc-gia, đã biết thiết-tha với tương-lai của t~~ê~~ quốc

Thưa ngài, trong những lúc ngài vào bệ-kiến Hoàng-Thượng đưc Vua đã tỏ những kỳ-vọng gì về thanh-niên.

— Hoàng-thượng nhận thấy thanh-niên toàn quốc đều nhiệt-tâm phụng-sự t~~ê~~ quốc nên Ngài cũng có lòng mừng.

— Thưa ngài, theo ý ngài, nhiệm-vụ của sinh-viên và của học-sinh, trong tình thế mới cần như thế nào ?

— Tôi nhận thấy tình-thế sinh-viên ở Bắc rất cao. Nhưng vì lòng quá hăng-hái, đôi khi cũng có điều không chu đáo. Tôi mong anh em sinh-viên về đây cố giữ và truyền-bá tinh-thần ấy trong thanh-niên để làm việc ích chung. Tuy nhiên, thanh-niên học sinh cũng nên biết suy xét và tránh những việc có thể làm thêm khó nghĩ cho chúng tôi. Học sinh các trường dĩ nhiên là phải chăm lo học tập, nhưng ngoài giờ học, họ cũng nên tham gia vào các công-cuộc xã-hội và cứu-tế, vì rằng dù lấy tư-cách cá nhân đi nữa, đây cũng đều là những việc đáng làm.

Đoàn đại-biểu lại xin đệ trình một bản nguyện vọng có những khoản này :

A) NHỮNG VIỆC KHẨN THIẾT.

- 1) Xin thống nhất sự học trong ba kỳ.
- 2) Xin để quyền giám-đốc các trường cho người Việt-nam, và chỉ nhận người ngoại quốc làm giáo-viên trong những trường hợp tối cần, mà chỉ ở ban Đại-học.
- 3) Xin đổi lại các trường công trước vẫn dành cho học sinh Pháp vì trường tư của họ vẫn còn thừa đủ cho họ trong khi học-sinh ta thiếu trường.
- 4) Xin thành lập một Ủy-ban học vụ chuyên việc dịch sách và tái bản các sách cần thiết.

B) VIỆC CÓ THỂ HÒA-HOẢN.

- 5) Xin mở mang các thanh-niên thư-viện.
- 6) Xin hủy bỏ sự cách biệt giữa trường công và tư. Trao đổi giáo-sư giữa các trường công và tư, cho bình đẳng trong khi cử giữ thi sinh các trường công và tư, tăng giá phụ-cấp cho các trường tư để giảm học phí trong các trường ấy.
- 7) Xin đặt thêm học bổng và kiểm sát việc cấp học bổng.
- 8) Xin xa thải các nhân viên kém hạn trong giáo ban các trường công và tư.

C) VIỆC LÂU DÀI.

9) Xin tổ chức lại các nền Đại-học và các ngành Cao-đẳng thực nghiệm và chuyên môn. Mở mở mang các phòng thí nghiệm và các thư viện.

10) Xin mở mang việc giáo dục cho các nữ-sinh: bổ dụng thêm nữ giáo viên vào các trường nữ học hàng tỉnh để khỏi phải học nhiều lớp học dưới một nữ giáo viên, mở rộng ban nữ sư phạm và các trường nữ-học.

11) Xin tổ chức lại nền trường học hướng về phần thực dụng.

12) Xin mở mang các lớp nhĩ đồng.

Ông Bộ-trưởng hứa ngài sẽ xét các nguyện-vọng một cách rộng rãi. Nhưng ngài cũng cho biết qua vài ý định của ngài.

Về khoản phát, Ngài biết rằng đây là nguyện-vọng của toàn thể quốc dân.

Về khoản 6 Ngài cho hay rằng, ngài sẵn lòng để các giáo-sư trường công đến dạy vài giờ trong tuần lễ trong các trường tư, nếu các trường ấy yêu cầu,

Về khoản 9, Ngài sẽ liên lạc với Nha Học-Chính, chưa biết kết quả ra sao. Có lẽ các trường Đại-Học sẽ khai giảng lại nhưng cũng phải đợi đến sau kỳ nghỉ hè. Tuy nhiên, ngài muốn rằng các sinh viên sắp hết học-kỳ sẽ được thi ra để khỏi phải mất một năm học.

Về các khoản khác, ngài sẽ lưu ý.

Ông Bộ-Trưởng kết luận rằng những nguyện-vọng của thanh-niên học sinh cũng là những ý nghĩ của ngài.

Đoàn đại-biểu từ hiệt đã quá lạm dụng thì giờ quý báu của ngài, hoan hỷ xin lui ra, mang theo những hy vọng tươi sáng về ngày mai.

ĐẠI NHẬT BẢN ĐỐI VỚI NỘI CÁC

**CHÚNG TÔI KHÔNG KHI NÀO NGHĨ ĐẾN VIỆC THAM DỰ
VÀO CHÍNH-SÁCH NỘI-TRỊ CỦA NƯỚC VIỆT-NAM ĐỘC-LẬP
NẾU CHÍNH SÁCH ẤY KHÔNG TRỞ NGẠI CHO CÁC
KẾ-HOẠCH HÀNH BINH CỦA QUÂN ĐỘI NHẬT**

*Lời ông Tổng-tu-lệnh quân đội Nhật ở Đông-
đương trình bày trước đức Hoàng-đế Việt-nam*

Tại điện Cần-chính, trong 15 Triều-đình Việt-nam nghênh tiếp ông Tổng-tu-lệnh quân đội Nhật-bản tại Đông-đương, hôm 13-5-1945 khi tới Huế, ông Tổng-tu-lệnh Nhật có đọc bài diễn-văn. Tin này đã đăng trong số báo ngày 18-5-1945. Dưới đây là nguyên-văn bài diễn-văn của ông Tổng-tu-lệnh Nhật:

Kính tâu Hoàng-thượng,

Nước Nhật-bản chúng tôi đương phải đối phó với một tình thế cực kỳ nghiêm-trọng chưa từng có trong quãng lịch-sử vẻ vang 2600 năm nay.

Hiện chúng tôi đã tới đầu một con đường rẽ nó đi tới hai đích và tùy theo số lực-lượng chiến-dấu đem xuất dụng, chúng tôi sẽ phải một là thắng trận, hai là bại trận.

Lực lượng chiến-dấu ấy là những gì? Trước hết là thực-lực của toàn-quốc chúng tôi, và sau nữa là sức hợp-tác của tất cả các nước trong Đông-Á cùng chúng tôi, số phần với Nhật vẫn muốn cho Nhật lấy phần toàn thắng.

Chắc Hoàng-thượng cũng thấu rõ rằng nếu Nhật bại trận thì toàn khu Đông-Á chẳng những không mong được thái-bình, thịnh-vượng và hạnh-phước, mà trái lại còn lo sẽ gặp phải một cuộc đời khốn khổ hơn trước dưới quyền áp bức tàn-độc của người Âu Mỹ.

Sự hợp tác đó của các dân-tộc có thể xét theo hai quan-niệm: một là hợp-tác tự-động hai là hợp-tác thụ-động.

Hợp-tác tự-động là các nước phải đem tất cả lực-lượng ra giúp Nhật một cách hoạt-động để đánh bại kẻ thù chung.

Hợp-tác thụ-động là các nước ấy phải nhất nhất không làm điều gì có thể cản trở hay giảm sức hoạt-động của các cơ-quan Nhật.

Nay ta hãy đem áp dụng nguyên-tắc trên cho Đông-dương. Nhân danh là Tổng-tu-lệnh quân đội Nhật ở xứ này, chúng tôi phải thi-hành các phương-sách để tăng lực-lượng cho các cơ quan phòng thủ trong xứ, chúng tôi phải dự bị mưu-đang binh.

Nếu các việc dự bị ấy không kịp thời, thì chúng tôi lộn với nhiệm-vụ. Chúng tôi cần phải có Việt-Nam để quốc tâu tâu hợp-tác về phương diện tinh thần cũng như về phương diện vật chất, để cho sự mệnh của chúng tôi được thực hiện một cách hoàn hảo. Điều kiện thứ nhất để thực hành sự hợp-tác ấy là người Việt-nam hiểu rõ ý của nước Nhật thành ra góp sức với chúng tôi. Sự thành tâm ấy sẽ làm gốc cho cuộc hợp-tác chặt chẽ về phương diện thực tế! Về phương diện này, nay mai chúng tôi sẽ đề dãi với Nội-các mọi vấn đề yêu cầu nhiều như: phải tiếp tục làm những con đường quân dụng đã khởi công trong năm 1945, phải giữ nguyên các thuế khóa cần thiết để có tiền mà thi hành mọi việc. Và lại tôi rất có ý làm sao cho nền trật-tự xã-hội khôi phục được, khả dĩ nhân dân trong toàn xứ đều được yên tâm hợp-tác với quân đội Nhật. Mục đích cốt yếu của chính sách chúng tôi là để tránh những sự ma-đông có phương hại đến cuộc trị-an. Bởi vậy tôi muốn rằng về mặt chính-trị và hành chính sự cần cách chỉ ở trong phạm vi tôi cần thiết đối với sự sắp đặt chiến lược. Chính vì để quốc tôi chuyên tâm lo việc binh bị nên tôi mong sao cho trong vấn đề hành chính, tôi phải bàn đến ít chừng nào hay chừng nấy.

Nếu Hoàng-thượng nhận rõ nguyên tắc tôi đang theo này, thì cái thái độ mà chính-phủ Việt-nam theo sẽ hiện rõ ràng ra trước mắt ngài: cái thái độ của một người bạn chân thành, một mặt cho hy-sinh để giúp đỡ chúng tôi và một mặt không làm điều gì trở ngại cho chúng tôi.

Chúng tôi mong Hoàng-triều Chính-phủ sẽ mau thay cải tổ thể-hệ chính-trị trong nước để các dự án về chiến lược của chúng tôi có thể thực hành được dễ dàng.

Chúng tôi không khi nào nghĩ đến việc tham đánh dự vào chính sách nội-trị của nước Việt-nam độc-lập, nên chính sách nội-trị của nước Việt-nam độc-lập, nên chính sách ấy không trở ngại cho các kế hoạch hành binh của quân đội Nhật.

Chúng tôi hiểu rõ nguyện vọng và cả các điều dự trù của Hoàng-Thượng đề sau này kiến thiết lại nền độc-lập của nước Việt-nam. Chúng tôi cũng hết sức giúp vào việc củng cố nền độc lập cho quý quốc, song nếu nước Nhật không được phần toàn thắng thì các nước ở Đại-Đông-Á còn gì nữa? Trong trường hợp đó, tương lai Việt-nam sẽ ra thế nào? Trên kia tôi đã trả lời câu dự đoán bi quan ấy rồi. Tôi lại xin nhắc lại một lần nữa: Nước Nhật hiện đang ở một thời kỳ nghiêm trọng. Thời kỳ ấy sẽ định đoạt tương lai không những của nước Nhật nhưng của cả khu Đại-Đông-Á.

Tâu Hoàng-thượng.

Nếu Ngài hiểu cho tình thế ấy và Chính-phủ ngài muốn hành động vì những ý nghĩa đã kể trên, thì tôi chắc chắn rằng toàn thể dân tộc Việt-Nam sẽ chịu hy-sinh để giữ lấy phần toàn thắng cho nước Nhật và như vậy cũng là đã giữ được thịnh vượng, hạnh phúc cho người Việt và lại bảo vệ được cả một tương lai rực rỡ cho toàn khu Đông-Á.

Trung Hoa đối với Nội-các

CẢM TƯỜNG CỦA CÁC NHÀ TRUNG HOA ĐỐI VỚI NỘI-CÁC VIỆT-NAM

HUẾ. Sự tình cờ đã cho tôi gặp hai ông La-Hoài và Châu-dức-Tĩnh Tham-chiến hậu viên Tổng-hội chủ tịch, Giám sự đệ nhất khu-hoạch trong một căn nhà gạch bày biện sơ sài ở cuối phố Gia-hội. Tôi không để mất dịp tốt để hỏi cho biết ý kiến người ngoại quốc đối với Nội-các nước ta như thế nào.

Ông La-Hoài ngày xưa đã đảm nhận một công việc quan trọng: năm 30 tuổi làm xứ thần Trung-quốc ở nước Bỉ. Hiện thời ông làm chủ tịch tổng-hội Tham-chiến Hậu-viên của Chính-phủ Nam-Kinh. Ông ít nói, nhưng biểu lộ ý kiến của mình bằng nụ cười rất tươi. Trái lại, ông Châu-dức-Tĩnh hoạt bát, những lời lẽ lại có vẻ bí mật Ông Châu hiện sung chức Giám-sự đệ nhất khu hoạch (Huế)

Sau khi vào phòng khách và ngồi xuống ghế, tôi đột ngột hỏi ông La-Hoài

— Ông có thể cho tôi biết cảm tưởng của ông đối với Nội-các mới chúng tôi ra thế nào không?

Nhìn tôi một lát, ông La-Hoài nói:

— Nước Trung-quốc và nước Việt-nam đã có giấy liên lạc chặt chẽ về lịch-sử của mấy nghìn năm, Sự biến đổi của hai nước ấy đều có ảnh hưởng qua lại với nhau rất lớn. Tin nước Việt-nam được độc lập chắc đã loan báo qua tận Nam kinh. Riêng ở đây, chúng tôi sung sướng vô cùng, và đã tổ chức ngày khánh chúc Việt-nam đả-Quốc-Độc-Lập cùng một ngày với lễ kỷ-niệm Quốc-phủ hồi đó. Tiếp đến tin Nội-các mới đã thành lập với những vị Bộ-trưởng có tài danh ra đảm nhận những công việc đã hợp với sức mình lại đúng với ý chí mình, kết quả có thể biết trước được, là tươi đẹp vô cùng.

Ông Châu-đức-Tĩnh liền tiếp:

— Đối với Nội-các Việt-Nam tôi lại hoan nghênh hơn nữa. Sự tin nhiệm của tôi căn bản chắc chắn: là Nội-các mới thành lập trên chánh nghĩa: Quốc-gia hợp nhất tức là ở trong sự ủng hộ của dân chúng và đưa vào hai đặc điểm như sau này: Nội-các gồm có những Bộ-trưởng có tài danh xứng đáng.

Và tài danh xứng đáng ấy chưa hề làm một chút hại của quan trường. Với một căn bản và đặc điểm trên, tôi đặt vào Nội-các mới Việt-Nam tất cả tin tưởng của tôi.

Chờ cho ông Châu-đức-Tĩnh nói câu cuối xong, ông La-Hoài liền tiếp:

— Nội-các Việt-nam chắc sau này có giấy liên-lạc với chính-phủ Nam-kinh. Một đặc-sứ Nam-kinh ở bên cạnh Nội-các Việt-nam để che chở cho quyền lợi của người Hoa-kiều ở đây, tôi nghĩ rất lợi. Vì ngày xưa việc ấy đã có người Tây tranh hết quyền hành. Cái thành ấy ở Nam-kinh và Việt-nam sẽ có con đường nối thẳng. Và một đặc-sứ Việt-nam ở Nam-kinh để điều đình về việc kinh-tế hay việc xuất-cảng nhập-cảng giữa hai nước, tôi tưởng đó cũng là một chuyện rất hay.

Ông Châu-đức-Tĩnh quay nhìn tôi một lát như ngẫm-nghiệm điều gì rồi nói:

— Đó không những là một chuyện rất hay mà còn rất cần. Thứ phẩm có thứ Nam-kinh thừa mà Việt-nam thiếu, mà thứ khác Nam-kinh thiếu lại Việt-nam thừa. Tại sao lại không có sự trao đổi để hai bên có dịp tỏ tình thân thiện và nối giấy giao hảo với nhau? Còn một đặc-sứ Nam-kinh ở đây thì hiện giờ tại Hà-nội có ông thông-thương đại-biên Trương-vinh-Phúc nhận quyền tạm.

Tôi tưởng đặc-sứ ấy phải ở bên Nội-các hiện thời thì hơn.

Nghĩ câu chuyện đã đủ tôi cáo từ đây cảm-tình với hai đại-biên Trung-quốc ở Kinh-đô.

THANH-TÌNH
(Theo Việt-nam Tân-bào)

Các giới đòi với Nội - các

QUỐC-DÂN CHỚ NÊN ĐÒI HOI QUÁ NHIỀU Ở NỘI-CÁC

Nên độc-lập đứng lên : ai không mong nước nhà mau trở nên hùng-cường thịnh-trị.

Nội-các thành lập : ai không muốn thực-hiện ngay những cuộc cải-cách lớn lao.

Nhưng chúng ta phải hiểu hiện-tình rất khó khăn và chớ đòi hỏi quá nhiều ở Nội-các

Chúng ta phải hiểu Nội-các đang gặp vô số nỗi khó khăn tây trời trong các ngành hoạt động — Công việc các vị Bộ-trưởng nặng nề không thể tưởng tượng được. Trong thế giới có lẽ chưa bao giờ có một Nội-các phải gánh vác những việc khó khăn và nặng nề hơn thế.

Ngoài thì tình hình nghiêm trọng, thay đổi từng giờ từng phút. Những nỗi khó khăn phức tạp không thể nói ra được. Trong thì một chế-độ mục nát vừa đề việc nội-trị, nền kinh-tế việc tài-chính cần phải hoàn-toàn chỉnh-đốn, tổ chức lại.

Nạn đói ở miền Bắc là một nạn đói khủng-khiếp chưa bao giờ từng thấy. Việc tiếp-tế cứu-tế lại bị sự giao thông ngăn trở.

Trong các ngành hoạt-động, người bất lực, vô dụng thì dư mà người có tâm-huyết tài-năng thì lại thiếu.

Gia dĩ sự cạnh tranh giữa các ngành, sự ganh-tị giữa các công-sở, tình vị-kỷ của cá-nhân, sự phân đối ngấm ngấm của vài nhóm, sự hững hờ, sự hoài nghi của một số quốc-dân..... bao nhiêu là trở-lực cần phải đập đổ.

Còn thanh-niên thì quá sôi-nổi, quần chúng thì quá thúc dục, các đảng ái-quốc thì định nhiều chương-trình vĩ-dại..... bao nhiêu là lãng phí hỗn độn cần phải điều-khiển để cho bộ máy quốc gia chạy nhanh hơn trước.

Có một lần chúng tôi nói riêng với một vị Bộ-trưởng : « Quốc dân rất nóng nảy.... »

Người liền đáp :

« Chúng tôi là đại diện cho dân-chúng. Dự vào Nội-các, là cốt để làm việc cho dân-chúng. Dân-chúng muốn đi, chúng tôi lại muốn chạy. Dân-chúng muốn nhảy, chúng tôi muốn bay. Dân-chúng muốn một, chúng tôi lại muốn năm, muốn mười.

« Nhưng muốn mà nào được. Chúng tôi phải đối phó với bao sự khó khăn không thể nói ra được.... Hân các anh cũng hiểu chớ ? »

Chúng tôi hiểu lầm và những ai ở gần Nội-các chắc cũng hiểu. Nhưng trong quốc-dân có nhiều người không biết rằng hiện tình rất khó khăn và đời hỏi quá nhiều ở Nội-các.

Chúng tôi dám khuyên những người này hãy đi tìm hiểu về nước khi ở Nội-các. Hãy tự xét xem mình đã làm được việc gì để phụng-sự nền độc-lập?

Theo V. N. T. B.

« NHỮNG NGƯỜI XỨNG ĐÁNG Ở CHỖ XỨNG ĐÁNG »

(Lời tuyên-bố của ông Vũ-dình-Liên tổng thư ký hội các Công chức Việt-Nam)

Tôi gặp ông Vũ-dình-Liên tại hội quán Hợp-thiên, phố Đường-Thành, nơi sắp hội họp của các nhà văn nhà báo chiều thứ hai vừa rồi.

Đã từng đồng hành ký thời các công-chức và là người trong nhóm Tân-Việt-Nam mới thành lập. Ông Vũ-dình-Liên hẳn phải có nhiều ý kiến về Nội-các Trần-trọng-Kim.

Ông nghĩ (không tôi hiểu) rằng ông ra khỏi nhà ở Hội, xin ông đứng trên vệ đường dưới gốc cây, phỏng vấn.

Ông không chút ngại ngại, ông Vũ-dình-Liên đã tỏ bày tất cả ý nghĩa thành thật của ông.

Không kể chi đến khuyến hướng chính trị của Nội-các mà tôi không biết; không kể đến sự hoạt động mà Nội-các có hiệu quả hay không, vì là một việc chưa đời, tôi hoàn toàn nghề nghiệp Nội-các thời vì những lẽ đó. Tôi không được quen nhiều nhân viên trong Trần-trọng-Kim, nhưng riêng đối với ba vị tổng-tư-trưởng Hoàng-xuân-Hàn, Vũ-văn-Hiến và Phan-Anh mà tôi được hân hạnh quen biết thì sự tin nhiệm của tôi hoàn toàn. Tôi đã được giao tiếp với giáo sư Hoàng-xuân-Hàn (tổng trưởng bộ Giáo-dục hồi tại thủ trung ở nước Pháp) *Révérend* *Pédagogique* luật sư (Vũ-văn-Hiến) tổng trưởng bộ Tài-chánh, và luật sư Phan-Anh tổng trưởng bộ Thanh-niên và thể thao là bạn học cũ của tôi, từ trường Bưởi cho đến trường Đại-học Luật Hà-nội.

Luật sư Vũ-văn-Hiến học ở trường Đại-học Đông-dương luật sư Vũ-văn-Hiến đã sang Pháp và đầu tiên sĩ luật ở Paris. Trong thời kỳ học luật, sở trường của ông là khoa kinh tế và khoa tài chính, ông đã có thời kỳ làm chủ nhà Giám-đốc tài chính Đông-dương.

Luật sư Phan-Anh cũng đã sang Pháp học. Ở nước nhà cũng như ở bên Pháp, ông đều được toàn thể thanh-niên tin nhiệm. Ông đã làm hội trưởng Tổng-hội sinh-viên trong thời kỳ ông ở trường Đại-học Luật Hà-nội và đại-biểu của sinh-viên Việt-nam ở Pháp khi ông học tại Paris.

Tôi cũng như tất quốc-dân phải nhận rằng Nội-các gồm những người có thực học, có tâm huyết và một số đông vị Tổng trưởng là những người xứng đáng ở những chỗ xứng đáng.

Một vài người bảo phải đợi Nội-các hoạt-dộng mới phát-biểu được ý kiến. Chờ đợi trong tình thế này là ngốc-vực.

Theo ý tôi trong trường hợp này, chính phủ cũng như đảng hội, cũng như cá-nhân phải để việc bảo-vệ nền độc lập của quốc-gia, hạnh-phúc của quốc dân trên khuy-nh hưởng chính-trị riêng.

Tôi tin nhiệm Nội-các mới vì những lẽ tôi đã nói trên. Sự hoạt-dộng của Nội-các có hiệu qua hay không là nhờ ở sức ủng-hộ của quốc dân.

Việc lựa chọn các nhân viên trong Nội-các có đại biểu của ba kỳ biểu lộ ý muốn và thực hiện hợp nhất toàn quốc, lời tuyên bố của thủ tướng Trần-trọng-Kim về chương trình hành động đầu tiên: giải quyết vấn đề hương thực, kiến thiết cái tâm lý độc lập của dân tộc Việt-Nam nghĩa là hai vấn đề cốt yếu, dân sinh và dân khí; nền tảng và điều kiện của độc lập. Những việc đó lại càng làm cho ta phải tin nhiệm và ủng-hộ Nội-các hơn nữa ».

Đều đây ông Vũ-dình-Liên tạm ngừng vì có bao nhiêu ý nghĩ ông đã cho ra gần hết tay hết cả. Và lúc ấy các nhà văn nhà báo đã tập nập kéo nhau vào trong hội quán nên tôi cũng không muốn hỏi thêm gì nữa. Sát cạnh nhau như mọi khi vẫn ngồi cạnh nhau xem tập kịch hay đi trên hè phố bàn chuyện văn thơ. Ông Vũ-dình-Liên và tôi thủng thẳng bước vào hội quán để góp ý kiến với làng báo làng văn.

Tin Mới T.

CỤ HUỲNH-THỨC-KHÁNG ĐỐI VỚI NỘI-CÁC MỚI

Theo ý cụ Huỳnh phải xem việc làm của Nội-các mới tỏ ý chắc chắn được

Trong một nhà riêng ở đường Gia-long, bày biện rất sơ-sài, tôi được tiếp chuyện cụ Huỳnh-thức-Kháng. Hai mắt sáng ngời sau cặp mục-kính, giọng hơi yếu nhưng cổ dẫn từng tiếng một, nên có vẻ cương quyết lạ lùng, cụ Huỳnh chờ đến câu hỏi của tôi một cách điềm tĩnh rồi trả lời luôn miệng như sửa soạn sẵn từ trước.

Thưa cụ, kính chúc chúng tôi biết cảm-trởng của cụ đối với Nội-các mới.

— Về Nội-các ấy à! Tôi chưa có cảm-trởng gì nhất định, vì tôi còn cho công việc của các Ngài làm ra sao mới có ý kiến. Tuy nhiên công việc bây giờ không thể noi theo dấu xưa được. Những hành-vi trước dưới quyền đô-hộ của người Pháp đã để lại cho chúng ta nhiều chuyện đáng buồn cũng như đáng tiếc. Ngót sáu mươi mấy năm, hề có một Nội-các mới là người Pháp đã thúc dục bọn làng báo khen cách này cách khác.

Cái khen ấy không lợi cho ai cả, cả người Pháp lẫn người Nam. Vì thế cái khen có tạo ra hay có bắt buộc thật hoàn toàn vô ích. Chúng tôi biết trước, đầu cho sự xếp đặt khôn khéo

tài tình đến bao nhiêu, hay giúp vào để cả sự tổ-chức có khoa-học, người Pháp cũng phải làm vào cái cảnh hiện thời. Mặt ngoài, người nước Nam trông có vẻ khờ dại thật, nhưng đó là một sự uất-hận không cho bùng ra được, nên phải cố dẫn tâm nuốt lấy. Một giống người đã thắng Nguyên, bính Minh, bái Thanh, thâu Chiêm-thành, đoạt Chân-lạp, hẳn không phải ngu dại gì. Nhưng bây giờ khác. Thời đã đến để cho chúng ta làm việc. Nhưng việc ấy không thể trong khoảnh khắc mà mong có kết quả được. Muốn gấp là muốn hư sự. Thì ngày xưa đây, chỉ vì các chí-sĩ nước ta muốn gấp nên không làm thành chuyện gì cả.

Bây giờ phải liệu mở một kỷ-nguyên mới. Vì bộ-sư Việt-nam độc-lập chỉ là một tập giấy trắng. Chúng ta chưa ghi được một giải-đoạn nào cả.

Chúng ta là những con bệnh mới lành, nguyên-khí kém và tế-bào thì hư nát. Cần phải làm cho nguyên-khí vượng lên lần lần, lần lần thôi, anh nhớ cho, chứ không gấp được - và săn sóc những tế-bào hư hỏng, mới mong phục sức được. Chứ muốn mạch máu, không khéo lại chết đi được.

Xưa người Tha, chia nước ta làm 3 đoạn để cải vựa lúa ra ngoài (Nam) và cải kỹ nghệ mới bên (Bắc) phía giữa thì đôn gánh (Trung) yếu quá, không thể giữ thăng-bằng lâu được. Nghĩa là cả ba đều chết.

Đến bây giờ chúng ta đã sáng mắt nghĩa là rời Bắc cũng không được, vì lẽ đất ông bà của ta ở ngoài ấy, một người không thể sống thiếu nguồn gốc, thiếu tổ-tông; rời Nam lại càng không được vì vũ-sĩ của chúng ta ở trong ấy.

Tóm lại, xưa kia nước ta chia ra đảng này phải khác, nào công-sơn, nào quốc-gia, nào dân-quyền, nào đệ tam đề tứ quốc tế, khác nào cô con gái nhẹ dạ cậu trai tán giỡ cũng nghe. Thế rồi sự chung đụng chỉ để ra những quái thai bị bóp chết ngay từ lúc mới hiện hình.

Chúng ta bây giờ đang hy vọng đợi một bài nhì trắng kiện. Muốn được thế phải cắt đứt những giây-liên lạc xấu xa cũ và phải theo mới cả trong bốn chữ « Phận kỹ sở vi » (Tích Hàn-Tín khuyên Bái-công làm ngược lại công việc của Hạng-Võ để lấy lòng dân chúng). Công việc ấy đặt vào Nội-các mới và tôi tin trong một thời gian khá dài mới có thể giải quyết được.

Được liếp chuyện với cụ Huỳnh trong nửa tiếng đồng hồ, chúng tôi nhận thấy cụ vẫn là một hạn lão thành quốc thuộc đối với thời cuộc không bao giờ lãnh đạm.

Thanh-Tịnh (V. N. T. B.)

HÃY THEO NỘI-CÁC

Nội-các đã thành lập sự mong đợi của quốc-dân.

Đó là bước đầu trên con đường duy tân của Đế-quốc Việt-Nam.

Như Thanh-Y đã tỏ rõ trong Thương-dụ số 1, Đức Hoàng-Đế đã chiêu tập những nhân-

tài sùng đáng nhất trong nước để giao cho những cái trách nhiệm nặng nề là điều-khiển, đặt
đều hai mươi lăm triệu quốc dân lên con đường tiến-bộ. Các vị Bộ-trưởng, đương lúc tình thế
trong nước và trên thế-giới bước vào một thời-kỳ nghiêm-trọng, đã phụng mệnh ra đảm nhận
cái trọng trách ấy với tất cả lòng ái quốc nhiệt thành và tất cả niềm tin-tưởng về tương-lai Tổ-Quốc.

Bổ kê, mở quảng vị óc đảng phái, bảo vệ thanh danh một vài vị chưa chói lọi khắp ba kỳ,
hay sở-trưởng của vị này không phải ở chỗ kia, và vị kia không phải ở chỗ ấy.

Những kẻ ấy khác gì ếch nằm đáy giếng, chỉ biết trời lớn bằng miệng giếng mà thôi

Thánh-Thượng trước lúc Tái định đã tuyên-triệu các nhà tài mắt trong nước về hệ-kiên
và ai này đều đồng thanh, lâu tiến cử các vị đó là những bậc anh-tài lỗi lạc, đủ tài năng, trí
đức gánh vác việc giang-sơn.

Các vị ấy lại là những nhà ái-Quốc, chân-thành đã bao phen chiến-đấu cho nền độc-lập
nước nhà, là những người có nhân-cách kiêu-mẫu, có nghị-lực siêu-quần là hai điều kiện cần-
thiết nhất của nhà cầm-quyền.

Vậy thì bổn-phận đầu tiên của chúng ta là phải hoàn-toàn tin-nhiệm vào Nội-các và tận-lực
ủng-hộ Nội-các.

Tin-nhiệm vào trí-sáng suốt của Nội-các sẽ thấu triệt lòng dân, tin-nhiệm vào nghị-lực
của Nội-các sẽ để hết tâm trí vào việc kiến-thiết quốc-gia, tin-nhiệm vào lòng ái-Quốc của Nội-
các đã không quản tình thế gay go ra đảm nhận việc dân việc nước.

Ủng-hộ Nội-các là hoàn toàn phục-tóng theo mệnh-lệnh là nỗ-lực làm việc trong vòng trật-
tự, ai hết bổn-phận này, là liên-kết tất cả các sức mạnh tiềm tàng của Quốc-gia dưới quyền
điều-khiển của Chính-phủ

Sau lưng có hai mươi nhăm triệu đồng-bào ủng-hộ, Nội-các có một sức mạnh vô-ngàn
về vật-chất lẫn tinh-thần để làm trọn cái sứ-mệnh thiêng-liêng mà Hoàng-đế đã giao phó cho, vì
trùng cuộc duy-tàn này Nội-các có trách-nhiệm đối với lịch-sử.

Trong lịch-sử nước ta, không lúc nào bằng lúc này, sự thấu hiểu và sự hợp-tác giữa
Chính-phủ với Quốc-dân là điều-kiện tối yếu để củng-cố nền độc-lập và kiến-thiết quốc-gia.

Chính-phủ là bộ óc, dân chúng là tay chân. Có một bộ óc vô cùng thông-minh, vô cùng
cuơng-quyết, lại cần phải có tay chân cứng cáp, để làm thi thân-thể mới hoàn-toàn cường tráng

Chúng ta hãy tin chắc rằng với tin-đức của Nội-các và sự ủng-hộ nhiệt-liệt của quốc-
dân Chính-phủ sẽ thi-hành những phương-sách mà trăm họ đương thiết-tha mong đợi để kiến-
thiết một quốc-gia hùng mạnh.

Song, Nội-các đầu tiên của nước Việt-nam làm việc trong một tình thế rất khó khăn.
Trong nước thì sự giao-thông bị gián đoạn, nạn đói bủa hoành hành trong Đắc-bộ, và trong

một vài nơi còn những sự nhu-cầu về quân-sự để bảo-vệ lãnh-thổ nước nhà; ngoài thì quân-dịch còn lảng vảng trong vùng Đôn-A. Ngân-ây điều-khó-khăn, quốc-dân cần-phải biết-rõ cho Chính-phủ.

Nhưng, với một lòng tin-lương mạnh mẽ, với một chí-cương-quyết phi-thường, và với sự-ủng-hộ-nhiệt-thành của toàn-quốc, Nội-các-Việt-nam sẽ-xương-đáng với sự-tự-nhiêm của Thánh-thượng và sẽ không-pau-lòng-mong-mỏi-thiệt-tha của ba-mười-năm-triệu-quốc-dân.

Theo V.N.T.B. THÂN-QUANG

TRÔNG VỀ ĐẾ-KINH

Hiện nay dân chúng đều trông cậy về Huế và chờ đợi rất nhiều ở Nội-các, nhất từ khi đức Kim-thượng giáng dụ cử một vị Khâm-Sai tại Bắc-Kỳ.

Đứng sau những người ra gánh việc cải tổ quốc-gia, chúng ta phải luôn luôn nhớ đến hai chữ đoàn-kết. Đoàn-kết để giữ vững tinh-thần-chủ-tộc. Giữ vững được tinh-thần-chủ-tộc ấy, chúng ta có trong tay một lợi-khí rất mạnh để đối-phó với mọi-trường-hợp-khó-khăn hiện-thời và sắp-tới. Không gì mạnh bằng một dân-tộc đoàn-kết và hy-sinh.

Song đoàn-kết và hy-sinh chưa đủ.

Chúng ta nên bình-tĩnh-xét-đoạn-thời-cuộc. Chúng ta phải giữ vững một tư-luận sáng-xuất và luôn luôn đề-nghị có quy-lập những điều-có-thể-góp-đến cho nhà-đương-chức trông công-cuộc-xây-dựng nước-Việt-nam mới.

Sự thất-ở miệng dân.

Sự thất-ở của dân bày tỏ một cách sáng-xuất, chính-dáng sẽ được chính-phủ lưu-ý-đến. Nó sẽ là một sự-thúc-giục trong vòng kỷ-luật. Chính-phủ đứng trước sự-thúc-dục chính-dáng ấy sẽ nỗ-lực tiếp-tục công-việc để thoả-mãn lòng-kỳ-vọng của dân.

Ở Huế, dưới quyền chỉ-huy của Tổng-Trưởng-Kim các vị-bộ-trưởng có thực-tại-đang xây-dựng cho nước nhà một kỷ-nguyên mới trong lịch-sử-Việt-nam. Nội-các gồm có những bậc thanh-niên nhân-tài đầy lòng-hăng-hải. Sự-kinh-nghiệm của các bậc-lão-thành đi-đòi với lòng-hăng-hải của thanh-niên cho-phép chúng ta trông-thấy một-viên-trông-tốt-đẹp.

Chúng tôi vô-cùng hy-vọng.

Chúng tôi chưa quên sự-vui-mừng khi được tin-nhiều-trang thanh-niên gồm có tài-đức lên đường đi-Huế để đáp-lại lời-tuyên-triệu của đức-Bảo-Đại.

Con đường đi-Huế của những người ấy là con đường bốn-phần, con đường đi giúp-nước. Bốn-phần của mọi người-Việt-nam có thực-tại đã rõ-rệt trước tiếng-gọi của non-sông.

Những trong khi hàng ngày sống mỗi tin-tức ở Huế và theo dõi công-việc của các vị trong Nội-các, chúng tôi không-chưa công-phần khi thấy có nhiều kẻ hiện-nay cũng muốn theo

vết chân những người lên đường vào kinh với một nhiệm vụ nặng nề. Những kẻ ấy — tài thì phải nghi ngờ, đức thì không đáng bắc lên gân — tìm đường đi Huế để mưu cầu một địa vị trong bộ máy hành chính. Lòng tham vọng của họ rõ rệt quá đến nỗi một ông bạn chúng tôi vừa ở Trung-kỳ ra phải thốt là một câu rất mỉa mai: « ... Bây giờ họ đi Huế như hồi toàn thịnh của chợ đen, mặc dầu sự đi lại nhiều nỗi khó khăn... »

Trông thấy những kẻ có hành-vi ám-muội như vậy chúng tôi không thể không mang họ ra trước dư-luận của quốc-dân. Tuy nhiên chúng tôi chắc chắn rằng giữa lúc Nội-các thẳng tay trừng thanh quan lại, không khi nào những kẻ ấy có thể mưu cầu một cách vô ý thức những địa vị mà họ không có quyền hưởng ứng đến.

Đây đây là giờ của các bậc nhân tài của những người chân chính ái quốc.

Kinh thành Huế, thiên chốt của nền tảng chính-trị toàn quốc, không nên dung túng như xưa, những sự vận động trong bóng tối của những kẻ tài không có, đức thì không. Dư luận sẽ quét sạch những hạng người nguy hiểm ấy. Trong nước Việt-nam mới, ta phải làm tiêu hủy cái tàn dư danh.

Tổ cáo những con người ấy với dư luận, chúng ta sẽ giúp những vị có trọng trách điều khiển vận mệnh nước Việt-nam giữ vững được lòng tin nhiệm của toàn thể quốc dân.

Theo Tin-Mới

CHÍNH-PHỦ ĐÃ LÀM NHỮNG GÌ ?

Trước hết, chúng ta cũng phải nhận thấy một điều: là trong vòng gần hai tháng qua, từ lúc Nội-các bắt đầu thành lập, dân chúng miền Bắc vẫn thấy bầu không khí cũ, vẫn chưa tan hết, và Nội-các vẫn còn cách xa dân gian lắm. Cảm tưởng ấy là cảm tưởng chung của mọi người, tuy việc cử một vị Khâm-sai đã gieo vào lòng người dân một chút hy vọng mong manh.

Nguyên nhân tình cảnh ấy ở đâu? Có phải là ở chỗ giữa dân chúng với Nội-các, thiếu những giây liên-lạc cần yếu, thiếu những tin tức rõ rệt về công việc của chính-phủ, thiếu hẳn phần tuyên-truyền và những công cuộc cải-tạo, mặc dầu Thủ-tướng Trần-trọng-Kim đã tuyên-cáo cùng quốc dân, sẽ tìm những phương-pháp liên-lạc mật-thiết chính-phủ với nhân dân? Đối với dân chúng miền Bắc, thực ra Nội-các hành-động gần như một bóng ma.

Kể ra, những nỗi khó khăn của chính-phủ Trần-trọng-Kim bước đầu, đã cản trở rất nhiều sự cố gắng của các Bộ-trưởng. Ngoài đó ra, việc giao-thông gián-đoạn khiến những tin tức trong miền Trung, khổ mà lại xa đến ngoài Bắc. Vì thế, nên chúng ta chỉ được thấy vài tin rất thưa thớt: Mấy đạo dụ, trong đó có đạo dụ đại xá chính-trị phạm và nhất là đạo dụ bãi bỏ lệ thu thóc ở Trung-bộ, của ngoài ra, có những gì nữa đâu.

Về những vấn-đề cần cấp nhất, chúng ta mong ở Nội-các đề giải quyết hay ít ra cũng đề vạch rõ, con đường phải đi. Đó là những việc khẩn bách, mà ngày nay đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần.

1) VẤN ĐỀ THỐNG-NHẤT : thu gồm ba xứ vào dưới quyền lãnh-thổ của một chính-phủ duy-nhất, xóa bỏ những sự phân cách địa-phương.

2) VẤN ĐỀ NGOẠI-GIAO : định rõ sự giao-thiệp của nước Nhật và nước Việt ; thanh-toán với các nước Ai-lao và Cao-mên để bãi triệt những cơ-quan thuộc phủ Toàn-quyền, vì ngày nay, theo luật quốc-tế, Đông-đương không còn nữa.

3) VẤN ĐỀ TIẾP-TẾ : cho gạo miền Nam ra miền Bắc để ngăn ngừa sự bành-trướng tối nguy của nạn đói.

Riêng về công cuộc này, chúng tôi nhận thấy là ai ai cũng thất-vọng và chán nản vì sau hai tháng hô hào và tốn bao nhiêu giấy mực, dân đói miền Bắc vẫn chưa được trông thấy một bao gạo nào ở Nam ra. Lời tuyên-bố của Thủ-tướng còn vắng bên tai chúng ta : « ... Cần nhất là phải tiếp-tế cho dân miền... » mà tới nay... việc làm vẫn chưa thấy đi theo lời nói, tuy rằng gạo ở miền Nam vẫn chất đầy trong các kho lúa, các nhà máy, tuy rằng giấy bạc vẫn nằm từng vấp đầy trong két sắt những nhà tư bản Việt-nam, tuy rằng trong Nội-các vẫn có một bộ tiếp-tế và một bộ Tài-chính ?

Nhưng chúng ta hãy cố nhận đời, tuy rằng ta chưa nhận thấy kết quả nào rõ rệt của sự cố gắng trong những lúc hành động của Nội-các. Duy có một điều mà chúng ta cần phải dò hỏi ; là Chính-phủ phải tìm phương sách để gần dân chúng hơn, phải cho dân chúng nhìn rõ những bước đã đi và sắp đi, vì nếu vận-mệnh của toàn quốc cần phải đặt vào tay Nội-các thì trái lại, Nội-các cũng phải làm thế nào để tỏ ra là một cơ quan xứng đáng với lòng tin ấy. Việc đó, chúng tôi xin nhắc lại, hình như chính-phủ đã lãng quên.

Dù sao chính-phủ cũng đã thực hành được một việc đáng khen : việc bãi bỏ chế độ thu thóc ở miền Trung ; thế là cái gánh nặng, cái nguy cơ của dân quê ngày nay đã đã cất bỏ, khiến người làm ruộng được dễ thở hơn một chút. Chúng tôi thiết tưởng việc ấy đã thi hành ở miền Trung, thì vì cớ gì mà trong nước Việt-nam thống nhất hiện thời một đạo Dụ chỉ có hiệu lực riêng từ Thanh-hóa trở vào, còn từ Ninh-bình trở ra dân chúng vẫn bị đè bẹp dưới chế độ cũ ?

Theo NGÀY-NAY

CÁC NHÀ BUÔN NGOẠI QUỐC ĐỪNG NÊN TRỰC LỢI VỀ VIỆC THỐC GẠO Ở NƯỚC CHÚNG TÔI

Lời ông Khâm-sai Phan-kê-Toại miền Bắc Việt-nam,

« Người Việt-Nam miền Bắc chúng ta, hiện đương đề tang gần một triệu đồng bào đã bị nạn chết đói mới rồi. Đứng trước tình cảnh ấy, các nhà cầm quyền phải nghĩ đến mỗi cách làm thế nào cho sinh hoạt hạ xuống, để cho những nạn chết đói, những thảm cảnh khỏi xảy ra lần nữa.

« Vì thế nên phủ Khâm sai và các cơ quan hành chính ngay từ vụ gặt tháng năm nay một thể lệ mới về việc thóc gạo.

« Sự cốt yếu của thể lệ mới này là cấm không ai được đem thóc gạo để đầu cơ trục lợi. Chính phủ Việt-Nam mới có quyền được đem thóc gạo do các cơ quan hàng tỉnh đặt ra và mấy người được Nha kinh tế, phủ Khâm sai cấp cho giấy phép đem ít nhiều để tiếp tế cho mấy cơ quan cần thiết.

« Tôi có lời thành thực gọi tâm lòng ái quốc của các nhà buôn Việt-Nam, ai nấy phải biết nghĩa vụ, thương xót đồng bào mà đừng vô vết thóc gạo để đầu cơ. Nếu ai không nghe mà còn dùng các mách khỏe, thế lực, làm cho giá thóc gạo trong thị trường vọt cao lên, thì tất là phải trừng trị rất nặng, vì là làm như thế là phản nước phản dân.

« Vốn sẵn lòng thiện cảm tôi cũng yêu cầu các nhà buôn ngoại quốc, đừng nên trục lợi về việc mua gạo ở nước chúng tôi. Càng nghĩ đến sự đau đớn khốn khổ của đồng bào chúng tôi về nạn chết đói mới rồi, chúng tôi không thể nào không phấn đấu để cho nạn chết đói ấy khỏi tái phát ra lần nữa. Nạn chết đói ấy đã làm tê liệt cả một dân tộc chúng tôi trong một thời gian khá dài rồi, cũng bởi tại lòng độc ác của người Pháp đã cố tâm như thế. Đối với các nhà buôn ở ngoại quốc, dân tộc chúng tôi vẫn có thiện cảm vậy ai nấy nên thực lòng giúp chúng tôi bằng cách không đầu cơ thóc gạo. Sự thiện cảm ấy sẽ càng ngày càng thân mật và có ảnh hưởng rất hay cho sự thương mại, kinh tế về tương lai. Các nhà buôn nếu có thể đem gạo từ miền Nam ra thì, trước là có lợi, sau là một việc làm ơn cho dân miền Bắc Việt-nam chúng tôi.

« Các ông phủ tỉnh, các ông phủ huyện, các tổng lý, các đoàn thể quốc dân ai nấy tận tâm dò xét để phòng những kẻ bất chính đầu cơ thóc gạo. Những người nào được phép đi đem gạo để tiếp tế, chỉ được đem đủ số mà thôi, cần phải kiểm soát xem họ có đem quá số đã định thì phải trừng trị.

« Tôi mong rằng toàn thể quốc dân, ai ai cũng làm đầy đủ phận sự về việc thóc gạo này, thì chúng ta mới tránh được nạn « chết đói » khỏi xảy ra lần nữa.

« Tôi mong cậy rất nhiều về các công chức, các thanh niên giàu lòng ái quốc giúp Chính phủ thực hành việc này cho được kết quả tốt đẹp, tuy những mách khỏe gian xảo của những kẻ bất lương thật là thiên hình vạn trạng, nhưng trí thông minh, lòng cương quyết của công chức và thanh niên ta, sẽ lột được hết mặt nạ của bọn vô lương tâm lợi dụng hệ ai dò thấy mách khỏe gì, thì nên tức khắc đề đạt ngay cho các nhà cầm quyền để kịp can thiệp một cách triệt để ».

ÔNG PHAN-KẾ-TOẠI BẢ TUYÊN-BỐ NHỮNG GI VỚI BẢO GIỚI NHẬT-BAN.

Ông Khâm-Sai Phan-kế-Toại sáng hôm 8 tháng năm đã tiếp các đại-biêu các giới Nhật tại dinh Ngài (phủ Thống-sứ cũ) và cho các đại-biêu phỏng vấn nhân-dân Ngài như chức.

Ngài tuyên-bố: Dân chúng Việt-nam đã từng có 20 thế-kỷ Hết-sử và bao giờ cũng có một nguồn sinh-lực mãnh-liệt.

Vấn hay rằng cuộc đê-hộ của Pháp trong hơn nửa thế-kỷ đôi khi đã cản-trở sức bành-trướng của nền văn-hóa cổ-truyền, có khi lại làm sai lệch cả những đức-tính bản-sinh-niên, chúng tôi cũng vui mừng mà thấy rằng đầu sao nữa thì nền văn minh của chúng tôi vẫn còn giữ được những tinh-cách vốn có và cần-thiết.

Về tinh-thế chính-trị Việt-nam, ông Khâm-sai tuyên-bố: Do vị-trí và cuộc-tiến-triển văn-hóa cùng lịch-sử, để quốc Việt-nam phải thuộc vào khối Đại-dông-Á. Dân chúng Việt-nam bao giờ cũng muốn được hoàn-toàn độc-lập và hy-vọng sẽ mạnh mẽ giữ một địa-vị trong khối này. Từ khi quân Nhật tiến trên bắc-bộ Đông-dương, dân chúng Việt-nam vẫn ngoài-trông về nước Nhật để tìm biết nước Nhật sẽ làm gì để giúp đỡ người Nam-troại công-cước kiến-thiết thịnh-vượng chung Đông-Á. Những việc xảy ra trong ngày chín tháng hai đã cho biết rõ ràng nước Nhật đã biết tới lúc quyết-dịch mở một đường-tiến-tới-dân-dân chúng Việt-nam.

Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Nam-kỳ cùng chung nơi-giống, ngôn-ngữ và phong-tục tất-nhiên phải kết-thành một khối một trong Đại-Dông-Á.

Và tình-thế chiến-tranh bên Âu-châu, ông Phan-kế-Toại nói: « Sự bại-trận của nước Đức sẽ không có ảnh-hưởng lớn đến chiến-tranh tại Á-dông và tôi rất tin-tưởng rằng nước Nhật thế nào cũng thắng trận cuối-cùng. Can đảm với phách-lực của người lính Nhật-bản đã nổi-tiếng và được truyền-tung. Số 400 triệu dân Nhật có hàng nghìn triệu dân Á-Dông giúp sức hiên-dang chống-lại cuộc-xâm-lăng của địch-quân. Bởi vậy dân-tộc Á-Dông đã phá-hủy tất cả chương-trình của kẻ-tư-địch tìm cách cản-trở công-cước xây-dựng vững Đông-Á. Vì thế mà hải-quân địch đã mạo-hiêm tràn vào bờ-phần Okinawa hiện đang bị phá vỡ lung-tung.

Rồi ông Khâm-sai kết-luận:

« Dân-tộc Việt-nam rất tin cậy ở sức-mạnh của Nhật. Người Việt-nam sẽ hết sức nỗ-lực để giữ nền-độc-lập của nước Việt-nam và qua quyết-chống-cự-chặt-chẽ với nước Nhật để làm trọn cái-nhiệm-vụ chung của tất-cả các dân-tộc Á-dông là: Việc xây-dựng Đại-Dông-Á.



Theo Tin - Mới

LÊ-VĂN-TÀI

108, Phố Lò-đúc - HÀ-NỘI

Công cấp, bò Lào, Nghệ. Thanh với các hiệu thịt bò bán buôn bán lẻ Hà-nội

ĐIUC-THAI

48, 52, hàng Bún Hà-nội
Bán buôn, bán, lẻ thịt nóng.
Phía bắc Hà-nội

HIỆU THỊT BÒ

NGOC-THANH

75, Phố Hàng-Bột - Hà-nội
GIÁM ĐỐC
NGUYEN-VĂN-ĐIỆM

HIỆU THỊT BÒ

SINH-THÀNH

43, Cầu Gỗ - Hà-nội
Giám đốc: LÊ-VĂN-TIỆM

THÔNG-PHÁT

51, Hàng Dầu - Nam-dịnh
Buôn bán ngũ cốc

CỤ-XUÂN

29, Lò-Đúc - Hà-nội

Giám đốc: NGUYỄN-VĂN-Ả

Tung cấp cho các binh-gia và các tư gia hàng ngày thịt nóng và thịt nguội

HÔNG-LOI

Số 3, Phố Nhà Thờ

Giám đốc: DƯƠNG-LIỆT-ĐIỆM
Bán thịt bò và thịt lợn. Bán buôn và bán lẻ.

HIỆU THỊT BÒ

Việt-Thương

12, Phố Chợ Đuôi Hà-nội
Giám đốc: PHẠM-DUY-TRỊ

HIỆU THỊT BÒ

QUẢNG THỊNH

16, Résident Méribel - Hanoi
Giám đốc: NGUYỄN-NHU-ĐÔNG

Thuân Thái

151, PHỐ KHÁCH - NAM-ĐỊNH
Bán thuốc sống và thuốc chín, dương, sâm.

Nguyễn văn Ru

Nhà buôn lợn và thịt bán buôn
43, Bạch-Mai (Đại-lý - Hà-nội)

VĂN-LOI

HIỆU BÁN THỊT BÒ

45, Khâm-Thiên - Hà-nội

TÔ - MỸ

102, Phố Hàng Bát Sứ — Hà-nội
CHUYÊN MAY Y-PHỤC PHỤ NỮ

THANH-HUNG

194, Phố Khách — Nam-định
BUÔN BÁN XUẤT CẢNG NHẬP, CẢNG

NGON CÓ TIẾNG! CÁC ÔNG BÀ HÃY NEM THỬ
PHỞ NGAO NAM VÀ CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT Ở

TU - U - HUNG

1681, Phố Nguyễn-Khuyến — Hà-nội

Nam-Hung

76, Phố Khách — Nam-định
BÁN BUÔN NGŨ CỐC

SON FAT

71, Phố Hàng Bút, 71

HÀ-NỘI



BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ CÁC THỦ GIẤY VIỆT-NAM
GIẤY BÀN, GIẤY MƠI, GIẤY LỊCH, VÀNG LÁ, THIẾC
HÀNG TỐT GIÁ HẠ

My - Hoa Thuong - Viên

12, Phố Gạch Hoa — Nam-định

Bán đủ các thứ trong
lầu, si dầu, sàng sừ

PHÒNG TRÀ

CỬA NAM

58, Phố Trưng Thi — Hà-nội

Là lịch sự, vừa ý các ngài

HUNG-FAT

72, Phố Hàng Bùn — Hà-nội

Bán thuốc sống và chín

XUONG HUNG

46, Phố Khách — Nam-định

BUÔN BÁN NGŨ CỐC

HANG MATSUMA YOKO

14, ĐƯỜNG HÀNG LỘNG HÀ-NỘI (GẦN MIẾU HAI CỘ)
CẦN MUA CÁC THỨ HÀNG VÀ CHO BAO THẦU CÁC THỨ
HÀNG KHÔNG KỂ MỘT THỨ HÀNG NÀO. XIN HỎI
HOẶC VIẾT THƯ CHO HAI NHÀ GIÁM-ĐỐC.

GIÁM-ĐỐC HÃNG MATSUMA YOKO

ÔNG LÊ-QUANG-HUẤN

11e Ngõ Ô-tô Hòa-bình Khâm-thiên

(Khu Đại-lý)

HANOI

ÔNG NGUYỄN-VĂN-ẤT

Số 4 đường Thụy-khuê

(Khu Đại-lý)

HANOI

BÚT CHÌ COLDEN DRAGON PENCILS G. D. I.

BÚT CHÌ ĐEN, XANH, ĐỎ TÍM MÙI TỐT HƠN HẾT SẢN XUẤT DO HANG :

HOANG-ĐỨC-HỮU

PHÒNG GIẤY

539 BẠCH-MAI 539

HÀ-NỘI

SIỀNG LÀM

TRẠI KIM-LÂM HOÀNG-MAI

ĐẠI-LÝ HÀ-NỘI

THUỐC LÁ, TABAC
MỸ-Á
LÀ VUA Y CÁC NGÀI



Số 58, đê Yên-phụ (bến Nứa)
— Hanoi —

NHÀ IN NGỌC-HƯNG
38, phố Tiên-Tsin — Hanoi